

Cầu Vong Khách

Contents

Cầu Vong Khách	1
1. Chương 1: Ủy Thác	1
2. Chương 2: Giáp Mộc	4
3. Chương 3: Tự Vấn	7
4. Chương 4: Độc Kiêu	11
5. Chương 5: Giác Mộng	14
6. Chương 6: Bã Trà	17
7. Chương 7: Xuôi Theo Dòng Nước	20
8. Chương 8: Bồn Nước	23
9. Chương 9: Vận Ẩn	26
10. Chương 10: Giai Đoạn Quỷ Ẩm	30
11. Chương 11: Đối Nghịch	33
12. Chương 12: Thất Bại	36
13. Chương 13: Bắc Kim Thang	40
14. Chương 14: Hoán Đổi	43
15. Chương 15: Đêm Kinh Hoàng	47
16. Chương 16: Cách Thức	50
17. Chương 17: Hồi Tưởng	53
18. Chương 18: Đau Thấu Tâm Can	57
19. Chương 19: Trận Địa Nước	60
20. Chương 20: Tương Trợ	63
21. Chương 21: Cầm Gia	66
22. Chương 22: Cuối: Từ Biệt	70
23. Chương 23: Ngoại Truyện: Khúc Ngân Cuối	74

Cầu Vong Khách

Giới thiệu

Thể loại: tâm linh, truyện ma, kỳ bí. . . Ở ngôi làng cổ mộ liên tiếp xảy ra nhiều vụ án mạng nên đã tìm tới Thầy Vĩnh

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cau-vong-khach>

1. Chương 1: Ủy Thác

“Ring...ring...” Tiếng chuông điện thoại chói gắt dội vào tai tôi làm tôi giật mình tỉnh giấc. Căn phòng ngủ vẫn chìm trong bóng tối, chỉ có chút ánh sáng mờ mờ hắt vào trong phòng thông qua một lớp rèm dày.

Tay tôi quờ quạng mò chiếc điện thoại rồi cầm lên xem ai gọi.

Là Loan.

Tôi bấm nút nghe máy. Cũng phải hơn tháng nay tôi mới nhận được cuộc điện của cô ấy. Không biết có chuyện gì không. Bây giờ là 10 rưỡi sáng rồi.

” Alo, thầy Vĩnh à? Em Loan đây...”

“Ừ anh nghe!”

“Dạo này anh thế nào, có bận không? Mấy vụ gần đây sao rồi?”

“Cũng tạm ổn rồi em...Bên em thế nào...Vụ anh nhờ có khó quá với em không?”

“Ừm....Em cũng làm hết sức nên cũng ổn thỏa cả rồi. Anh theo dõi báo chắc cũng biết được ngay. Vụ đó cũng âm ỉ lên thành 1 vụ động đất. Chi tiết khi nào có dịp gặp em sẽ kể sau...”

” Ừ anh cũng nghe phong thanh qua rồi. Bận quá nên chưa có thời gian tìm hiểu kĩ. Cảm ơn em nhiều nhé, giúp anh hoàn thành nốt cái duyên cũ đấy. Hôm nay em gọi có cần hỏi anh gì nữa không?”

“À...em đang có một vụ, cần anh giúp đỡ rồi...Sau khi xong vụ ở nhà cô bé Hoài thì em hữu duyên chứng kiến một sự việc khá nghiêm trọng, chính là của ông trưởng làng hiện giờ của ngôi làng ma ám đấy anh...Người ta khẩn thiết nhờ em giúp ạ...”

“Ừ vậy sao em không tiện đó giúp luôn...Vụ đó như nào em? Sao em biết?”

” Lúc vừa phong ấn ở đó xong em được dìu ra ngoài cổng làng, thì thấy một người chạy tới báo tin cho ông trưởng làng đó về việc con trai ông ta chết đuối. Nhưng vấn đề là...em còn nhìn thấy cô đổ nhà bên đó đi theo, da dẻ tím tái như trúng tà, liên tục níu tay áo em van xin giúp đỡ...Chỉ e là sự việc vụn vào cả gia đình ông ta thôi. Cái chết của cậu con trai ông trưởng làng có lẽ không đơn giản mà rất có thể cậu ta đã phạm phải yêu ma quỷ quái nào rồi, còn khá độc địa nữa. Anh hiểu mà. Em...em giờ không đủ khả năng để giúp nữa. Vụ vừa rồi em tổn hao rất nhiều sinh lực...”

Tôi thở dài trong lòng. Có lí do khó nói mà tôi khó có thể nhận lời được việc này. Bí mật ấy tôi cũng chưa dám nói với ai.

Tôi nói khéo: “Thế à...Xin lỗi em, em vất vả quá rồi. Nhưng mà thực sự sắp tới anh bận lắm, sợ không về đó được đâu...Hay em thử nhờ người khác xem...”

“Em nhờ được thì cũng đã nhờ rồi, nhưng mỗi anh là em có thể tin tưởng được thôi. Trấn nước mạnh thì chỉ có thuật vu cổ, mà anh là truyền nhân còn gì. Thấy việc nguy cấp em không thể làm ngơ nhưng giờ em sức cùng lực kiệt, mong anh giúp đỡ...”

Thấy Loan khẩn nài, tôi thực sự bối rối. Nếu liên quan đến chết trôi chết nổi thì ma quỷ đứng đằng sau không hề dễ trấn giữ. Nếu giao cho người non tay còn xoi hổng bồng không, nguy hại không biết đến bao nhiêu người...Tôi im lặng trong chốc lát. Lương tâm dấy lên khiến tôi tự ép mình:

“Thoải được rồi...Anh sẽ cố gắng hết sức...Em cho anh địa chỉ và cách để liên hệ với người nhà đó nhé...”

Tôi hí hoáy ghi thông tin vào tờ giấy nhớ trên mặt bàn rồi ném chiếc điện thoại xuống giường, ngồi thờ xuống đệm, thở dài thườn thượt. Thử thách sắp tới liệu tôi có vượt qua được không? Tôi chợt hối hận. Giá như lúc này tôi kiên quyết hơn. Thế nhưng Loan đã hết mình giúp tôi, chẳng nhẽ tôi không thể giúp lại?

Tôi là Vĩnh, một kẻ bao đồng chuyên đi giúp đỡ những con người rơi vào hoàn cảnh ác nghiệt, bị vong ma hồn quỷ quấy phá hãm hại. Tôi bén duyên với nghề này từ khi mới năm tuổi. Qua bao năm sóng gió, giờ tôi cũng tích lũy được khá khá kinh nghiệm. Tôi không dám nhận mình là thầy pháp giỏi, nhưng nhận được vụ nào, tôi đều sẽ cố gắng giải quyết bằng tất cả khả năng của mình. Không hiểu là do may mắn, tiếng lành đồn xa hay sao mà cách đây hơn chục năm, tôi đã tắt bật quanh năm, được bao nhiêu người mời tới.

Tôi đưa mắt nhìn căn phòng trống vắng. Tôi ở đây đã hơn 10 năm rồi, trong căn nhà cũ kĩ ẩm mốc này. Năm nay tôi cũng đã hơn 40 tuổi, chẳng còn trẻ trung gì nữa. Cái nghiệp này khiến tôi phải cô đơn cả đời. Tôi cũng không dám ở bên cạnh ai vì nghĩ mình không xứng đáng bởi tôi không thể lo cho ai được cuộc

sống chu toàn. Cái nghề này đây mai đó, sống chết không rõ này của tôi chỉ khiến người ta thêm khổ não. Vì thế nên tôi chấp nhận cuộc sống đơn chiếc một mình.

Tôi đứng dậy, lặng lẽ bước vào nhà vệ sinh để đánh răng rửa mặt. Tay tôi run lên, cơ bắp đau điếng. Cả người tôi ê ẩm. Tôi cũng vừa trải qua một vụ tà ma kinh hoàng trong một khu chung cư cũ ở nội thành. Tay tôi vẫn còn tím bầm những vết bóp mạnh từ thể lực tà ma ấy. Đêm qua, tôi nằm ngủ còn không yên giấc, những hình ảnh ghê rợn vẫn cứ đeo đuổi vào cả trong giấc mơ của tôi. Ai bảo thầy pháp không có những nỗi ám ảnh? Khi đối diện với yêu ma, tôi luôn phải dũng mãnh và tin tưởng. Thế nhưng sau khi trút hết mọi nỗ lực, trong tôi là cảm giác trống rỗng và mệt mỏi.

Tôi bật đèn vệ sinh lên, đoạn với lấy chiếc bao tay cao su đeo vào tay, với lấy bàn chải và bóc 1 chai lavie ra để đánh răng. Nhà tôi có bồn rửa đằng hoàng, thế nhưng tôi không bao giờ sử dụng. Tôi vẫn để nguồn nước để chẳng may có người tới chơi mà thôi. Đánh răng xong, tôi với lấy bịch khăn ướt, tháo găng tay ra và lấy khăn ướt lau qua bàn tay và mặt mũi. Chắc toàn bộ gia tài của tôi chỉ dùng để mua đồ ăn, thức uống lon và khăn ướt. Có thể nói rằng, khăn ướt đã cứu vãn cuộc đời của tôi.

Chẳng ai hay biết rằng. Tôi sợ nước. Tôi không thể chịu được hình ảnh phản chiếu của mình trong những dòng nước lấp lánh. Nó gợi lại cho tôi một ký ức kinh khủng không thể nào quên khi còn nhỏ. Có thể nói khoảnh khắc đáng sợ nhất của tôi trong ngày không phải là những khi đối diện với ác linh mà chính là khi phải tắm. Trầm mình trong làn nước len lõi khắp cơ thể khiến tôi đau đớn không chịu được. Tuy nhiên, nhiều trường hợp cũng như đặc thù của công việc vẫn khiến tôi phải đối mặt với nước. Dù sao tôi vẫn cứ hạn chế hết mức có thể để nước đọng trong nhà. Trong tủ đồ ăn của tôi chất đầy đồ ăn liền và nước đóng lon. Những thứ đó giúp tôi ăn uống mà không phải nhìn trực tiếp vào nước. Nhìn thấy nước bị giam hãm trong một khối hình, tôi vẫn cảm thấy an toàn hơn đôi chút. Nỗi sợ kì quặc này đúng là không ai chịu nổi. Tôi đúng là một ông già lắm cảm. Những năm cuối đời không biết tôi sẽ sống ra sao.

Tôi ra đầu ngõ mua tạm chiếc bánh mì để ăn. Tôi không quá câu nệ chuyện ăn uống. Miễn sao có thứ gì đó đơn giản bỏ vào miệng là được.

“A! Chú độc thoại à! Hôm nay ăn gì cho cháu thế chú?” Thằng bé bán bánh mì thấy tôi gọi hơn hỏ.

“Bánh mì pate hai trứng nhé.” Tôi đáp gọn lỏn.

Tôi ngồi ghé nhựa nhai bánh mì ngấu nghiến. Tôi còn chẳng nhớ tới qua ăn gì, bảo sao đói thế.

“Chú gì ơi...Mua cây kẹo cao su cho con nhé...” Một cô bé tầm 8,9 tuổi giơ rổ kẹo ra trước mặt tôi.

“Tên con là gì, nhà ở đâu? Có nhớ không?” Tôi hỏi nó.

“Chú mua kẹo cho con đi, rồi con nói.”

Tôi cầm lấy 1 cây kẹo trong rổ của con bé, đoạn mở ví ra, lục ngăn trong, rút ra 1 tờ tiền giấy, đốt ngay trước mặt nó.

“Đây nhé, chú mua rồi. Nói tên ra đi, chú giúp con về nhà.”

“Con tên Trang, nhà ở sau chợ Hải Hậu ạ. Bán hết rổ kẹo này con mới được về...”

“Ừ rồi, đợi chú, chú sẽ giúp con về nhà.”

Con bé cười toe, máu từ trên đầu nó vẫn đang chảy xuống. “Cảm ơn chú!” Thế rồi nó biến mất.

Thằng nhóc bán bánh mì nói với tôi: “Đấy! Chú lại độc thoại rồi. Ghê quá đi mất. Chú ngồi gọn ra góc kia cho cháu còn bán hàng. Chắc cả cái phố này chả ai dám bán hàng cho chú ngoài cháu ra đâu. Vì cháu biết chú đấy, không người ta lại tưởng bị điên. Hahaa!”

“Mày chỉ tổ vớ vẩn! Chú không điên!”

“Được cái hôm nào chú ra độc thoại vài câu là cháu bán đắt hàng ngay! Hợp vĩa thế chứ lại!”

“Ồ thế gần đây có vụ tai nạn gì à?”

“Cháu không rõ nữa, hình như có vụ con bé bán rong chạy qua đường bị ô tô đâm bất tỉnh. Cháu cũng không rõ sống chết như nào...”

“Ồ...ờ...” Tôi ậm ừ.

Hàng ngày, chuyện gặp mấy hồn ma chết đường chết chợ thế này đối với tôi là sự quá ư bình thường. Hồi nhỏ tôi sợ lắm, còn không phân biệt được thật giả. Đến tầm tuổi này thì tôi không còn cảm thấy sợ nữa. Thực chất những vong hồn này đều đáng thương, họ chết bất đắc kì tử ngoài đường, gia đình lại không làm lễ đưa về đúng cách, hoặc thậm chí còn chẳng có ai làm ma chay cho tử tế, cứ vất vưởng ở đó mãi. Họ tìm đến tôi cũng chỉ nhờ giúp đỡ mà thôi. Hàng tháng, vào 15 âm hoặc mùng 1, tôi đều cố gắng làm 1 đàn lễ cầu siêu cho những vong hồn tôi gặp phải trong tháng đó. Tối giờ tôi độ siêu cũng phải tới mấy nghìn người rồi.

Ăn xong chiếc bánh mì, tôi xoa tay vào nhau phủi phủi rồi gọi thêm cốc nhân trần, đựng trong cốc sứ được che lại bởi tấm bìa các tông mà thằng bé bán bánh mì chuẩn bị cho tôi. Tôi vừa nhấp nước nhân trần vừa thở dài và nghĩ xa xăm. Vụ việc trước mắt làm tâm tôi không sao yên được. Một người sợ nước như tôi làm sao có thể đối diện với ma da được? Tôi phải làm thế nào đây?

Tâm không tịnh, chiều hôm đấy tôi lên chùa khấn vái cả chiều, mong mình được phù hộ hoàn thành sứ mệnh khó khăn này.

Sáng hôm sau, tôi khấn gói đồ nghề, chuẩn bị rời đi sớm. Vụ việc này không thể để lâu được. Tôi đã liên hệ với người nhà kia, họ chỉ vội vàng vàng hẹn tôi tới thẳng hiện trường xa xôi tít mù tấp ở tận Khánh Hòa. Tiền đi lại gia đình sẽ hoàn trả cho tôi sau. Tôi đành đặt chỗ một chuyến xe đường dài vào tận Khánh Hòa, dự là sáng sớm mai mới đến nơi.

Tôi khóa cửa ngôi nhà và kéo vali bước đi, lòng nặng trĩu.

Tôi không hề hay biết rằng, vụ việc sắp tới sẽ là một trong những trải nghiệm tâm linh đáng nhớ nhất cuộc đời tôi kéo theo 1 sợi dây ân tình khó phai mờ.

U>”

2. Chương 2: Giáp Mộc

Tôi bắt xe taxi tới bến xe vào 7h sáng. Trời âm u và rả rích mưa xuân. Chỉ vài tuần nữa thôi là vào tiết trời nồm, ra Tết âm lịch là hết mùa đông. Xuất hành gặp mưa đối với tôi đã là một sự khó chịu và kém may mắn rồi. Tôi mang theo chiếc dù cứng màu đen mua bên Nhật. Dù Nhật sản xuất dày dặn, chắc chắn, tôi dùng mấy năm rồi vẫn còn bền như mới. Tôi chỉ dùng dù đen, dầu trông u ám và tang tóc nhưng khi đứng núp dưới chiếc dù ấy, tôi sẽ không phải nhìn thấy từng giọt nước mưa rơi lách tách xuống chiếc ô.

Tôi dò dẫm từng bước vào trong bến xe, kéo theo chiếc vali nghe lộc xộc, tìm chuyến xe mình đã đặt. Tôi cố gắng nhìn thẳng về phía trước, tránh những vũng nước đang loang lổ dần trên nền đất ẩm ướt. Đi tới tận gần cuối bến mới tìm thấy chiếc xe giường nằm có biển số xe tôi đặt.

Bước lên xe, tôi rũ mạnh chiếc ô ướt lướt thướt vào gầm cầu thang rồi bước lên, cảm giác khô thoáng hơn đôi chút. Nhìn quanh chiếc xe này, một cảm giác u ám bỗng dưng xâm chiếm lấy tôi. Cả chiếc xe xộc lên thứ mùi tanh tanh lạnh lạnh, không gian im ắng. Có vài người đã lên xe trước tôi rồi thế nhưng họ chỉ nằm ngủ im lìm hoặc nghe nhạc. Theo kinh nghiệm của tôi, chuyến xe nào quá im ắng và buồn tẻ thì chuyến đi đó dễ không êm thấm. Tôi thở hắt ra rồi buông mình xuống giường nằm, ra sao thì ra, dầu sao cũng là công việc bắt buộc phải đi, tôi không thể khó tính quá mà kén chọn được.

Tôi nằm đợi gần 1 tiếng để đến giờ xe chạy, đủ người mới đi.

Gần 1 tiếng sau đó, một người phụ nữ ngoài 30 tuổi bế theo đứa con lên xe, gần như là hành khách cuối cùng. Nhìn hai mẹ con đủ thứ hành lý lách cách mà thấy thương. Người phụ xe mau mắn đuổi hai mẹ con xuống dưới đuôi xe nằm. Họ đi lướt qua giường tôi nằm bên phải xe rồi đi xuống cuối xe. Chiếc xe đã gần kín hết giường, phụ xe đếm qua đếm lại rồi chạy xuống gọi tài xế để chuẩn bị khởi hành. Tôi vắt tay ra sau đầu rồi gối lên, chờ đợi một chuyến đi dài đầy mỏi mệt.

Người tài xế lùn lùn, đầu hơi hói bước lên trên xe, ngồi vào sau tay lái. Người phụ xe đảo mắt lần cuối rồi gạt đầu nháy ông tài xế đóng cửa xe lại.

Bỗng nhiên từ phía cuối xe, không gian đang im ắng lạ thường bỗng ré lên tiếng trẻ con kêu khóc.

“Oa...oa...” Tiếng em bé khóc ngằn ngặt không dứt khiến mọi người quay lại nhìn. Tôi cũng thế. Hóa ra, đứa bé con khi nãy được mẹ bế lên xe đang gào khóc. Dịp này tôi mới có thể quan sát kỹ hai mẹ con người đó. Người mẹ ăn mặc xuề xòa, đứa bé cũng hơi nhếch nhác, thò lò mũi xanh, chiếc áo cẩu bẩn.

Người mẹ cố gắng vỗ lưng nịnh nọt dỗ dành đứa con nhưng nó mãi vẫn không chịu nín, cứ khóc ngằn ngặt.

Người phụ xe gọi vọng xuống: “Gi thế chị ơi? Cháu làm sao thế? Ầm ỉ quá! Ảnh hưởng mọi người.”

“Vâng..vâng..” Người mẹ bối rối đầy áy ngại. Một người phụ nữ nằm giường gần đấy cũng ngoái xuống hỏi.

“Cháu đòi gì hả em? Hay bế con xuống cho nó nín khóc tí rồi lên! Chắc lên xe bức bí nó khó chịu ấy mà...Có khác gì thằng con nhà chị đâu.”

“Có thể cháu đang ốm...mệt..nên thế bác ạ...” Người mẹ đáp. “Chứ bình thường nó ngoan lắm mà...”

Nói xong người phụ nữ vội vàng bế xốc đứa bé lên rồi xin phép phụ xe đợi cho 5 phút để dỗ bé nín.

“Đúng 5 phút thôi đấy nhé! Không thể để mọi người chờ 1 người được. Trẻ con phiền phức...đã bảo không muốn nhận trẻ con rồi...” Người phụ xe lăm bằm trong miệng.

Tôi chứng kiến sự việc cũng chỉ biết tặc lưỡi thở dài.

Hơn 5 phút sau, người phụ nữ bế đứa con lên, tay vẫn còn giữ chiếc mũ rộng vành che mưa che cho đứa bé. Có vẻ thằng bé đã nín, khuôn mặt còn hơi đỏ hồng, mũi dài lại thông lòng.

Người mẹ vừa bế đứa bé lên xe bước được vài bước thì đứa trẻ lại cất tiếng khóc chói tai.

“Ồ cái chị này...” Người phụ xe gắt gỏng. Bà mẹ lại cau mày hết sức khổ tâm, cố gắng dỗ dành con.

Tôi linh cảm có thứ gì đó không ổn. Hôm nay tôi còn chưa bấm ngày và giờ xuất hành cũng như về chuyến xe này sẽ diễn ra như thế nào.

“Hay là xuống xe đi dừng đi nữa...Tôi hoàn tiền! Xuống xuống đi!” Người phụ xe cau gắt tính toán hai mẹ con đưa xuống dưới.

“Ồ...chú thông cảm...chắc nó ốm..Giờ ở lại mẹ con cháu không còn tiền trang trải nữa...”

“Ầm ỉ thế ai mà chịu được?”

Tôi đứng phất dậy.

“Từ từ anh phụ...Để tôi xem thế nào...Không phải tự nhiên cứ lên xe là nó khóc đâu...”

“Ông là ai? Bác sĩ à?”

“Không...Tôi có chút kiến thức về mấy chuyện này. Cho phép tôi nhé...”

Tôi lấy hai tay ôm lấy đầu của thằng bé, nắm nhẹ 2 tai của nó, hướng đôi mắt nhòe nhoẹt nước của nó vào mặt mình. Tôi nhìn thật sâu vào ánh mắt nó và nhắm mắt lại. Những xung cảm bắt đầu truyền về phía tôi với những ánh sáng đỏ rực rỡ và chầm le lói.

Tôi mở mắt ra rồi nói với 2 người lớn đứng trước mặt: “Thằng bé này có luân xa số 1 mở rõ bẩm sinh và có xu hướng mở dần luân xa số 6...Nó sẽ rất nhạy cảm với những môi trường nguy hiểm. Khóc là cách nó phản ứng với cảm giác bất an trong lòng...Dù sao để luân xa mở không hẳn là tốt...Để tôi giúp thằng bé đóng lại...Nó cảm nhận được chuyến xe này có gì đó không ổn.”

“Ông đang nói huyền thoại cái gì thế? Luân xa là cái gì?” Người phụ xe nói với giọng giễu nhại.

Lúc này tôi mới quan sát thật kỹ được khuôn mặt của anh ta. Dưới hai lông mày có bóng rử xuống, đôi mắt thâm quầng. Nhìn anh ta tôi đoán được tâm trạng đang có điều phiền não hoặc đang giấu diếm điều gì.

“Đợi chút...” Tôi nói.

Tôi đi thẳng lên phía đầu xe nơi ông tài xế đang ngồi. Càng lên gần phía đầu xe tôi càng cảm thấy sống lưng lạnh toát, gai ốc cứ thế nổi lên từng đợt. Âm khí tỏa mạnh ra từ phía đầu xe, đặc biệt là từ chỗ ông tài xế đang ngồi.

Tôi lặng lẽ đứng đằng sau người tài xế trong tiếng khóc không dứt của đứa trẻ.

Tôi nhìn qua thân hình ngồi lọt thỏm trong chiếc ghế lái và chợt thấy một bóng đen đang ngồi gần dưới chân ông ta. Một vong hồn.

Vong hồn đó là vong của một đứa trẻ vị thành niên tầm 15,16 tuổi, người gầy gò và đầy máu me, tay chân vẹo vọ hết sức ghê tởm. Nó đang ôm chặt lấy chân phải của ông tài xế ở bên dưới gầm có chân ga và chân phanh. Chỉ cần nó điều khiển 1 chút, 1 tai nạn nghiêm trọng có thể sẽ xảy ra.

Tôi ngồi thụp xuống, đối diện nó.

“Sao lại đeo bám ông này?”

“Nó...giết tôi...” Hồn ma nữ trợn ngược mắt lên nhìn ông tài xế đầy thù hận.

“Nó và tên kia...cố tình đâm cho tôi chết...để khỏi phải đền tiền...Tôi sẽ giết chúng!!!”. Hồn ma chỉ vào tên phụ xe đang hạnh hợm mấy người đi xe ở phía dưới, giọng rít lên.

Ông tài xế nhìn thấy tôi thì giật mình: “Ông làm cái gì thế hả? Về chỗ đi xe còn chạy!”

Tôi mới bình thần đứng dậy ghé vào tai ông ta thì thầm: ” Mới gần đây, ông gây ra vụ chết người nào à?”

Người đàn ông chợt dạ, mặt tái lại. Xung quanh khuôn mặt ông ta, tà khí ám đầy, thần sắc mệt mỏi.

“Tôi..tôi không...sao...sao...”

“Giờ ông bị người ta theo oán rồi...Đi tiếp chuyến này chỉ có đường chết...”

“...Xin hãy nói bé thôi...Ông là ai?”

“Một tên thích lo chuyện bao đồng thôi...Tôi cũng có việc gấp lắm, không thể hủy chuyến được. Ân oán này, tôi sẽ tạm khất cho ông, còn sau này như thế nào...tự ông hối cải mà giải nghiệp nhé...”

Ông ta run lên, rít qua kẽ răng: “Giúp tôi với...”

Tôi lại ngồi thụp xuống, đối diện với hồn ma kia: “Cô bé, đừng làm thế này. Cháu định giết hết những người vô tội ngồi đằng sau tay lái này à?”

“Nhưng hai tên độc ác này phải trả giá cho những gì chúng làm!!!! Cháu sẽ không tha cho chúng đâu...”

“Oán niệm có gì là tốt đâu...Cháu giết những người vô tội ngồi đây, xuống dưới kia, tội của cháu sẽ nặng hơn chúng gấp nghìn lần, bị đày đọa hàng nghìn năm trong chảo dầu, mãi không được siêu sinh, cháu muốn thế sao?”

Ánh mắt của hồn ma dịu đi đôi chút nhưng cánh tay nó vẫn ôm ghì lấy chân người đàn ông run rẩy lên từng cơn.

Tôi rút ra một lá bùa trấn vong trong túi, giơ đến trước mặt nó. Nó co rúm lại khiếp sợ.

“Đừng để chú phải ép!” Tôi nói.

Hồn ma buông tay ra rồi tan biến như 1 làn khói.

“Được rồi...” Tôi đứng dậy. ”Cho tôi 15 phút làm lễ chút.

“Phụ xe! Lấy hộ tôi cái ô sau giường tôi với!” Tôi nói.

“Ông tự đi mà lấy...” Tên phụ xe đang hất hàm với tôi thì giọng người lái xe vang lên: “Lấy cho chú ấy đi, Hoàng!”

Nói xong anh ta mới bực bội rút chiếc ô đen ra rồi đưa cho tôi. Lúc này đứa bé có vẻ đã dịu đi tiếng khóc.

Vừa bước xuống xe, giương ô ra, tôi rút ra chiếc la bàn nhỏ dặt bên hông để tìm hướng đông.

Tôi quay mặt về hướng Đông, chắp tay ấn chú chữ Mộc rồi nhắm mắt niệm 10 lần Giáp mộc.

Xong xuôi, tôi bước ra phía đầu xe, lấy một lá bùa to cầu bình an hanh thông, dán chắc vào đầu xe rồi làm lễ, tụng chú suốt 10 phút và đốt bó hương thảo lên vầy ở đầu xe.

Sau đó, tôi giữ ô, phải gấu quần rồi bình thản bước lên xe. Mọi người hiếu kì nhìn tôi chằm chằm. Có người còn hỏi: “Sao thế hả thầy?”

“Không có gì đâu...Cầu đi lại thuận lợi ấy mà...” Tôi đáp. Người tài xế và phụ xe nhìn tôi bằng ánh mắt lăm lăm. Tôi đi xuống cuối xe, chỗ hai mẹ con đứa bé đang nằm. Thằng bé đã thiêu thiêu ngủ, có vẻ yên bình hơn lúc trước.

Tôi nhẹ nhàng nói với mẹ cháu bé: “Thằng bé này nếu bẩm sinh đã như thế, việc nó phải chịu đựng cũng như gánh những trách nhiệm về tâm linh trong tương lai sẽ là điều khó tránh...Nếu như em không muốn cháu bé này lớn lên phải như vậy thì tốt nhất hãy đóng luân xa của nó lại...Em cứ suy nghĩ đi nhé...”

Người mẹ nhìn tôi khó xử rồi cũng đáp: “Vâng...cảm ơn thầy...Cháu nó này quấy quả vì nó đang bệnh trong người thôi...cảm ơn thầy quan tâm ạ.”

Tôi gật đầu rồi về chỗ nằm xuống. Xe bắt đầu chạy. Tôi nằm lơ mơ mà nghĩ miên man. Nghĩ ra tôi cũng đại thật. Chuyến xe còn dài, mà tôi lại còn chơi bài ngựa với một lũ giết người thế này...chẳng biết tôi có còn toàn mạng mà đến Khánh Hòa không.

Chuyến xe cứ lắc lư đưa tôi tới gần tới miền đất đáng sợ kia trong khi khổ chủ còn đang thiêm thiếp ngủ, không lường trước được điều gì...

3. Chương 3: Tự Vấn

Xe đi được vài tiếng thì tới trạm dừng chân. Chúng tôi xuống trạm để ăn cơm tối.

Từ lúc tôi xuống xe, ăn xong, bình thản ngồi xuống nghỉ ngơi cho xuôi cơm thì người tài xế khẽ tiến tới gần tôi, khuôn mặt có vẻ khó xử lắm, mồ hôi tuôn đầy trán. Người phụ xe đã chẳng còn nét hung hăng như lúc sáng mà đứng nép phía sau người tài xế béo lùn, tổng thể trông hết sức buồn cười.

Ông ta gãi chiếc đầu hói, rồi khẽ khàng cất tiếng: “Anh là thầy pháp à?”

Tôi chậm rãi trả lời: “Tôi có hiểu biết chút ít.”

“Anh nhìn...nhìn thấy cái gì à?”

“Ừm...Tôi thấy một vong nữ theo bám anh...Tầm 10 mấy tuổi thôi. Nó định cho cả chiếc xe này đi đời nhà ma...May nhờ đứa trẻ kia tôi mới kịp thời phát hiện ra...”

Mặt 2 người đàn ông tái mét. Họ lại nhìn nhau.

“Xin...xin thầy hãy giúp tôi với...Dạo này...sau vụ đó...chúng tôi sống không yên được...”

“Nghiep tự gây ra thì phải tự gánh. Hiện giờ tôi cũng đang vướng một vụ việc rất cấp thiết, không có thời gian để giải cái nghiệp do các anh đâu. Các anh có thể tìm thầy khác, hoặc xoa dịu thân quyến nạn nhân đi...”

“Vâng...À...” Người tài xế cúi thấp xuống, dúi vào tay tôi 1 tờ tiền mới cồng. “Mong anh giữ kín chuyện này!”

Tôi cười khẩy, từ chối tờ tiền dơ bẩn: “Tôi cũng không nhiều thời gian để đi ngồi lê đôi mách đâu...Các anh hơi đánh giá cao tôi rồi...Tôi nghĩ là các anh nên tập trung sám hối đi thì hơn...”. Nói xong tôi đứng phắt dậy rồi leo lên xe nằm.

Tích...tắc...

Chiếc xe lắc lư trôi trong đêm. Những cơn mơ ngọt ngào trong tiếng mưa vẫn hơi rả rích cùng bầu không khí im ắng trong xe khiến tôi tỉnh giấc giữa đêm. Chuyến xe đã đi được 2/3 hành trình rồi. Sáng sớm mai là tôi tới nơi. Tôi chỉ muốn mau chóng kết thúc chuyến đi đầy ám ảnh này.

Vậy mà cuộc sống đâu có dễ dàng như vậy.

PỐP 1 tiếng thật to, chiếc xe bỗng nghiêng ngả. Tôi sợ hãi bám chặt vào chiếc thành giường. Tiếng kêu ồ á vang lên khắp xe. Mọi người đều tỉnh giấc sau cú lắc mạnh.

Chiếc xe dừng lại kín mít trên đường. Có người nhòm dậy hỏi: “Sao thế bác tài?”

“Ồ à...Hình như nổ lốp sau rồi...” Người phụ xe nói.

“Ồ...” Mọi người nhao nhao lên. Thế thì chúng tôi có đến nơi kịp không thế? Còn mấy điểm dừng nữa cơ mà?”

“Yên tâm...Chúng tôi có lốp dự phòng và dụng cụ. Giờ là đêm rồi...Phải tự sửa thôi, xui quá...Sẽ cố gắng xong nhanh...Lâu lắm là 1 tiếng...”

Tiếng phàn nàn lại vang lên. Tôi cũng thở dài. Đó, biết ngay là cũng chẳng suôn sẻ được gì mà. May mà tôi có dán lá bùa kìa đầu xe, không thì không biết còn chuyện gì nữa...

Người tài xế và phụ xe lục xục tìm hộp dụng cụ ở trên đầu xe, còn lốp chắc lưu ở dưới cốp xe.

Chúng tôi đang dừng tại đường quốc lộ đi qua miền Trung, ở dưới chân 1 dãy núi nào đó, cảnh vật xung quanh âm u toàn cây rừng, mờ mờ ảo ảo trong ánh đèn pha sáng lòa.

Lúc đó bất chợt tôi thấy những tiếng thì thầm mờ ảo vang vọng lại từ xa...

Xuýt xuýt.. Tiếng thì thầm, rất nhiều, đang lại gần đây. Bầu không khí ngày càng bóp nghẹt lại, tôi nhìn qua khung cửa sổ bên phải mình tìm kiếm xem chuyện gì đang xảy ra.

BỘP.

Một bàn tay trắng bệch cùng một gương mặt ngây dại của một người với mái tóc rũ rượi, trông mắt trắng dã úp thẳng vào cửa kính.

Tôi sợ hãi nhảy ngược lên. Những người xung quanh nhìn tôi khó hiểu.

Từ trên những bóng cây rừng, những bóng người lả lướt kéo dần xuống phía chiếc xe đang dừng của chúng tôi. Như một con thỏ lạc vào giữa bầy sói. Chúng là những vong hồn ẩn giữa rừng núi này. Nhiều bóng ma còn mặc cả quần áo dân tộc Mèo với mái tóc xõa xượi, những bộ quần áo thời chiến, balo con cóc đủ cả,...

Hihihi...Tiếng cười vọng ra phía sau lưng tôi.

Tôi quay lại.

Một con ma nữ thò ngược đầu từ trên trần xe xuống, mái tóc buông dài, đôi mắt đỏ ngầu nhìn chăm chăm vào trong xe. Tôi thất kinh. Kinh hoàng nhất là chỉ có tôi có thể nhìn thấy chúng. Ma trêu quỷ dẫn thế này, nhiều vụ xe lao xuống vực chết mất cả đoàn cũng là thường tình. Có khi chính chúng làm nổ lốp xe ở đây.

Lúc đó người phụ xe đang định xách hộp dụng cụ xuống thì tôi hét lên: “ĐÓNG CỬA LẠI NGAY!”

Người tài xế giật mình nhưng cũng làm theo lời tôi nói. Mọi người xung quanh xì xầm; “Ồ...cái ông này bị điên à?”

“Sao..sao thế??” Người phụ xe hỏi tôi.

“Có ghé không? Tôi mượn, nhanh lên...”

Người phụ xe vội mang chiếc nhựa xanh để ngồi ra đưa cho tôi.

“Không được, thấp quá! Lại đây mượn vai!” Tôi vẫy vẫy “Nhanh lên...”

Ngoài cửa những bóng ma vẫn đang tiến lại gần. Đường quốc lộ chẳng hiểu sao không có lấy một bóng xe cộ nào khác ngoài chúng tôi.

Tôi bám lên giường trên rồi gác 1 chân lên vai người phụ xe.

Tay tôi run rẩy lấy bút lông và lọ mực đỏ trong túi ra vẽ bùa Hộ An Thái Dương lên trên trần xe.

“Này..Không được vẽ lên đấy...” Người phụ xe nói.

Tôi vẫn im lặng, rút ra một lá bùa màu xanh lá cây tượng trưng cho mệnh Mộc rồi dán lên trên đồng chữ vừa viết.

Tôi lấy khí từ đan điền, mặt đỏ gay lên để triển khai thuật vu cổ. Tay ấn chú, tôi lấy hết sức bình sinh ấn mạnh vào lá bùa.

Bùng, một ngọn lửa rất lớn bốc ra từ lá bùa khiến những người ngồi xung quanh thét lên. Xung khí truyền ra xung quanh rất rộng, bán kính tới 300m.

Có người la lên: “Ông này bị điên à?”

“Sao nhà xe lại để người như thế này làm mấy trò này?” Mọi người phàn nàn. Tôi mỉm cười, chỉ biết là những vong ma đu bám trên xe này giờ đã tan biến, những con ma khác cũng đang lùi dần về bóng tối của những tán cây.

Lá bùa đã cháy hết, để lộ chữ hỏa cháy đỏ rực màu vàng cam ở trên trần xe. Lửa ảo giác nên chắc chắn sẽ không xảy ra cháy được. Những người bình thường họ sẽ không hiểu. Lửa này chạm vào không bỏng không cháy, chỉ ấm sức và khó tắt.

Tôi leo xuống thở hổn hển vì mất sức rồi mới đứng thẳng dậy nói: “Mọi người không thấy này giờ đi qua đây không có 1 chiếc xe nào à? Đây là đường quốc lộ chính, kể cả đêm khuya rồi, chắc chắn cũng phải có xe chở hàng, chở khách như chúng ta đi qua chứ? Nếu không tin tôi thì các người cứ đi tiếp, xem chuyện gì sẽ xảy ra...Chúng ta đang bị che mắt! Tôi xin hứa nếu như có làm tổn thương đến bất kì ai, tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm!”

Cả chiếc xe xì xào nhưng không có ai lên tiếng phản bác nữa. Tôi quay sang nói với người phụ xe: “Giờ xuống sửa nhanh lên. Tôi đi cùng...”

“Trên xe có ai thuộc mệnh Mộc không nhỉ...Làm ơn chúng tôi cần giúp cho nhanh xong chuyện...”

Một thanh niên trẻ từ từ giơ tay lên. Tôi hỏi năm sinh và người đó trả lời. Tôi gật đầu rồi bảo người thanh niên xuống xe cùng.

Cửa xe mở, không khí lạnh toát ủa vào. Trời đã tạnh mưa. Tôi rút ra một lá bùa đỏ lớn rồi đốt lên, xung quanh ấm dần.

“Xuống đi, đưa tay cho tôi...” Tôi nói với cậu thanh niên.

Tôi vừa cầm vào tay người thanh niên thì ngọn lửa vẫn đang cháy trong tay tôi bùng lên mạnh mẽ hơn.

“Rồi đó, gọi cả ông tài xế xuống, sửa cho mau đi...”

Họ lúi từ trong cốp xe ra chiếc đèn bẫy hơi và bánh xe khá nặng rồi làm công việc của mình. Tôi cố gắng duy trì ngọn lửa trong tay và yên lặng chờ đợi.

Được 15 phút thì một chiếc xe tải chạy vun vút qua chúng tôi. Rồi sau đó lại là một chiếc container nữa. Ánh sáng đèn pha của những chiếc xe chiếu vào chúng tôi, chiếu rõ cột mốc bên đường. 313. Tôi khẽ rung mình. Nhưng dù sao chúng tôi cũng đã thoát khỏi hiểm cảnh. Mọi thứ đã trở về bình thường.

1 tiếng sau, mọi thứ mới được làm xong xuôi. Chuyến xe lại bắt đầu trong một mới. Chuyến hành trình này gặp nhiều xui xẻo cũng có thể là do xuất hành giờ xấu, hay do chính nghiệp nặng mà người cầm lái đang mang. Tôi nằm xuống là lại ngủ thiếp đi ngay. Vận bùa quá nhiều cũng làm tôi mất sức.

Chuyến xe lác lác tiến dần vào miền Nam Tổ quốc.

8h sáng, xe cập bến Khánh Hòa.

“Anh gì ơi...Dậy...dậy đi...” Giọng người phụ xe gọi tôi. Sáng giờ chiếc xe đã dừng ở mấy bến trả khách rồi mà tôi không hay biết gì vì quá mệt.

Tôi vươn vai ngồi dậy, trên xe còn lác đác vài người. Một cảm giác thanh thản dâng lên trong tôi. Nếu như không có tôi, không biết những người đó có tới nơi họ cần đến được hay không?

Tôi uể oải thu dọn đồ đạc rồi nhanh chóng xuống xe. Tôi trễ giờ hẹn phải gần 2 tiếng đồng hồ.

Tôi phải nhanh lên. Tôi gọi vài cuộc cho người nhà nạn nhân, tên là ông Lãng gì đó, nhưng không thấy bắt máy.

Tôi ra ngoài bến xe kéo theo chiếc vali nặng trĩu, bắt một chiếc taxi với địa chỉ cầm trên tay. Mấy chiếc xe đều từ chối tôi.

“Chúng tôi không chở vào tận sâu thế này đâu!” Họ nói.

“Thế chở đến gần đấy cũng được”

“Gần đó có một chợ đầu mối buôn bán được lắm, tôi chở đến đó thôi đấy.”

Tôi vội vàng gật đầu rồi bỏ vali vào cốp, leo lên xe.

Chiếc xe đưa tôi đi sâu vào thành phố Khánh Hòa, ra tới gần bờ biển. Đi nửa tiếng mới tới chợ mà người lái xe đề cập với tôi trước.

Tôi trả phí rồi kéo vali xuống. Trước khi lái xe đi người tài xế dặn tôi: “Muốn vào tận nơi thì hỏi người dân trong chợ ngta dẫn cho nhé...Có xe ôm đấy...”

Tôi gật đầu rồi kéo vali vào trong chợ. Tôi chìa địa chỉ ra thì người dân ở đây đều chỉ cho tôi tìm 1 người phụ nữ tên Hoa, bán hoa quả trong chợ.

Người phụ nữ đó thấy tôi hỏi thì lấy điện thoại ra điện cho một người, nói rằng có khách muốn vào làng Độc Kiêu, cần người chở.

Bà Hoa đơn đả với tôi: “Ở đây chắc chỉ có mấy chú xe ôm bên tôi là dám đưa khách vào tận đó thôi...Chúc anh may mắn nhé! Nhớ trả hậu hĩnh cho mấy chú ấy đó!”

Tôi cau mày lộn gợn. Chẳng hiểu sao có 1 cái làng mà lại khó vào thế. Hay là đường khó đi?”

“Sao thế hả chị?” Tôi dò hỏi.

“À...ừ thì..không có gì đâu..Ở đó có nhiều người chết đuối quá nên người ta sợ ấy mà....”

À ra thế, thì tôi đi giải quyết đây còn gì.

Một lát sau xe ôm đến, tôi ôm chiếc vali nặng trĩu lên để lên chiếc yên xe rách rưới, đội mũ bảo hiểm rồi leo lên xe.

Chiếc xe máy đi vòng vèo vào trong một số ngôi làng, đường đất, cuối cùng cũng đến nơi. Đường đi thì xóc, thật quá ư vất vả.

Người lái xe dừng xích ở trước một con dốc thoải, hai bên là cây lau cỏ rậm.

“Đây anh nhé...đi xuống dưới con dốc đó, cứ đi thẳng sẽ tới bờ sông. Ở đó có một cái cầu, bước qua cầu là sang đảo bên kia, nơi có làng Độc Kiêu anh tìm đấy.”

Tôi gật gù trả phí cho người lái xe. Ông ta cầm tiền gửi ngay vào túi quần rồi phóng xe thật nhanh đi mất, không ngoái lại 1 lần nào.

Tôi bước khó nhọc xuống dưới con dốc thoải, kéo theo chiếc vali.

Xa xa tôi đã nhìn thấy màu nước trắng trắng đầy ghê rợn. Đi qua những cây cầu tôi chỉ dám nhìn thẳng. Nhìn xuống nước chắc tôi không thể chịu được cảm giác như bị hút xuống đó.

Tôi đi từng bước một, và chiếc cầu hiện ra.

Đó là 1 cây cầu gỗ, trông đã khá cũ rỉ, không quả rộng mà chỉ đủ 2 làn xe máy đi lại. Cầu bắc qua con sông khá lớn. Chiếc cầu như nhuộm màu thời gian, chất gỗ bạc phết vì sương gió. Cầu cũ thế này, tôi đi qua có sập không nhỉ? Ghê quá.

Tôi tiến lại gần cây cầu hơn. Hình như đây là lối vào duy nhất của hòn đảo bên kia. Sao chính quyền không xây một cây cầu mới hơn nhỉ?

Ở trên cầu thấp thoáng bóng người. Hình như là một cô gái, đang đứng yên lặng trên cầu, gió sông thổi mái tóc tết ngắn hai bên của cô gái bay lất phất trông rất thê lương. Cô gái đang ngắm cảnh thì phải. Tiện quá, tôi sẽ đi qua hỏi chuyện luôn về ngôi làng trước mặt.

Tôi bước thêm hai bước nữa.

Bỗng nhiên cô gái bám chặt lên thành cầu, đứng lên bằng một động tác rất dứt khoát, rồi gieo mình xuống sông.

Bóng dáng mảnh mai của cô gái như bị thổi bay trong những cơn gió lồng lộng trước khi mất hút phía dưới in đậm vào trong mắt tôi.

Máu tôi đông lại vì cảnh tượng gây đả kích quá lớn.

v<>

4. Chương 4: Độc Kiều

Tôi đứng như chôn chân tại chỗ. Tôi quả thực không biết nên làm gì. Tôi không đủ dũng cảm để nhìn xuống dòng nước đầy nữa là lao xuống cứu người. Đương nhiên là tôi không biết bơi.

Sau 1s sững lại, mặt tôi đỏ phừng phừng. Tôi cuống lên nhìn xung quanh xem có ai gần đó để giúp đỡ không. Thời gian cứu được chỉ chưa tới 5 phút.

Xung quanh không một bóng người, chỉ có tiếng gió rin rít bên tai.

“Có...có ai không...”. Tôi hét.

Tôi đang không biết nên làm thế nào nữa thì một bóng người lao vút từ phía bên kia cầu sang, miệng hét to: “Thu!! THUUUUUUU!!!”.

Bóng người đó lao vút lên thành cầu rồi nhảy xuống dòng nước bên dưới. Tôi hết sức thảng thốt. Phía đằng sau, một đám người chạy theo, lố nhố. Hình như người kia lao xuống để cứu người con gái đã nhảy xuống. Đám đông bám vào thành cầu nhìn xuống dòng nước đang chảy, nhao nhao lên.

Tôi cũng run rẩy bước lên chiếc cầu gỗ cốt kết để xem chuyện gì sắp xảy ra. Đám đông hình như là người dân trong làng. Họ đang lo lắng nhìn xuống dòng sông.

“Đâu...đâu rồi..Không thấy cái Thu nữa...”

“Chìm rồi...Không thấy nữa...”

Tôi cố gắng lại gần thành cầu để nhòm 1 cái xuống.

Dưới dòng nước, bóng người vừa nhảy xuống đang vẫy vùng, ngụp lặn để tìm cô gái tên Thu tự vẫn. Bóng dáng nạn nhân đã chẳng thấy đâu. Người cứu trông cũng có vẻ hơi đuối sức rồi.

Tôi chỉ dám nhìn thế thôi rồi lùi lại. Chiếc cầu này được lắp ván, những chiếc ván đã thủng lỗ chỗ, lộ cả dây thép dây thừng phía dưới ra. Tôi nuốt nước bọt rồi ngẩng lên nhìn thẳng. Cảm giác chông chênh đáng sợ quá.

“Lên đi cháu ơi!”

“Chị Hiệp! Chị Hiệp ơi...thôi lên đi...”

“Về thôi!!!!!! Đừng cố nữa..chìm rồi...”

Đám đông hét xuống phía dưới.

Hóa ra người dùng cảm lao xuống cứu người là một cô gái. Hành động quá sức nguy hiểm. Cây cầu không quá cao nhưng nhảy thẳng xuống như vậy cô gái cũng dễ mất mạng như chơi.

“Chết rồi...Con bé không chịu thôi...Nó đuối mất...” Đám đông xì xào, rất lo lắng cho số phận của cô gái dưới kia.

Tôi sốt ruột lại cố gắng ngoi xuống. Quả thực cô gái đang chơi với nhưng vẫn cố lặn xuống vài lần nữa, không muốn bỏ cuộc. Bỗng đâu từ trên bờ phía đối diện, dưới chân cầu, một thanh niên lao thẳng xuống sông, bơi lại gần cô gái kia và kéo bằng được lên bờ. Phía trên bờ có thêm vài thanh niên khác đang mang dây thừng quăng ra.

“May quá! Thằng Vũ xuống cứu rồi...”.

“Khổ thân cái Thu quá...” Một người nghẹn ngào. Tôi cũng không rõ lí do tại sao cô gái đó lại nhảy cầu tự vẫn.

Cô gái được kéo lên bờ vẫn cố giãy giụa đòi xuống lại. Chắc cô gái vừa nhảy cầu có mối quan hệ mật thiết với cô gái này.

“Con ơi! Con ơi!!”- Một người phụ nữ chạy từ sau lưng tôi, tóc tai rối bù, mặt mũi méo xệch.

“Con tôi đâu rồi...Có cứu được nó không ạ?...” Người phụ nữ là mẹ của nạn nhân cuống cuồng hỏi.

Người dân xung quanh ôm chặt lấy vai người phụ nữ an ủi. Mặt ai cũng lộ rõ vẻ đau buồn. Bà mẹ khóc lóc thảm thiết làm tôi thất lòng lại. Tôi không biết nên làm gì với thảm cảnh ấy, tôi đứng đây như người thừa.

“Loại vong ma hồn quỷ ác độc!!!” Người mẹ hét lên.

Chẳng có nhẽ...? Lại 1 nạn nhân nữa ư?

Tôi chợt nhận ra mình đã lần khân ở đây hơi lâu. Tôi phải vào địa chỉ trong làng.

Thế là tôi bước tiếp qua cây cầu gỗ nhỏ, bỏ lại đám người sau lưng.

Ngôi làng Độc Kiều nằm trên một hòn đảo riêng biệt. Lối vào hòn đảo duy nhất là băng qua cây cầu này, thế nên làng mới tên là Độc Kiều- chỉ 1 cầu. Con sông chảy từ trong thành phố Khánh Hòa qua hòn đảo này rồi chảy ra biển. Vùng sông này nằm ở cửa biển, xác người rơi xuống có khi bị cuốn ra ngoài biển nếu như không giăng lưới kịp thời.

Đi gần đến cuối cầu, tôi mới để ý có một thằng bé tầm 8,9 tuổi đang ngồi bệt ở đó, ngoi nghiêng về phía đám đông. Trên tay nó có một quyển sổ và một chiếc đèn pin. Trán nó đầm đìa mồ hôi. Lúc này tôi không thấy nó, chắc chính nó là người chạy vào báo cho dân làng biết về vụ tự tử. Nó cầm mấy thứ đó ở đây làm gì nhỉ? Tôi hơi tò mò nhưng đang vội nên không kịp hỏi. Mới vào đây đã chứng kiến mấy sự lạ rồi.

Vào đầu làng, tôi gõ cửa để hỏi dò nhà khách trong làng tìm người.

Theo chỉ dẫn, tôi đến 1 nhà khách nhỏ, bước vào để hỏi phòng thân chủ và tiện kiểm luôn phòng nghỉ qua đêm. Tôi không sao liên lạc được với người nhà nạn nhân.. Người chủ nhà khách nói rằng hiện giờ phòng của ông Lãng không có ai, ông Lãng đã đi ra khỏi phòng từ sáng sớm cùng với 1 số người nhà.

“Anh cũng là người nhà của anh Lãng à?”

“Không...Tôi đến giúp đỡ chút thôi...Thế vụ đó là sao ạ?”. tôi hỏi dò.

Bà chủ chép miệng, bắt đầu kể lể.

” Anh Lãng tự tử đấy...Giờ còn chưa tìm thấy xác đâu...Trước đó vẫn còn vui vẻ đi làm lắm. Lâu lâu lại có vụ tự tử mà không sao rõ nguyên nhân...Cũng chính vì thế mà làng này ngày càng vắng người qua kẻ lại đấy. Mấy người làm dịch vụ như tôi cũng sắp chết đói rồi. Khách toàn là thân quyến của nạn nhân về đây thôi,

khách du lịch chẳng thấy đâu. Ngày trước chỗ này cũng đông vui nhộn nhịp lắm. Sau làng này có một bãi biển khá hoang sơ, thu hút một lượng khách du lịch thích cảnh đẹp tự nhiên. Thế nên nhà tôi mới kinh doanh nhà khách nhà nghỉ này đây. Nhưng mà tầm gần chục năm trở lại đây nhiều vụ tự tử quá nên lượng khách cứ giảm dần...Gần đây có chợ đầu mối khá nổi tiếng nên mối lái về đây sinh sống cũng nhiều...Thế mà...”

“Cũng khó hiểu nhỉ. Để tôi tìm hiểu xem sao...”. Tôi nhận phòng, cất vali đồ đạc rồi nằm nghỉ trên phòng, đợi gia đình thân chủ về. Tôi nằm ngủ thiếp đi tới tận 1h30 chiều mới tỉnh dậy. Tôi chạy xuống dưới hỏi xem ông Lãng đã về chưa nhưng chỉ nhận được cái lắc đầu. Kì lạ nhỉ. Hẹn tôi rồi mà lại cư xử thế này.

Tôi đưa số điện thoại nhờ bà chủ gọi cho nếu như gia đình ông Lãng về rồi quyết định ra ngoài thăm thú xem thế nào, rồi tìm chỗ ăn luôn.

Vừa dợm bước ra khỏi cửa, bà chủ nhà nghỉ nói với theo: “Lạ nước lạ cái anh đừng có về muộn quá nhé!”

Tôi ậm ừ ừ rồi đi ra ngoài, thăm thú ngôi làng. Sáng nay nghe bà chủ nói sau làng có bãi biển hoang sơ nên tôi cũng muốn ra ngắm thử.

Ngôi làng này cũng đơn giản, có đầy đủ nhu yếu phẩm, chỉ không có hàng ăn hoặc đã đóng cửa vì lũ. Giữa làng có một bồn nước lớn trên cao, nghe người dân nói là để trữ nước sinh hoạt trong làng, vì sông giáp biển nên nước sông là nước lợ, không thể dùng làm nước sinh hoạt được. Người dân ở đây chủ yếu làm nghề đánh bắt hoặc chở khách, buôn bán, thương lái,...

Ở trong một môi trường bao quanh toàn nước thế này, quả thực tôi cảm thấy không thoải mái lắm. Tôi vẫn thích ở trên núi hơn. Thế nhưng nỗi sợ nước của tôi không phải nỗi sợ cùng cực, khi bắt buộc dĩ tôi vẫn phải làm việc và sống chung với nó.

Khi đã đến đây rồi, tôi phải đi tìm hiểu xem sao. Thế nên, tôi tìm đường ra bãi biển sau đảo. Quả thực cảnh đẹp hút tầm mắt. Đó là một bãi biển hoang sơ, đầy đá dăm, bãi đá sắc nhọn, hùng vĩ. Biển gầm gào tung bọt trắng xóa. Sóng ở đây hơi lớn nên chỉ là bãi biển khám phá trải nghiệm chứ chưa thể là bãi biển thương mại được. Ở ngoài biển còn có tấm bảng ghi “Sóng dữ, lưu ý không bơi ra xa bờ.” Tôi chỉ dám đứng ở xa xa quan sát biển ch không dám lại gần sóng nước.

Bãi biển chỉ có lác đác vài người đang nghịch nước, tắm biển, chụp hình. Tuy nhiên tôi lại nhìn thấy một bóng người nhác quen đang ngồi trên một gò đá sát biển. Cô gái đó mặc nguyên chiếc áo sáng nay- cô gái đã dũng cảm nhảy xuống dòng sông để cứu bạn mình.

Tôi tò mò tiến lại gần nhưng chẳng dám hỏi chuyện. Cô gái chỉ tầm trạc 30 tuổi, trẻ hơn tôi những hơn 10 tuổi. Cô gái để tóc ngắn như con trai, làn da rám nắng, thân hình rắn rỏi trong chiếc áo sơ mi màu xanh, bảo sao tôi cứ nhầm là con trai. Khuôn mặt cô gái lộ rõ nét đau khổ không sao lẫn đi được, chỉ khác là không có những giọt nước mắt chảy xuống. Tay cô gái nắm chặt thứ gì đó, cứ mở ra xem rồi nắm lại, mắt nhìn xa xăm.

Tôi muốn tìm hiểu thêm về những điều bí ẩn trong những vụ tự tử, mới đánh liều.

“Này em gì ơi...”

Cô gái quay ra

“Gì thế chú...?”

Tôi giật thót. Mình trông già đến thế cơ à?

“Anh thôi gì mà chú...Xin chia buồn với em nhé. Sáng nay, có cô gái nhảy cầu, là...người thân của em à...?”

“Nó là...bạn thân nhất của cháu à em...” Cô gái đáp cụt lủn rồi lại quay đi. Có vẻ cũng là người kiếm lời.

“Sao..cô bé ấy lại làm thế? Xin lỗi anh hơi vô duyên nhưng anh đang cần tìm hiểu một số chuyện...”

“Anh là nhà báo à? Nhà báo thì biến đi, tôi không tiếp đâu...” Cô gái nhìn tôi giận dữ rồi đứng phắt dậy bỏ đi, làm tôi không kịp nói thêm câu nào. Quá ư quyết liệt.

Tôi cũng đành thần thờ bỏ đi, tìm đường quay lại thành phố để mua chút đồ ăn với vài thứ dụng cụ cá nhân tôi lỡ mang thiếu.

Tôi đi thật nhanh qua cầu và vẫn thấy thằng bé sáng nay ngồi ở đó. Nó là người chứ không phải ma. Nó thấy tôi thì nhìn chằm chằm rồi cúi xuống ghi cái gì vào quyển sổ. Tôi đi thẳng qua cầu, không nhìn xuống dưới.

Tôi phải đi bộ hơn cây số mới bắt được xe đi. Không thể ngờ đây từng là 1 khu du lịch. Lang thang trên thành phố cả chiều, tôi quay trở lại hòn đảo khi trời đã xầm tối.

Bước xuống con dốc dẫn đến cây cầu, tôi lại thấy cảnh tượng đông vui bất ngờ.

Trên cầu lố nhố người đứng, họ đang yên lặng nhìn sang hai bên cây cầu. Chắc là có đoàn du lịch mới đến chăng.

Tôi vui vẻ bước về phía cây cầu để về đảo thì một ánh đèn pha rất gắt chiếu thẳng vào mắt tôi. Ánh đèn chiếu từ phía bên kia cầu sang.

Tôi nhú mắt lại rồi mở ra.

Đoàn người đã hoàn toàn biến mất không một dấu vết, chỉ có tiếng nước chảy âm ì lạnh lẽo dưới chân cầu. Người tôi lạnh toát, da gà nổi hết cả lên. Khung cảnh vừa rồi tôi nhìn thấy chỉ là ảo giác, hay là vong ma?

Ánh đèn kia vẫn nháy nháy về phía tôi. Tôi nhìn kĩ hơn thì nhận ra ngọn đèn bắt nguồn từ ánh đèn pin của thằng bé tôi nhìn thấy ban sáng. Nó vẫn chưa về ư? Nó đang vẫy vẫy tay gọi tôi mau sang cầu.

Tôi ôm chặt hai cánh tay rồi đi gần như chạy qua cầu, lòng dấy lên chút sợ hãi. Cây cầu khẽ rung lên trong từng bước chân.

Khi tôi tiến dần lại gần phía thằng bé thì ánh mắt vô tình đảo xuống dưới chân.

Qua một chiếc lỗ nứt nẻ dưới tấm ván gỗ lát cầu đã mục, một con mắt trắng dã đục ngầu đang nhìn lên tôi chằm chằm.

1

5. Chương 5: Giác Mộng

Tôi hét lên kinh hồn rồi loạng choạng suýt ngã ra sau, ngay khi vừa mới sang đảo. Tôi quay phắt lại, nhìn kĩ về phía chiếc lỗ thủng mà tôi vừa đi qua. Cây cầu chìm trong bóng đêm heo hút, xung quanh cây cầu cũng không có dụng cụ neo giữ gì để cho 1 người trèo xuống dưới cầu cả. Vậy thì, chắc chắn ánh mắt vừa rồi là của...

“Chú gì ơi...” Thằng bé đứng phía sau lưng tôi đột nhiên cất tiếng làm tôi giật bắn mình.

“Gi..gì thế..Vừa rồi cháu có nhìn thấy gì không?..”

Thằng bé nói bằng giọng run run sợ hãi: “Chú vào làng đi ạ...Chú còn ở đây cháu không được phép về...Cháu sợ lắm rồi...”. Thằng bé meo meo.

Tôi đành bước chân về phía trước, thằng bé ngay lập tức đi theo sau.

“Này cháu bé...Cháu không đi học à? Sao cháu ở đây cả ngày thế?”

“Cháu...ở cầu đếm người ạ...” Thằng bé đáp, tay ôm chặt cuốn sổ vào ngực.

“Đếm người gì cơ?” Tôi ngạc nhiên.

“Đếm người qua lại cầu ấy mà...đi từ bên này sang bên kia...đi từ bên kia sang bên này ấy mà....rồi ghi vào sổ. Mỗi tháng một lần ý mà, tháng này đến lượt cháu...”

“Sao lại phải đếm người làm gì?” Tôi lại hỏi tiếp.

“Cháu cũng không rõ lắm...Cháu chỉ được dặn là đếm số lượng người qua cầu thôi. Thấy vượt hơn 40 người thì phải đi báo. Cháu còn được dặn thấy người sắp nhảy cầu thì phải vào nhà ông Khang đầu làng báo ngay.”

Tôi cau mày vì sự thật khó hiểu. Tại sao những việc như thế này lại giao cho những đứa trẻ làm?

“Thôi cháu đi nộp sổ đây...” Nói xong thằng bé chạy vụt đi.

“Ồ này!” Tôi gọi với theo, định bụng hỏi nó kĩ hơn về cảnh tượng tôi vừa nhìn thấy cầu trên này, nhưng nghĩ có khi thằng bé cũng không nhìn thấy, rồi lại thôi. Tôi đi thẳng về nhà nghỉ của mình.

Bên trong đảo, mọi người vẫn sinh hoạt bình thường, ánh đèn, tiếng tivi, tiếng người nói vọng ra vắng vắng, chẳng có vẻ gì bất thường cả.

Mở cửa bước vào nhà nghỉ, bà chủ đứng quầy chào tôi: “Thầy Vĩnh à, ông Lãng về rồi đó, đang đợi thầy đây. Thầy pháp nổi tiếng mà cứ giấu nghề! Thầy cứ đợi ở dưới này, để tôi lên gọi ông Lãng...”

Tôi chỉ biết gật đầu cười trừ rồi ngồi xuống chiếc ghế ở phòng khách nhỏ xíu.

5 phút sau, một người đàn ông quá thước, dự đầu ngoài 60 tuổi, đi chậm rãi xuống dưới cầu thang, dáng điệu mệt mỏi. Tôi đứng dậy bắt tay người đàn ông.

“Chào chú!” – “Chào thầy!”

“Xin chia buồn với mất mát của gia đình...Cả ngày hôm nay cháu đến nhưng không gặp được chú...”

“Chân thành xin lỗi thầy..Tôi trăm việc ngổn ngang, cũng vì đau buồn mà quên khuấy mất ngày tháng, cứ ngỡ mai thầy mới tới! Chuyện ở làng Thổ Hà còn chưa giải quyết xong...gia quyến đã có chuyện rồi...Cũng may cô Loan giới thiệu thầy đến giúp đỡ...” người đàn ông cúi đầu khổ tâm.

“Chú cho cháu mạn phép hỏi...anh nhà mất từ độ nào?”

“Người dân ở đây báo nó...mới nhảy cầu từ tuần trước...Nhưng giờ...xác mãi không nổi...tôi chỉ sợ trôi ra biển mất thì không tìm được nó...”- Giọng người đàn ông nghẹn lại, nước mắt rơm rớm.

“Tự nhiên anh Lãng tự tử à?” tôi hỏi. Tôi nhớ lại lời của Loan về cô đồ của gia đình ông Lãng theo về, ám chỉ cái hạn lớn của gia đình. Tôi bấm ngày giờ sinh âm lịch của anh Lãng con ông Lãng cũng chưa tận số, mồ mả chưa yên, tất người thân phải gánh hạn cho phần âm.

“Vâng thầy...Tôi có hai thằng con trai...đều đi xa nhà làm ăn hết, cũng vì gia cảnh nghèo, tôi không cho chúng nó được cái gì...Thằng Lãng là con cả, đi khỏi nhà từ năm 25 tuổi, nó lang bạt vào tận đây buôn bán ở cái chợ đầu mối gần đây này. Cũng cố gắng gửi được chút tiền về cho gia đình, vợ con thì không có...Tôi thương nó đứt ruột. Tôi có bảo con là khổ đau mệt mỏi quá cứ về với gia đình...Thế mà nó lại chọn cách tiêu cực thế này...Giờ mong thầy tìm xác thằng Lãng về rồi giải giúp hạn âm cho nhà tôi, gia đình tôi đội ơn thầy...”

“Theo như cháu thấy thì...có lẽ cái chết của anh Lãng không đơn giản là tự vẫn...”

“Thế sao hả thầy?...”

“Cháu có nghe bác chủ nhà nghỉ đây nói qua là trước đó, anh Lãng còn vui vẻ lắm, bán hàng bình thường, còn dự định Tết tới đánh chuyến về thăm nhà...Một người như vậy tự đứng tự tử thì cũng hơi kì...Địa điểm anh ấy nhảy cầu cũng là ở chiếc cầu ngoài kia ư?”

“Vâng thầy...Cầu đó nhiều người tự tử lắm, tôi cũng nghe đồn...”

“Đồn gì?”

“Dưới chân cầu đó có vong ma câu dẫn người ta phải chết...Ai không may mắn sẽ bị kéo theo...Nhưng tôi không biết thực hư thế nào...người dân cũng không chịu kể rõ, sợ ảnh hưởng làm ăn. Dù gì hòn đảo này cũng vắng vẻ nhiều rồi...”

“Sáng nay lại có vụ tự vẫn nữa đó chú, chú biết chưa?”

“Thế hả thầy!” – ông Lăng thẳng thốt, mặt thất thần. “Tôi chưa nghe ai bảo gì cả!”

“Có lẽ hòn đảo và cây cầu đó có điều gì bí ẩn...Sáng sớm mai cháu sẽ làm lễ cầu siêu và thử gọi hồn anh Lăng về để tìm xác...Bác bớt đau buồn và nghỉ ngơi đi, cháu sẽ cố gắng giải quyết ngọn ngành...”

Chúng tôi ai về phòng đấy. Tôi định tìm bà chủ nhà nghỉ hỏi thêm về những lời thăng bé con nói vừa nãy nhưng lại chẳng thấy bà ấy đâu nữa.

Nằm một mình trong phòng, tôi vẫn còn cảm thấy gai lưng vì ánh mắt lúc nãy tôi nhìn thấy trên cầu. Tôi đã tiếp xúc đủ với các loại tà ma quỷ quái nhưng chưa bao giờ thấy một ánh mắt nào lạnh lẽo và đầy dã tâm như vậy. Nếu như nó thật sự là nguồn cơn của hàng loạt cái chết gần đây của người dân xung quanh hòn đảo này thì ma lực của nó không hề đơn giản.

Tôi thêm thiếp ngủ đi từ bao giờ. Và thế rồi tôi lạc vào trong một cơn mơ.

Tôi đang đứng trên con cầu dẫn vào hòn đảo này. Trước mặt tôi là cô gái tên Thu sáng nay đã gieo mình xuống dòng sông. Cô gái vẫn đang đứng lặng yên bên cầu, mái tóc đen bay lất phất. Và khi tôi tiến dần lại gần, Thu quay sang, một khuôn mặt lạ lẫm mà tôi chưa bao giờ được ngắm kĩ. Cô gái khóc rất thảm thiết, người bắt đầu nổi những dòng gân xanh ngoằn ngoèo như rắn. Ánh mắt Thu thâm đen lại, đỏ ngầu. Vẫn giữ nguyên dáng đứng ấy, cô gái nhìn tôi:

“Cứu...cứu tôi...vớí...”. Thu nói như vậy.

Thế rồi thoát cái, chẳng kịp đợi tôi làm gì, cô gái lại trèo lên cầu và gieo ngược mình xuống sông. Tôi cuống cuống chạy theo nắm lấy cánh tay cô gái nhưng vẫn không kịp.Nắm tay tôi vượt khỏi cô gái chỉ trong một khoảnh khắc. Cảm giác ấy vẫn vẹn nguyên như ban sáng. Nhìn xuống cầu, tôi thấy cô gái nổi lênh bênh trên mặt nước với vẻ mặt vô thần. Tôi chạy đi tìm người cứu. Thế nhưng tôi chạy mãi, chạy mãi, vẫn không thể sang được tới bờ bên kia.

Chiếc cầu tự dưng gãy nát, và tôi rơi mình xuống dòng sông cuộn cuộn chảy phía dưới. Tôi hoảng sợ cực điểm. Dòng nước không đáy bắt đầu nhấn chìm tôi. Nước tràn vào khí quản tôi, cảm giác bị vây hãm bởi nước khiến những ký ức kinh hoàng ngày xưa ùa về. Tôi không thở được. Tôi cố ngoi lên...

Một bóng người bơi đến, ghì chặt tôi xuống và rít lên: “Mày chết rồi!”.

Mờ mờ qua dòng nước lấp loáng, tôi thấy ở trên cầu, lúc này đã vẹn nguyên trở lại, có hàng chục người đứng, ánh mắt chăm chăm nhìn xuống dưới nơi tôi đang nằm.

Tôi giật mình choàng tỉnh, thở dốc. Cơn mơ khiến tôi khó lòng mà chịu được. Cơn mơ làm tôi cảm thấy nóng ruột, muốn tìm hiểu ngay tức khắc.

Biết nằm tiếp cũng khó mà ngủ lại, tôi quyết định thay quần áo, bôi chiếc đèn pin trong túi rồi khệ khàng rời khỏi phòng, xuống tầng trệt.

Dưới tầng im ắng, chỉ có một cậu thanh niên đang nằm ngủ lả lốc trên ghế tựa, hình như là bảo vệ của khu nhà nghỉ.

Tôi đành đánh thức cậu ta dậy xin mở cửa. Tôi cần kiểm chứng 1 số thứ.

Cậu ta làu bàu nói: “Mở thì mở nhưng chú đừng đi qua cầu. Giới nghiêm tới 5h sáng đấy. Nhá!”

“Ừ yên tâm!”. Cửa mở xong tôi lao ra ngoài.

Tôi bước phăm phăm về phía cây cầu kia. Tôi muốn thực sự trải nghiệm lại những gì đang tồn tại ở đó vào ban đêm chứ không phải trong ánh sáng ban ngày.Dù đó quả thực là một sự đánh liều bất chấp lời cảnh cáo khồng rõ ràng của những người dân nơi đây.

Tôi đi theo con đường vắng lặng ra tới đầu hòn đảo.

Cây cầu hiện ra trong đêm, đỉnh đặc và yên ắng với vẻ cổ kính rêu phong, những tấm gỗ mục.

Tôi đứng trước cây cầu nhưng không dám bước lên. Tôi cứ đứng im như vậy một lúc, suy nghĩ xem mình nên làm gì trước.

Đột nhiên:

Cót...kết

Cót..kết...

Từng tấm ván gỗ vang lên kèn kẹt như đang có người bước lên làm tôi rùng mình. Lúc này trên cầu làm gì có ai?

Tiếng cốt kết vang lên càng ngày càng nhanh và mạnh, tiến dần về phía tôi, tôi vội vã lùi lại, tay trái nắm chặt số bùa trong túi chuẩn bị vận bùa.

Một bàn tay khê nắm chặt lấy cổ chân tôi giằng mạnh.

Tôi bất ngờ ngã ngửa ra sau, đồng bùa trong túi xổ ra bay lả tả trong gió sông.

Tôi nhìn về phía chân mình thì thấy bàn tay trắng bệch, vươn lên từ phía dưới cầu đang gắng sức lôi tôi sang đầu cầu, nơi không có rào chắn để tôi rơi xuống dòng nước đen ngòm dưới kia. Giấc mơ thành thật ư? Đây là thứ ma quỷ gì vậy?

Tôi giãy giụa mãi không được, những tấm bùa với mãi không tới.

Tôi phải làm gì đây?

6. Chương 6: Bã Trà

Bàn tay mạnh bạo đó kéo chân tôi xềnh xệch xuống dưới mép cầu. Lực kéo mạnh tới mức không hiểu một ông già hơn 40 tuổi như tôi có thể trụ được đến bao giờ khi không có bùa chú.

Đúng lúc tôi cảm giác như mình sẽ rơi thẳng xuống màn nước đen ngòm sâu hun hút thì một cánh tay nắm lấy cổ áo tôi giằng lại. Người tôi run lấy bầy, cổ ngược mắt nhìn lên. Người đó cố gắng dùng mọi sức lực để kéo tôi ngược lên. Thế nhưng lực kéo của con ma không hề dễ dàng để kháng cự.

“Lấy...lấy lá bùa màu đỏ kia..giúp tôi..nhanh với...”

Người đó cũng dừng lại 1s rồi cố gắng với lấy đám bùa ở đằng xa. Thế nhưng chúng vẫn còn xa tầm với.

Thế rồi một cơn gió thổi mạnh lên phía bên kia cầu, làm một số lá bùa tung lên trong gió.

Người đó, khéo léo vươn tay ra để bắt gọn lấy 1 lá bùa. Thật may hơn nữa, đó là lá bùa đỏ.

Bàn tay rắn rỏi đó đưa tấm bùa cho tôi như đưa miếng bánh cho người sắp chết đói là tôi.

Tôi vội vớ lấy lá bùa kẹp chặt lại, dùng khí thổi lửa. Luồng lửa phun ra sáng lòe, bàn tay ghê tởm kia buông tôi ra, rụt lại. Tôi bật ngã ra đằng sau, dè lên chân người vừa cứu tôi.

Tôi lồm cồm bò dậy, ho sặc sụa vì bị túm cổ áo lôi lên. Người kia cũng đứng dậy, phủi tay, phủi chân.

Tôi quay lại để nói lời cảm ơn.

“Cảm ơn nhé...Ồ”.

Tôi nhận ra người đó và chợt cảm thấy xấu hổ,

“Ồ! Ông nhà báo à!”

Đó chính là cô gái tôi vừa gặp chiều qua. Tôi vừa được cứu mạng bởi một cô gái kém hơn tôi chục tuổi. Cô gái đứng yên lặng trong đêm, màu tóc chấy cùng với ánh mắt nâu sâu thẳm. Ánh mắt ấy nhìn tôi dò hỏi, có chút khó hiểu. Ánh mắt đĩnh ninh ấy làm tôi nhớ tới một người. Một luồng cảm xúc đẩy lên trong lòng tôi.

“Giờ này chú ra đây làm gì thế? Còn biết mấy món bùa cơ à?” Cô gái gắng hỏi.

“Đã bảo gọi là anh thôi..mà tôi không phải nhà báo!” Tôi bối rối đưa mắt ra chỗ khác.

“Thế anh là gì? Anh về đây làm gì?”

“Tôi là thầy pháp...được chưa..Tôi về giải quyết một vụ chết đuối ở trong đảo này...”

“Thật á?”

“Chẳng nhẽ lớn rồi tôi còn đi đùa cô...Thế đêm rồi cô ra đây làm gì?”

Cô gái im lặng và nhìn về phía cây cầu trên trên, không đáp.

Lặng im lát lâu, cô gái mới khẽ nói: “Biết đâu, tôi gặp được Thu...”

“Thu? Thu có phải cô gái hôm qua....”

Cô gái tên Hiệp chỉ thở dài. Người đầu mà tên con trai, tính tình cũng như con trai nữa.

“Nếu tôi không phải nhà báo, thì liệu cô có thể thoải mái mà giải bày cho tôi nghe sự tình đằng sau vụ tự tử kia không...? Tôi thật sự cần biết để có thể giải quyết...Chẳng nhẽ cô bé Thu gì đó cũng đi qua đây và bị kéo xuống như tôi?”

Vào giây phút tôi gần như bị kéo tuột xuống sông, tôi đã nhìn thấy điều mà tôi cần kiểm chứng. Vào thời còn trẻ, vì quá tham vọng mà tôi đã cố gắng mở luân xa 6, thậm chí là 7 ra. Tôi phải trả giá nhiều cho hành động đó, và nhờ luân xa 6 có hé mở nên việc nhìn thấy người âm đối với tôi là bình thường, không cần phải khai nhãn gì cả...Lúc này lúc sắp rơi xuống nước, tôi chỉ kịp nhìn thấy ánh mắt dữ dằn đó cùng chiếc miệng cười toác đang đón chờ tôi trong bóng tối của cây cầu.

Tôi vừa lúi húi nhặt đồng bùa rơi vãi trên cầu, vừa ngó quanh quất. Hiệp cũng cẩn thận nhặt vãi tờ giúp tôi. Tôi im lặng đợi Hiệp trả lời.

Hiệp khẽ đáp: “Trải nghiệm của Thu..chắc chỉ có cô ấy mới hiểu được. Nếu như chỉ cần cẩn thận khi đi qua cầu, nếu như chỉ cần đơn giản như thế...Tôi..tôi đã...”. Hiệp nắm chặt tay ra chiều bất lực lắm.

Nhặt xong bùa, chúng tôi nhanh chóng quay vào trong đảo, vừa đi vừa nói chuyện.

“Cô có nhìn thấy chúng không?” tôi hỏi.

“Nhìn thấy gì cơ?”

“Những bóng hồn oan khuất dưới cây cầu này...”

“Tôi không nhìn thấy gì cả...Nãy tôi chỉ thấy anh như đang sắp ngã xuống sông, mà không sao kéo lên được...”

“Vậy sao cô còn mong gặp lại vong hồn của Thu?”

Hiệp mỉm cười coi bộ đau khổ lắm.

”Lặng bặt lẽ mờ bóng ai

Còn chưa hiểu rõ tai ương bất ngờ

Hồn lưu độc chiếc đứng chờ

Trên cầu vong phách có về được đâu?...

Đó chính là câu ca dao truyền lại của hòn đảo này đây...Người ta thường kháo nhau rằng, người chết đuối trên con sông này, hay tự vẫn ở trên cây cầu này, vẫn lưu lại ở nơi đây...Chỉ cần nửa đêm ra đây đứng chờ, người cần gặp sẽ đứng ở bên kia cầu nhìn lại. Và có thể, chúng tôi sẽ được nói chuyện với nhau....”

Câu nói vừa rồi của Hiệp cũng làm tôi bất giác rùng mình.

“Vậy là..cuối cùng tại sao cô Thu đó lại tự vẫn vậy? Có giống như thân chủ của tôi không?”

“Thân chủ của anh là ai?” Hiệp hỏi.

“”Anh Lãng gì đó..người dân trên hòn đảo này này, chắc cô biết chứ?”

“À..tôi biết anh Lăng...Người hiền lành chân chất lắm, cũng khổ...Anh ý liên lụy, bị dính nguyên ấy mà...”

“Nguyên gì?”

“Câu chuyện bất thành văn lưu truyền ở hòn đảo này rồi...Nhưng nếu tôi nói ra...sợ tai ương sẽ đến...Rồi anh cũng sẽ biết thôi...”

“Vậy còn cô Thu? Cô không nói được gì hơn à?”

“Chuyện của Thu là một câu chuyện dài. Tôi không biết mình có quyền được nói ra không, dù Thu là bạn thân nhất của tôi. Nếu anh muốn tìm hiểu, mai anh hãy qua nhà bác Bắc, mẹ cái Thu rồi hỏi. Dù sao người cũng đã đi rồi, tôi không muốn bới lên chuyện quá khứ...”

Tôi im lặng. Ở hòn đảo này, có vẻ như mọi người khó để nói lên sự thật, điều mà họ đang sợ hãi trong lòng.

“Thôi chào anh, tôi về đây! Đêm không ngủ được, tôi lắm cảm mắt rồi!”. Hiệp quay lại nhìn tôi rồi nở một nụ cười.

Tôi nhìn bóng dáng cô gái đi xa dần, trong lòng cảm xúc ngổn ngang.

Sáng hôm sau tôi dậy sớm để chuẩn bị lễ cầu siêu và gọi hồn người mất. Cả gia đình ông Lăng cũng giúp tôi chuẩn bị. Tất bật cả sáng mới đủ đồ, gần trưa chúng tôi sẽ lập đàn bên bờ sông. Dòng sông cuộn cuộn chảy thẳng ra biển cũng đủ khiến tâm hồn tôi lao đao choáng ngợp. Thế nhưng khi vào việc, tôi luôn rất nghiêm túc.

Gần tới giờ đẹp, đàn lễ cũng dựng xong, chút ánh dương ban sáng hé mở sau màn mây tự dừng lại lần khuất sau bầu trời, làm tôi dự cảm chẳng lành.

Buổi lễ bắt đầu. Tôi đọc kinh, khấn vái, xin phép thần Phật, Hà Bá con sông này rủ lòng thương xót, hoa tàn trôi nổi, đưa lối cho về.

Khấn vái xong, tôi hướng dẫn người nhà thả chim, thả cá xuống sông rồi chuẩn bị gọi hồn.

Tôi nắm đĩa xin quẻ. Xin ba lần quẻ đều không tốt. Lòng tôi lo lắng. Không biết các Ngài có nhận được lễ không, lễ có tới được tay vong hồn anh Lăng không.

Gia đình anh Lăng ngồi quây tròn trên tấm bạt xanh trải bên bờ sông. Tôi cầm càn liễu xin được, vẫn còn ngát lộc. vẩy nước thánh quanh vòng người rồi bắt đầu chiêu hồn.

Tôi cố gắng mở cửa âm để mời hồn về, tay cầm sẵn 1 chiếc chuông nhỏ treo. Hồn về chuông sẽ rung lên và tôi sẽ nhìn thấy luồng khí trong chốc lát.

Thế nhưng qua vài đợt khấn, vài lần chờ đợi, vẫn không có gì biến chuyển, chiếc chuông im ắng như ngày lặng gió, dù ngoài sông gió vẫn rít âm âm. Chuông chỉ kêu to khi có luồng âm khí mạnh.

Gọi hồn thất bại. Vậy tức là vong hồn vẫn bị kẹt ở đâu đó không được phép về nhà. Tôi chợt nhớ tới bài thơ cô gái đọc đêm qua, lòng thấy bất an.

Tôi đành cáo lỗi với gia quyến. Điều quan trọng là phải tìm được xác người mất về, gia đình giờ cũng chỉ đề cao chuyện đó.

Cách đây rất lâu, tôi đã được truyền thụ một loại bùa cổ Trung Hoa có thể miêu tả những thứ cần tìm thông qua một hình thức lý giải phức tạp. Đầu tiên cần 1 loại chè được hái khi vừa trổ, cho vào hũ chôn xuống đất đủ 100 ngày. Lấy lên và sắc bằng ẩm sứ trắng nung mộc. Nước ngâm phải là nguồn nước kề cận nhất với vật mình cần tìm kiếm trước khi mất. Sau khi làm xong, bã trà tự nhiên sẽ cho ta câu trả lời. Cách lý giải rất khó nhưng chỉ cần lần đúng mạch, gần như chắc chắn sẽ tìm được. Vừa hay tôi có mang một chút lá chè khô này, dù sao cũng phải thử.

Tôi thấp một tuần hương và khéo léo làm bùa. Tôi nhờ mọi người đi quanh làng, tìm kiếm những ẩm sứ trắng cổ, không có hoa văn càng tốt để bắt đầu. Dù rằng không ưng ý 100%, họ vẫn mang về cho tôi được 1 ẩm sứ. Tôi nhờ người lấy 1 gáo nước sông, nơi mà anh Lăng gieo mình xuống để sắc ẩm. Mỗi lần chỉ lấy 1 ít bã, nhiều nước. Sắc đủ 1 tuần hương, nước sôi li ti cạn gần hết mới bắc ra. Người bình giải phải uống gần cạn, lắc cốc, đổ hết đi sau đó sẽ thấy bã trà.

Tôi làm theo các bước đã được truyền dạy thật cẩn mật. Sau khi uống gần cạn, tôi xoay cốc 3 vòng rồi úp ngược xuống chiếc đĩa trắng nhỏ, nước chảy hết, tôi lật ngược cốc lại rồi tôi khum tay che lấy bã trà rồi từ từ hạ chiếc cốc xuống.

Bã trà trong cốc chia làm 3 mảng. Hai mảng cách nhau một khoảng trong khi mảng nhỏ màu sắc đậm hơn tạo nên 1 kẽ hở. Một vài vụn lá tạo thành hình ảnh của những hòn đá to nhỏ khác nhau nằm xung quanh đó. Có tượng hình của 1 ngôi nhà và khuôn mặt của một người đàn ông nằm ở hướng đó. Vậy là tôi đã có câu trả lời. Có lẽ xác người đã trôi vào trong một lạch nước nào đó và kẹt ở đấy, nơi gần 1 ngôi nhà nhỏ. Điều cần thiết giờ là kiểm thuyền xuôi sông tìm kiếm, đến đúng địa điểm như trên bã trà đã miêu tả.

Tôi đã tìm hiểu ở trên đảo, có một người đàn ông chuyên chở thuyền buôn bán, nhận cả việc vớt xác, cứu người tự vẫn. Thế nhưng ông vẫn thường xuyên đánh hàng vào trong thành phố, men theo con sông này để kiếm kế sinh nhai nên không phải lúc nào cũng ở đây. Ngày xưa gần đây cũng có chợ nổi, thương lái đánh hàng qua lại đây vô cùng nhộn nhịp. Thế nhưng khi khách du lịch vắng bớt, con đường đánh hàng của ông lão đó ngày càng 1 xa xôi...

Ông lão tên Mười, đích thân ông Lãng đã đứng chờ ông Mười ở bến sông cả ngày hôm đó để nhờ ông Mười cùng giúp đỡ tìm kiếm người mất theo sự chỉ dẫn của tôi. Sau một hồi đắn đo suy nghĩ, ông Mười cũng nhận lời, phần vì ông bạn, phần vì sợ không tìm được lại áy náy...

Vậy là tôi mất thêm 1 ngày 1 đêm nữa, cố gỡ cục rối như tơ vò này từng chút một. Đoạn sông từ đây ra biển cũng tầm 2km chứ không phải quá ngắn, lại có nhiều lạch nước nhỏ. Chúng tôi cần phải kiên nhẫn hơn. Nghĩ đến cảnh lênh đênh trên thuyền, bốn bề là nước, tôi lại cảm thấy lộn cợn, sợ hãi. Thế nhưng tôi đã nhận vụ này, tôi phải cố gắng hết sức mình.

Thế là đêm đó, tôi tụng kinh trước khi ngủ để chuẩn bị tinh thần tốt nhất cho chuyến đi ngày mai.

Tảng mờ sáng ngày hôm sau, chúng tôi đã có mặt ở bến thuyền, thực chất chỉ là 1 cái cọc gỗ neo thuyền mà thôi. Thuyền của ông Mười khá lớn, đủ để chở gần chục người. Ngoài tôi và một vài người thân trong gia đình ông Lãng, trên thuyền còn vài thanh niên trai tráng rắn rỏi. Tôi cảm thấy quen quen ngỡ ngỡ, hình như tôi từng gặp họ ở đâu đó rồi.

“Đây là đội thanh niên của đảo, giúp đỡ tôi rất nhiều. Tôi bận có chúng nó lo, nên mọi người cứ an tâm tin tưởng nhé.”

Thế rồi chúng tôi đi, con thuyền bắt đầu xuôi theo dòng nước. Tôi ngồi im lìm giữa thuyền, cố gắng giữ bản thân bình tĩnh và tin tưởng. Chúng tôi sẽ tìm đúng địa điểm mà lá trà báo hôm qua.

Thế nhưng, tôi đâu ngờ phía dưới làn nước kia toàn là những điều khủng khiếp.

7. Chương 7: Xuôi Theo Dòng Nước

Hôm nay trời không có nắng, dòng sông mênh mông một thứ màu nâu xanh bí hiểm của rêu và thực vật dưới nước. Sông nước lợ nên không có quá nhiều loài sinh vật sống được mà chỉ có những sinh vật đặc trưng. Sáng sớm, trời vẫn còn nhuộm màu xanh xám, sương mù lảng bâng hai bên bờ, nhấn chìm mọi vật trong vẻ hư hư ảo ảo.

Thuyền có hai người chèo, cứ trôi nhẹ nhàng đi. Vừa đi, ông Mười vừa kể chuyện:

“Tôi làm cái nghề vớt xác này cũng gần chục năm rồi, nhiều lúc cũng hãi, nhưng phải là cái duyên nên cứ làm, cứ giúp người. Xác người tầm 3-4 hôm là nổi, nhưng cũng có nhiều trường hợp xác bị mắc dưới sông hay trong xoáy nước chưa nổi ngay được. Phải giăng lưới ở cửa sông ngay từ ngày đầu thì tăng khả năng tìm thấy hơn. Thế nhưng mà mấy vụ tử tự thì hiếm khi thấy xác. Tôi cũng chẳng hiểu tại sao...Thường thì là xác của những người đuối nước hoặc tự vẫn ở trên thượng nguồn trôi về dưới đây...”

Ông Lãng khẽ thở dài, neho mắt.

“Thế có vụ gì ghê nhất mà bác từng làm chưa?”- Một người nhà ông Lãng cất tiếng hỏi.

“Ghê nhất có lẽ là vụ xác người trong xoáy nước ấy. Làm tôi hãi suốt mấy tuần không dám đi sông một mình nữa...”

“Như nào ạ?”

“Hôm đấy tôi đánh hàng lên chợ trên thành phố cả ngày, mệt phờ cả người. Mà không phải lúc nào cũng có tiền để bật thuyền máy chạy, hôm nào chở hàng nặng mà nhiều quá thôi. Thế là hôm đó tôi đánh hàng xong lại mướn mải chèo về. Chèo về đến gần cây cầu vào làng thì tôi thấy một thứ nhấp nhô vẩy vung trong dòng nước. Bóng người đó cứ nổi rồi lại chìm xuống, cánh tay giơ thẳng lên trời vẩy vẩy tôi mong được cứu. Tôi nhìn cảnh đó thì cuống lăm, cái máu cứu người của tôi lại nổi lên. Thế là tôi chèo hết sức để kịp cứu người đó. Cứu người mà, chỉ cần chậm 1 tí thôi là không kịp nữa. Thế nhưng càng lại gần tôi lại càng thấy có sự lạ...”

“Lạ như nào cơ ạ?”

Ông Mười nói tiếp:

“Bóng người đó nhấp nhô lên xuống theo một nhịp cố định. Và sự thật đập vào mắt làm tôi ám ảnh đến giờ. Đến gần chỗ người đó, tôi phát hiện ra đấy là một cái xác, chứ không phải là người...Cái xác đó mở mắt trừng trừng, trông như vẻ là bất ngờ bị chết ấy, chứ không phải là nhảy tự vẫn hay gì...Tôi sợ lăm nhưng vẫn lầy gậy lưới ra quây vào, rồi định buộc theo thuyền kéo về. Cái xác người này rơi vào xoáy nước cứ lên cao rồi xuống thấp nên mới tạo cảm giác nhấp nhô vậy....Thế rồi tôi mắc vào tay kéo cái xác ra thì...”

Ông Mười nhắm mắt lại như hồi tưởng một ký ức đen tối.

“Cái xác chỉ có nửa thân trên thôi, ruột gan trương phềnh lòi hết ra ngoài. Nhìn cảnh đó tôi buồn nôn khủng khiếp nhưng vẫn phải làm. Điều kinh dị nhất là...rõ ràng ở xa...tôi thấy...cái xác đó có vẩy tay với tôi mọi người ạ...Vẩy tay lại gần ấy...Tôi sờn hết cả da gà...”

Câu chuyện mien man của ông Mười làm tôi nghĩ vẩn vơ rồi lim dim lúc nào không biết. Tôi cần phải tỉnh táo để nhìn đường sông hai bên. Thuyền đã đi được cả mấy chục phút rồi.

Chúng tôi rẽ vào từng con lạch nhỏ, từng nhánh nước của con sông, thế nhưng đi qua nhiều lạch nước tôi vẫn không thấy nơi đâu giống địa thế của bãi trà, có các bãi đá rải rác và gần một căn nhà nhỏ. Lang thang lùng sục trên con sông gần hết cả ngày, chỉ ăn vội quỳnh quáng vài miếng bánh mì mang theo, ai nấy đều mệt lử, thế nhưng chúng tôi không muốn bỏ cuộc.

Ông Mười chép miệng: “Đấy...xin lỗi gia đình chứ...Xác người tự vẫn khó tìm lắm...Đường như người ta cũng không muốn cho mình tìm hay sao ấy...”

Chúng tôi quay thuyền trở về vì đi hết đến cửa sông cũng không thấy gì. Ông Lãng dăm chiêu ra chiêu đau khổ lăm. Tôi cũng dấy lên nghi ngờ. Trước giờ tôi bó bãi trà hiếm khi lệch đi đâu được.

Bóng chiều dần buông xuống hòn đảo sừng sững bên cạnh. Lác đác vài bóng chim biển bay ra ngoài khơi bắt cá. Ánh mắt tôi trôi dọc theo bãi cỏ rậm rì ven sông.

Bỗng “Soạt” 1 cái, một bóng đen thoát ần thoát hiện phía bên phải bờ sông, làm dao động đám cỏ cây ở đấy. Trong lúc đám cỏ vạt đi chốc lát, tôi thoáng nhìn thấy ánh nước loang loáng

“Dừng! Dừng lại...” Tôi nói lớn. “Bác lái ơi, rẽ thuyền sang phải hộ cháu! Nhanh lên!”

Mọi người ngơ ngác không hiểu gì nhưng cũng làm theo.

Con thuyền tấp vào đúng điểm tôi nhìn thấy chuyển động đó. Tôi run run lấy tay vạt bớt lớp cỏ um tùm.

Một lạch nước nhỏ hiện ra, không quá lớn, nhưng đủ để thuyền đi vào. Tay tôi run run. Chúng tôi đã bỏ lỡ lạch nước này. Có lẽ bóng người vừa rồi đã chỉ dẫn cho tôi?

“Chắc đám cỏ mọc che mất lối vào...” Mọi người nói.

Bác Mười khéo lái thuyền vào bên trong. Đây là một con lạch với mực nước trung bình, thế nhưng bên dưới lại rất nhiều bãi đá ngầm. Bác Mười lái thuyền đi khó khăn với những tiếng lục cục khô khốc vang lên mỗi

khi thuyền va phải đá. Trong hình ảnh bãi trà miêu tả, con lạch chúng tôi cần tìm cũng có những bãi đá rải rác.

Càng tiến sâu vào trong, cỏ càng rậm rạp. Thế nhưng tôi không thấy căn nhà đâu.

“Không biết ở đây có căn nhà nào không nhỉ...” Tôi lẩm bẩm. Tôi mong chờ dáng hình của một ngôi nhà, hoặc một chiếc chòi cũ kĩ nào đó.

“Kia chẳng phải nhà à...Nhưng mà không giống nhà thường cho lắm...” Một thanh niên chỉ tay về phía trước.

Tôi nhìn theo hướng đó, phải nheo mắt mới nhận ra. Nổi lên trên đám cỏ rậm rì là một cột đá xếp thẳng lên. Phía trên cột đá là hình một ngôi nhà xếp bằng những viên đá nhỏ hơn. Không hiểu ai từng đến đây đã kì công sắp xếp công trình này?

Chúng tôi đi tiếp.

“Một lúc nữa thôi rồi về nhé. Mai quay lại sau cũng được. Trời sắp tối rồi, cũng không nhìn thấy gì đâu!” Bác Mười nói.

Thế rồi bỗng nhiên chàng trai ngồi phía sau chèo im lặng nãy giờ bỗng nhiên kêu lên:

“Khó chèo quá! Hình như mái chèo vướng cái gì nặng quá...bác Mười ơi...xem thế nào...”

Một thanh niên ngồi trước đó quay lại giúp thanh niên kia nâng mái chèo lên xem có cái gì vướng mắc ở đó. Mái chèo vừa xuất hiện trên mặt nước thì một cảnh tượng ghê rợn hiện ra. Vướng vào mái chèo là tóc. Rất nhiều tóc.

Người thanh niên kia trông cao lớn rắn rỏi mà cũng hét toáng lên suýt buông mái chèo.

“Cái gì thế?” Ông Mười hỏi, tất cả quay đầu lại.

“Hình như là người...mắc vào xác người bác ơi...”

Bác Mười tạm gác mái chèo, bước qua chỗ ngồi xuống đuôi thuyền

Họ cố nâng mái chèo ra để gỡ. Vướng vào mái chèo là một mái tóc rất dài. Khi nhấc được lên thì lũng lảng dưới đó là một chiếc đầu lâu của một cô gái. Mọi người quay mặt đi vì cảnh tượng ghê tởm đó.

Bất chợt từ phía bên cạnh, cánh tay phải của tôi lạnh buốt. Một bàn tay đang nắm chặt lấy cánh tay tôi. Tôi đang ngoái ra sau giật mình quay lại.

Từ dưới sông, nhô lên một mái đầu buông tóc dài sũng nước. Bàn tay nó nắm chặt vào mép thuyền, tay kia đang nắm lấy cánh tay tôi.

Tôi hất tay ra rồi đứng bật dậy

Thế rồi từ đâu từ đâu, trong ánh sáng mờ mờ cuối ngày, những chiếc đầu nhô lên từ con lạch, bám chặt vào con thuyền của chúng tôi, ghì xuống. Chúng đều có thân hình trắng bệch, trương phình, phân hủy lổ chỗ.

Mọi người trên con thuyền hoảng sợ, hét lên, co rúm vào nhau đứng giữa thuyền. Đám ma quỷ quờ quác, cố nhấn chìm chiếc thuyền cho bằng được.

“Xuống đây đi..mát lắm...” Chúng thì thào.

“Xuống đi...”

Bất chợt một vong ma túm lấy chân của một thanh niên trên thuyền rồi kéo xuống. Cả đoàn cuống cuồng tìm cách cứu cậu ta.

“Vũ!! Vũ!!” Mấy người bạn hét lên. Tôi chợt nhớ ra, đây chính là thanh niên đã cứu Hiệp lên vào hôm trước.

Mọi người đổ dồn về phía Vũ đã ngã xuống.

“Đừng! Chia đôi ra...Không lật thuyền...” Ông Mười hét lên.

“Đây đây!!!”

Ở dưới mạn thuyền, tôi còn nhìn thấy những xác chết đang trôi đầy lấp lờ, trông đến kinh khiếp. Những hồn ma đang ghì chặt lấy cổ Vũ chìm xuống dưới nước. Mấy thầy ma cứ bám nặng vào đó, khiến không ai cứu Vũ lên được. Chẳng mấy chốc, Vũ cũng vong mạng.

Tôi rút từ trong túi ra một bó hương thảo lớn, niệm chú rồi đốt lên. Trong bầu không khí ẩm thấp này, mãi đông bù nhùi mới bắt cháy. Ngọn lửa ngày một lớn. Tôi khua mạnh vào đám vong hồn, chúng mới chịu buông Vũ, lúc này đã bất tỉnh ra. Bác Mười cùng 2 thanh niên nữa nắm cổ áo kéo Vũ lên thuyền. Xung quanh chiếc thuyền vong ma vẫn bám đầy.

Ở đây không có mặt phẳng thẳng như ở trên xe khách nên tôi không thể thi hành pháp Mộc độn Hỏa được. Tôi xòe 5 lá bùa trấn vong ra rồi thi hành, khiến chúng đau đớn buông thuyền ra, đồng thời vẫn duy trì ngọn đuốc hương thảo, phát ra mùi hương xua ma đuổi quỷ. Vận hành 2 thứ 1 lúc khiến tôi đuối sức. Chúng đông hơn tôi tưởng.

“Chèo đi nhanh lên!!!” Tôi hét.

Hai người về vị trí gắng sức chèo trong khi những người khác cố làm Vũ tỉnh lại.

“Sao không bắt mấy?”

“Ở đây nước nhỏ, nông, lại có nhiều đá, vỡ thuyền đấy! Cố chèo ra ngoài đi!!!” Bác Mười hét.

Nhờ sự gồng găng hết sức, chúng tôi cũng thoát ra được phía ngoài. Nhìn thấy con sông chính trước mắt, ai nấy mừng rỡ như phát khóc. Cảm giác sợ hãi khi phía sau có thứ đeo đuổi gắt gao khiến tôi cảm thấy gai lưng, nhắc gì đến những người thường. Bầu trời đã gần như tối hẳn.

Thuyền vừa ra sông chính, thanh niên phía sau ngay lập tức giật máy thuyền. Giật mấy lần, tiếng nổ Pạch Pạch mới vang lên đầy an tâm. Con thuyền lướt đi trên sông như lướt khỏi một cơn ác mộng.

Tôi ngồi thụp xuống run rẩy. Tôi đã bị lừa. Chúng tôi đã bị câu dẫn đến nơi này, rơi vào một cái bẫy chết người. Bọn quỷ này ma mãnh hơn tôi tưởng rất nhiều. Để đối phó với chúng, tôi cần phải tìm hiểu thêm...

8. Chương 8: Bồn Nước

Chúng tôi về đến đầu lối vào làng trên đảo, ai nấy mệt lử. Đám thanh niên còn ngồi phịch xuống bãi đất, thở dốc. Thằng Vũ đã tỉnh dậy, người run lẩy bẩy, mặt trắng bệch, không nói được câu nào.

Tôi đau đầu, thở dài. Sông này chẳng có thánh thần, Hà bá trấn giữ, chỉ có yêu ma quỷ quyệt bởi khi cúng lễ tôi đã xin rất cẩn thận, đầy đủ rồi mà vẫn không được...Có lẽ muốn gỡ ngọn phải gỡ từ gốc. Tôi phải diệt trừ con quỷ kia đã.

Mấy thanh niên giúp ông Mười cất thuyền rồi quay trở về làng trước khi trời tối sập. Vừa mới vào tới đầu làng, khung cảnh trước mặt đã huyền ảo. Đám đông xúm đông xúm đỏ vào một nhà dân gần đấy.

“Thằng bé đi học không thấy về nữa! Các bác ơi!” Có tiếng phụ nữ khóc

” Mọi người cứ bình tĩnh, trước giờ tiền lệ có sao đâu...”

“Nhưng mà lần này cũng hơi lạ mà!”

“Nhưng chúng luôn tha cho bọn trẻ con!”

Ông Mười rẽ đám đông vào gặng hỏi: “Có chuyện gì thế mọi người?”

Một người dân quay sang: “Bác Mười! Thằng bé Khánh hôm nay đi học không thấy về...Mà mấy hôm trước nó vừa được phân canh cầu...”

Tôi sững người, chợt nhớ ra thằng nhóc gầy gầy, nhanh nhẹn hôm trước đã chiếu đèn pin cho tôi đi qua cầu. Hôm nay nó mất tích ư?

“Mọi người đã hỏi xem nó có mãi chơi qua nhà bạn nào đó không?”

“Không bác ạ...Trước khi trời tối em cũng nhờ họ hàng đi hỏi giúp rồi, nhưng thằng bé không qua nhà ai chơi cả!” Người phụ nữ đứng giữa sân nhà, có vẻ như là mẹ thằng bé, bưng mặt nói. “Bình thường nó ngoan lắm, có nghịch ngợm nhưng mấy lời dặn quan trọng này nó nhớ mà. Vào những ngày cầu không có người canh, không được phép về muộn quá...”

“Hay cứ đi báo công an đi...” Mọi người xì xầm.

“Giờ này qua cầu thì ở lại luôn bên thành phố chứ còn gì...”

Tôi đứng nghe im như phỗng, muốn hỏi mọi người xem thực hư như nào, nhưng nghĩ mình lại không có nhiệm vụ ở đây, định cùng ông Lãng đi về nhà nghỉ. Tôi cảm thấy thật bất lực, việc chính còn chưa lo xong mà việc phụ đã thành một mớ bòng bong.

Lúc tôi vừa quay lưng đi thì ông Mười cất tiếng.

“Ông khách tên Lãng đây có mời được một thầy giỏi về lắm, hay thử hỏi thầy xem? Vừa nãy chúng tôi cũng suýt tèo, may mà có thầy đây...”

Ánh nhìn của mọi người đổ dồn sang tôi.

Tôi cúi đầu: “Tôi chưa đủ đạo hạnh, vẫn chưa tỉnh táo, lôi mọi người vào chốn nguy hiểm, sao lại coi là cứu được?...”

“Hay thầy thử gieo quẻ xem thằng bé đang ở đâu, hung hay cát, được không thầy?” Mẹ thằng bé khấn khoản.

Tôi thở dài, đành tìm vào bàn thờ phía trong nhà cậu bé. Trên bàn thờ ở giữa nhà có dựng 1 bức ảnh của một người đàn ông già, chắc là ông của cậu bé. Bàn thờ bày hoa quả đơn giản với một bát hương khá đầy.

Tôi thắp 3 nén hương rồi cầu khấn.

Tôi nhờ mẹ cậu bé lấy bộ quần áo mới đây cậu bé vừa mặc, ngâm vào trong 1 ít nước lạnh, ngâm hết tuần hương tôi vừa thắp.

Đám đông xúm lại ngoài cửa chờ đợi. Hương sắp tàn, tôi lôi ra một tấm bảng gấp nhỏ, tháo một ống thủy tinh dẹt đen sì phía dưới ra. Đây là năng lượng của tấm bảng.

Tôi vẽ một trận đồ trên sân bê tông bằng phấn đỏ. Phấn này không bám quá lâu, chỉ cần dội nước sẽ sạch. Thế nhưng mỗi lần tôi phải vẽ trận đồ tìm người này, những kết cục bi thảm sau đó vẫn khó mà quên được.

Tôi nhờ mẹ cậu bé chắt 1 ít nước ngâm đổ đầy 1 nửa hũ thủy tinh nhỏ, đồng thời cắt 1 giọt máu đầu ngón tay nhỏ vào đó. Tôi xin một ít hương vừa tàn trên bát hương của gia đình, hòa lẫn vào đó, lấp vào dưới tấm bảng như cũ.

Tôi thắp 7 ngọn nến đỏ với một ngọn nến ngay trước mặt.

Tôi ngồi vào giữa, bắt đầu nhắm chú thính lên. Tôi thính tên tuổi cậu bé, ngày giờ mất tích (lần cuối nhìn thấy). Cuối cùng tôi hơ tấm bảng lên ngọn nến, để cho đáy hũ thủy tinh tiếp xúc với ánh lửa. Chẳng mấy chốc hũ nước sôi lục bục.

Năng lượng truyền lên mặt trên xù xì của tấm bảng. Lúc đó những dòng chữ mới bắt đầu hiện lên, dựa trên 8 quẻ số.

Tôi nheo mắt dịch quẻ, lòng khắp khởi mừng thầm.

“Sao rồi hả thầy...làm thế nào để tìm được thằng bé ạ?” Người mẹ run run hỏi.

“Thằng bé..vẫn ở trong làng mà...”

“Thật thế ạ??” Mọi người xì xà xì xầm.

“Đi theo hướng Nam vào giữa trung tâm làng là tìm được.” Tôi dịch quẻ nói. “Giờ Dậu đi tìm là thuận...”

“Vâng, thế giờ đi luôn thôi ạ, cũng đến giờ rồi...”

Mọi người bắt đầu đổ ra ngoài cửa nhà, tìm kiếm thùng bé. Tôi cũng thu xếp đồ đạc, được vài người dân giúp đỡ rồi cũng theo sau.

Đám người đi sâu vào trong trung tâm làng, chếch về hướng Nam như tôi đã chỉ. Ở đó mọi người hỏi từng nhà dân nhưng không ai nhìn thấy thùng bé, cho tới nhà của một cô bé học lớp bên cạnh bé Khánh.

“Hôm nay cháu thấy bạn Khánh đi qua cháu, về hướng trung tâm cấp nước đó ạ...” Cô bé chỉ tay về phía xa xa.

“May quá!” Mẹ thùng bé mừng rỡ. “Nó không lang thang gì ở chỗ cây cầu ven sông là được”.

Mọi người cũng tỏa ra khu vực quanh đó hỏi giúp. Mẹ cậu bé vội vàng ra sân trung tâm sinh hoạt để tìm. Có thể cậu bé mãi chơi rồi ngủ quên ở đó?

Tôi cũng chậm rãi đi theo. Năng nổ bốn ba suốt bao nhiêu năm, giờ cơ thể tôi cũng bắt đầu chậm chạp rệu rã hơn.

Sân sinh hoạt vắng lặng. Hàng loạt các vòi nước cắm vào tường. Đường ống dẫn nước ngoằn ngoèo như những con rắn.

Người dân tìm kiếm xung quanh đó cả một hồi lâu cũng không thấy tung tích cậu bé. Giờ Dậu sắp qua, không tìm được ắt phải đợi thêm ít nhiều.

Tôi đứng sững giữa sân để quan sát. Ánh mắt của tôi dừng lại ở một vật to lớn mà chẳng mấy ai để ý: chiếc bồn nước lớn trữ nước sinh hoạt cho cả làng.

Tôi gọi riêng bác Mười ra 1 góc, hỏi về bồn nước và người chịu trách nhiệm. Tôi hỏi, bác mới ngoắc 1 người đàn ông nhanh nhẹn, đen nhẻm ra, nói với tôi: “Đây, đây là anh Bính, thầy ạ, anh Bính phụ trách cơ sở vật chất ở sân sinh hoạt chung này. Thầy muốn hỏi gì cứ hỏi”

“Cầm phiền anh mở nắp chiếc bồn nước kia hộ tôi được không?” Tôi chỉ lên chiếc bình nằm sừng sững trên không.

“Được thầy..thầy kiểm tra gì à...”

Tôi gật đầu, đi theo người đàn ông tên Bính. Ông rút ra chùm chìa khóa, leo lên thang.

Tôi run run trèo theo, tâm trí như người mất hồn.

Leo lên sát đỉnh bồn nước, ông Bính kêu lên:” Ô! Khóa bị phá rồi còn đâu?”

“Mở! Mở ra nhanh lên!” Tôi hét.

Người đàn ông luống cuống mở chiếc nắp nặng trĩu của bồn nước lên.

Vừa mở chiếc nắp lên, ông Bính đã la thất thanh. Linh cảm của tôi đã thành thật. Tôi leo lên, chồm qua người đàn ông tên Bính, nhòm vào trong.

Lên trên bồn nước là xác nằm úp của một cậu bé đầu trọc 8-9 tuổi, gầy gò. Đó chính là Khánh, cậu bé chúng tôi đang tìm này giờ. Tất cả những người xung quanh đều lặng đi. Tôi run rẩy leo xuống, vội rút tấm bảng vừa nảy ra xem lại. Chữ Tử đỏ chói hiện lên trên tấm bảng, thứ mà tôi đã bỏ lỡ. Mãi tìm địa điểm của cậu bé, tôi không kiên nhẫn đợi đến khi chữ Sinh Tử hiện lên hết. Tâm trí tôi mặc định cậu bé còn sống.

Người mẹ biết tin thì gào khóc lên rồi ngất đi. Tin tức chấn động cả hòn đảo nhỏ. Đám đông hiếu kỳ kéo đến ngày một đông. Người lớn tìm cách đưa xác cậu bé xấu số ra khỏi bồn nước.

“Thật vô lý! Một thùng bé học lớp 3 làm sao phá khóa mà nhảy xuống bồn nước được...”

“Mà nó ra đây cũng có để làm gì đâu? Sao tự nhiên nó lại đi ra đây...”

“Con bé nhà chị Chiến chả bảo là gọi nó còn chả thừa còn gì...”

Những lời bàn tán lại bắt đầu.

Đột nhiên một giọng nói to vang lên át tất cả.

“Chính là con quỷ đó gây ra! Chứ chẳng tự nhiên đâu! Nó mê hoặc mù mị người như thế nào, mọi người chẳng hề còn không biết?”

Mọi người quay ra. Đó là 1 người đàn ông với gương mặt dễ quên. Một người phụ nữ yếu ớt nói:

“Trước giờ nó luôn không làm hại bọn trẻ! Vì thế nên chúng ta mới nhờ bọn trẻ còn gì! Mấy lần rồi có sao đâu?”

“Thế thì đã có thứ ô uế nào đến đây làm nó nổi giận rồi...” Lời nói ám chỉ làm tôi giật mình.

Hàng chục ánh mắt đổ dồn về phía tôi. Tôi sợ liên lụy tới gia đình thân chủ. Việc riêng còn chưa xong, tôi đúng là bao đồng. Mỗi lần trận địa tìm người đó dùng tới, là kết cục chẳng mấy tốt đẹp.

Tôi nói lớn: “Vây bí mật là gì? Bọn trẻ ở đây làm sao? Việc giao cho chúng là việc gì? Các người cứ giấu diếm như vậy, Thánh có sống lại thì cũng chẳng giúp được!”

“Loại thầy dù! Bọn tao không nói được mới thế! Tốt nhất là hãy đi khỏi hòn đảo này đi, từ lúc mày xuất hiện, cái Thu cháu tao đã chẳng toàn mạng rồi kìa!” Người đàn ông đó lại tức giận tiếp tục công kích tôi. À ra vậy, hóa ra là người nhà của cô gái tên Thu.

“Làm ơn đừng như thế, bác Thứ!” Một giọng nói từ xa vang lên đầy quả quyết

“Làm ơn đừng lôi Thu ra rồi đổ vấy tội này tội nọ cho người khác!” Hiệp xuất hiện trong đám đông. “Thầy Vĩnh cũng rất cố gắng rồi.. Vấn đề của hòn đảo chúng ta, đâu phải từ lúc thầy xuất hiện mới có đâu, đừng vô lí như thế!” Cô gái gay gắt.

“Mày!..” Người đàn ông hậm hực.

Nói rồi Hiệp tiến tới trước mặt tôi, vẫn nhìn tôi bằng ánh mắt nâu sâu thẳm đáy, làm tôi bối rối.

“Mai anh qua nhà mẹ Thu, em dẫn đi. Có nhiều điều anh cần biết mà người dám nói lại không có nhiều. Vì vừa có chuyện...”

“AAAAA... Cứu tôi với!” Từ đằng sau con đường làng, tiếng hét vang lên như hòa vào 1 buổi tối chưa đủ khiếp hãi.

“Gì nữa thế!!” Mọi người thở than.

Hiệp nhanh chóng kéo tay tôi ra khỏi đám đông, bước phăm phăm về hướng tiếng hét đấy. Miệng cô khẽ nói:

“Lại có người vận ẩn rồi!”

v:

9. Chương 9: Vận Ẩn

Tôi sững lại 1 giây vì không chắc mình vừa được nghe cái gì.

“Em bảo sao cơ? Vận gì?”

“Vận ẩn.” Hiệp đáp ngắn gọn, xong lại thở dài. Dưới khuôn mặt mộc mạc không vương chút phấn son trang điểm, quảng thâm mắt hiện ra thấy rõ. Chắc hẳn Hiệp cũng lao tâm khổ tứ về vấn đề này.

“Vận ẩn là như nào?”

“Anh cứ đi xem sẽ rõ.”

Thế rồi chúng tôi đi về phía tiếng hét lúc nãy. Trên con đường làng, đám đông lại bắt đầu đổ ra. Một cô gái ngồi thụp xuống dưới đất hoảng loạn, mọi người xung quanh đang nắm vai an ủi.

Hiệp bắt đầu giải thích cho tôi nghe:

” Cái đêm trước khi anh đến...Chúng lại bắt thêm 1 người. Tai họa ập đến lúc nào không biết, đau khổ lắm. Chắc là 1 người bạn của cô bé này qua cầu đúng khi...thế là cô bé này bị vạ lây...”

“Sao lại là bạn?”

“Hiện giờ chúng em cũng không hiểu tại sao lại xuất hiện điều đó. Dân làng không ai hiểu. Chỉ cảm thấy như một cái nghiệp ập xuống mà thôi.Vận ẩn khi hiện lên rồi thì 1 trong 2 người phải chết mới qua được. Nên nhiều khi vì muốn cứu người nhà mình mà gia đình đối phương hết sức chơi xấu, đôi khi là giết hại người kia...Cái Thu cũng như vậy...”. Hiệp nắm chặt tay vào, thở hắt ra.

Thế rồi Hiệp khẽ rẽ đám đông, tôi đi theo vào sau, tôi thấy Hiệp khẽ thì thầm gì đó với cô bé đang khóc ở dưới.

“Thật...thật không hả chị...?” Cô bé chỉ tầm đâu 20,21 tuổi ngược lên nhìn với đôi mắt sũng nước.

“Ừ, em cứ cho thầy xem..”

Nói rồi Hiệp nắm lấy cổ tay phải cô bé giơ ngược lên cho tôi xem.

Ở trên cổ tay của cô bé đó hiện lên một vết đen hình tượng như giọt nước, mờ mờ như bị vẽ bằng mực lên.

“Đây là vận ẩn à?” tôi hỏi Hiệp.

“Vâng đúng rồi...Sau đó còn ăn vào máu...khiến người ta phát điên...”. Hiệp nói rồi đứng dậy thở dài.

Tôi chợt nhớ lại hình ảnh Thu với gương mặt loang lổ gân đen sì trong cơn ác mộng kia. Thu cũng bị vận ẩn như thế.

Hiệp quay sang tôi nói bằng giọng rất cấp thiết.

“Con bé tên Thy, cũng là một cô bé rất ngoan, sống ở trên đảo này, hiện đang học Đại học trong Thành phố. Nó mà chết thì tội nó lắm...Anh cứu giúp nó với...Em không muốn ai bị như Thu. Em đã mất đứa em trai rồi...”

“Sự việc nghiêm trọng như thế này sao không báo lên chính quyền? Tạm thời xây một chiếc cầu khác hay như thế nào?”

“Cấp trên họ không tin tưởng những thứ như này. Họ tin đây là một dịch bệnh tâm lý, như bệnh bò điên ngày xưa ấy! Thế nên họ đang nghiên cứu loại bệnh này rồi trả lời sau. Nhưng đâu ai hiểu những gì nạn nhân đã trải qua? Có xây cầu mới hay chuyển sang phương tiện khác cũng vậy thôi...Mọi thứ đất đỏ mà nó thì vấy ám cả con sông này...Dân làng trên đảo gần như bị bỏ rơi rồi...”

“Vậy là...1 người, đi qua cầu, và 1 người bạn thân khác sẽ bị liên lụy? Quy luật như thế nào cơ?” Tôi cảm thấy khó hiểu.

“Chưa ai khẳng định chính xác nhưng mà mọi thứ đều có quy luật cả. Người dân trong làng đều ngầm hiểu nhưng không dám nói ra. Ai có dấu hiệu can thiệp vào quy luật này sẽ chịu nhiều đau đớn, vì thế nên...mọi chuyện vẫn chưa dừng lại...Kể cả việc nói ra bằng miệng như thế này hay viết ra, nó cũng biết...nên...”

“Được...anh sẽ thử bày trận địa diệt nó xem sao...”

“Vâng, mai anh bớt chút thời gian qua nhà mẹ cái Thu...Giờ nhà còn mỗi mình bà thôi, nên có lẽ duy nhất bà là người dám nói ra hết sự thật..vì chẳng còn gì để mất cả...” Hiệp nói chưa xót.

Tôi ngoái lại nhìn khung cảnh hoang loạn hỗn độn của hòn đảo lúc này, trầm ngâm nói

“Có lẽ sáng mai anh phải làm lễ cầu siêu cho bé Khánh, nếu như gia đình bé nhờ, rồi chiều mới qua được nhà của Thu...”

“Vâng...mai em đi làm về sẽ dẫn anh đi...”

Thế rồi tôi tạm biệt Hiệp, về nhà nghỉ cũ và gặp lại ông Lãng. Tôi cần có trách nhiệm với những gì đang xảy ra. Tôi hứa hẹn sẽ cho ông lời giải thích kĩ càng hơn vào ngày mai.

Cả ngày hôm sau bầu không khí trong làng chìm trong tang tóc. Đám tang cậu bé diễn ra trong sự đau xót của toàn bộ người dân trong làng. Buổi sáng phát lễ viếng và cầu siêu, buổi chiều dời linh cữu.

Tôi đã làm hết sức để vong hồn của cậu bé được thanh thản trên trời. Đa số người dân vẫn tin rằng cái chết bất thường của Khánh không phải do cậu bé ham chơi bắt cẩu mà là do thể lực đang ám chiếc cầu kia gây ra.

Tôi tiễn linh cữu của Khánh qua hết cây cầu. Cậu bé sẽ được an nghỉ tại một nghĩa trang bên kia thành phố. Đám tang kéo theo một đoàn người than khóc. Mẹ cậu bé không đi được, phải nhờ mấy người dìu theo linh cữu con. Nhìn cảnh tượng đó, không ai tìm được nước mắt.

“Con ơi! Giá như mẹ không để con đi! Canh cầu! Con ơi! Con ơi! Mẹ hại con rồi...!” Người phụ nữ cứ khóc lóc thảm thiết. Tôi đã được nghe nói về gia cảnh của Khánh: bố cậu bé đi xuất khẩu lao động ở xa, nhà cậu bé neo người, chỉ có mỗi mẹ bé cùng với bà nội già yếu. Bố và mẹ Khánh chỉ có mình cậu bé, đến đám tang con, bố Khánh cũng không về được.

Tôi đi cuối đoàn, bước qua cây cầu cũ ọp ẹp.

Làn gió sông thổi liu liu, những cây lau mọc tràn lan hai bên bờ vẫy như những làn sóng.

“Hihihihiiiiiiiiiii....Vĩnh!”

Tôi nghe tiếng gọi thì ngoái đầu quay lại.

Đằng sau tôi không có một ai.

Tôi nuốt nước bọt và khề đi tiếp.

“Đi luôn điiii...Thật tanh tưởi!” Tiếng thì thào ngay sát mang tai tôi làm tóc gáy tôi dựng ngược cả lên.

Rõ ràng phía sau tôi không có ai cả.

Vậy thì chính con quỷ đang ngự trị nơi này đang trêu ngươi tôi. Tôi vừa đi vừa nhăm chú Đại bi để lòng tĩnh tâm lại.

Đám tang đi xa, tôi nhanh chóng quay trở lại đảo và chờ Hiệp quay về.

Bước chân lại một mình qua cầu, ánh nắng giữa chiều đang đổ xuống. Tôi nhìn thấy rõ chiếc bóng của mình đổ dài phía trước.

Thế rồi tự dưng, một chiếc bóng khác nhập nhoạng xuất hiện, ngay phía sau chiếc bóng của tôi. Bóng của một con người nào đó. Chiếc bóng đồng hành theo từng bước chân tôi đang đi.

Tim tôi đập thình thịch, da gà lại nổi lên đợt nữa. Tôi đang bước sang cầu một mình. Vậy chiếc bóng của người đồng hành này là ai? Thể lực nào giữa ban ngày ban mặt có thể làm trò yêu ma quỷ quái này?

Hoảng sợ tột độ, tôi chạy như bay qua chiếc cầu, miệng không ngừng nhăm chú.

Chiếc bóng thứ hai bám sát tôi đến cuối cây cầu thì biến mất.

Tôi đứng ở điểm hẹn và chờ đợi. Gần sát giờ, tôi đã thấy bóng cô gái mạnh mẽ đang lội ngược gió bước về phía tôi. Nhìn dáng của Hiệp cũng như bao người dân khắc khổ khác nơi đây, tôi đều thấy buồn ngủi. Hằng ngày, vì kế mưu sinh, công việc, học hành,... họ vẫn phải liều mình bước chân qua cây cầu đó, không biết khi nào sẽ đến lượt mình, khi nào vận rủi ập đến. Dựa vào những gì tôi đã trải qua, quả thực con quỷ ở nơi đây có ma lực kinh hoàng hơn tôi tưởng tượng rất nhiều.

“Anh đợi lâu chưa?” Hiệp hỏi tôi, vén vài chiếc tóc tơ đang bay lất phất trên má ra sau tai nhẹ nhàng. Thế rồi Hiệp đi đằng trước, tôi đi đằng sau.

Nhà của Thu và mẹ nằm gần vùng biển phía sau đảo. Ở nơi đây, gió biển lúc nào cũng mặn mòi, làm nghiêng ngã những cây dừa thưa. Những ngôi nhà ở gần đây, lúc nào cũng có cát hiện hữu. Bước chân vào ngôi nhà ẩm thấp, be bé của mẹ con Thu, tôi thấy cát dưới sàn nhà lạo xạo.

Nghe Hiệp kể, nhà Thu có cả bảy 4 người. Bố mẹ Thu, Thu và em trai Thu. Hai đứa chơi với nhau từ bé, thân thiết lắm. Bố và em trai Thu mất trong một lần ra khơi đánh cá gặp bão. Từ đó chỉ còn Thu sống

với mẹ. Cái đợt khi còn khách du lịch qua lại, mẹ con Thu đủ sống với một sạp nước hoa quả ngoài bãi biển. Nhưng giờ cuộc sống ngày càng khó khăn. Tính Thu vui vẻ, thân thiện nên đi đâu cũng có bạn, bạn bè quanh bãi sông này cũng nhiều. Rồi từ khi hai đứa tách nhau ra đi học Đại học ở trên thành phố, Thu càng có nhiều bạn bè hơn nữa và mối quan hệ giữa Thu và Hiệp cũng không còn khăng khít như trước nữa vì cả hai quá bận rộn không có thời gian dành cho nhau. Cơn ác mộng ập xuống, Hiệp mất đi em trai. Thu lại trở về bên Hiệp để động viên bạn. Thế rồi cái họa ấy lại ập xuống đầu Thu. Hiệp đã chiến đấu cùng Thu suốt gần nửa năm ròng, vào phút cuối lại để Thu lọt vào tay tử thần.

Căn nhà tối tăm sâu hun hút. Bên trong không bật đèn. Thu khẽ khàng dẫn tôi bước vào.

“Mẹ Thơm...Mẹ Thơm...” Hiệp khẽ gọi.

“Hiệp à con!...” Tiếng một người phụ nữ yếu ớt vang lên ở góc phòng. Trong căn nhà tối chỉ có ánh đèn màu đỏ hắt xuống từ chiếc bàn thờ lớn, trông khung cảnh như ở cõi nào.

Mẹ của Thu đang nằm bẹp trên giường, gương mặt chìm trong bóng tối u ám.

Hiệp ngồi lại bên giường mẹ Thu, nắm lấy tay bà:

“Con dẫn thầy đến rồi...Sắp tìm được Thu rồi mẹ...”. Nói rồi Hiệp đỡ lưng bà Thơm dậy.

“Ừ...ừ...”

Tôi cũng ngồi cạnh Hiệp, nhìn vào thân xác người phụ nữ đang rũ rượi. Bà Thơm ho một tràng dài. Hiệp nhắc bà Thơm kể cho tôi nghe câu chuyện của Thu, con gái bà. Mắt bà nhìn xa xăm ra ngoài cửa, bắt đầu kể cho tôi nghe những ngày tháng kinh hoàng vừa qua.

[ĐỔI SANG NGÔI THỨ 3]

Hôm đó là một ngày trời mưa như trút nước. Thu về muộn. Đáng lẽ giờ đó con bé phải tan làm rồi.

11 giờ đêm, cánh cửa gỗ của căn nhà nhỏ mở bung ra. Bà Thơm ngóng con nãy giờ, thấy con về thì lật đật ra đón.

Thu toàn thân ướt sũng, tóc bết vào mặt. Con bé đang khóc rất thảm thiết. Trông như Thu đã dầm mưa mấy tiếng liền rồi. Thu ôm lấy bà Thơm rồi gục xuống. Bà Thơm hoảng loạn không biết con bé gặp chuyện gì. Gặng hỏi thân xác đang lạnh như tàu chuối của Thu, cuối cùng, cô gái cũng giơ cánh tay phải ra cho mẹ xem.

Trên tay Thu có một vết đen quen thuộc.

Bà Thơm nhìn thấy vết đen đó thì cũng òa khóc nức nở. Tại sao hai mẹ con bà khổ thế này.

Mấy tháng trước, có một nhóm bạn đại học của Thu ghé qua đảo chơi. Có lẽ là...

Hai mẹ con ôm nhau khóc một hồi thì bà Thơm kéo con đứng dậy. Chuyện gì cũng có cách giải quyết- mẹ bà đã từng nói với bà như thế. Bà Thơm sẽ cố gắng làm mọi cách có thể để bảo vệ con bé. Thu ngoan ngoãn, hiền lành, lại thông minh vui vẻ, chẳng nhẽ không thể cưỡng lại cái số mệnh đó được ư? Một người bình thường sẽ đủ tỉnh táo để chống lại mọi thứ!

Đêm đó, bà Thơm trông con bé ngủ cả đêm. Nhìn con bé trần trọc, vã mồ hôi trong lúc ngủ, bà xót lắm. Chắc chắn nó cũng hoảng sợ nhiều. Ngày mai, bà sẽ đưa con đến 1 số thầy giỏi, giúp gỡ sợi dây oan nghiệt này.

Thế nhưng bà đâu biết, đồng hồ đã điểm 12 giờ từ lâu. Và Thu không còn là con của bà nữa.

v:

10. Chương 10: Giai Đoạn Quỷ Ám

[VĂN Ở NGÔI THỨ 3 NHÉ]

Trở về nhiều tháng trước...

GIAI ĐOẠN 1: SUY KIẾT

Sáng hôm sau, bà Thơm bảo Thu xin nghỉ làm rồi dẫn Thu tới địa chỉ mấy bà đồng trong thành phố. Có người vừa đến cửa, bà Thu đã được mời về, không tiếp. Có người nói rằng lời nguyên này nặng, nhiều kiếp. Muốn gỡ được không đơn giản, tốn nhiều tiền lễ. Bà Thơm thương con, nhà cửa chả có được bao nhiêu nhưng cũng định dồn hết tiền bạc ra để cứu được con Thế nhưng tiền lễ lại quá khả năng của bà. Bà đồng nói rằng đây là cái hạn chết, không thể xử lí đơn giản được.

Bà Thơm đành đưa con về. Hai mẹ con ôm nhau tủi tủi. Bà đưa Thu đi chùa, xin thầy trụ trì qua làng làm lễ cầu bình an cho con. Cả buổi chiều ngồi nghe thầy đọc kinh, tâm hồn bà Thơm dường như cũng được cởi mở phần nào. Thầy trụ trì hứa có thời gian sẽ qua trì chú giúp Thu ngay. Hai mẹ con lại trở về đảo.

Tối ngày hôm đó, Thu kêu mệt, không muốn ăn rồi lên nằm nghỉ sớm. Bà Thơm cũng nghĩ con đi cả ngày mệt mỏi nên cũng không ép uống nhiều.

Những ngày sau đó, Thu vẫn đi làm đều. Bà Thơm cũng lo lắng cho con gái nhưng cô liên tục mỉm cười và an ủi bà. Cuộc sống vẫn phải tiếp diễn. Sáng nào bà Thơm cũng tiễn con ra tận đầu cầu. Bà đưa Thu qua cầu, nhìn bóng con leo lên dốc đi làm mới an tâm. Cuối tuần, hoặc bà mời thầy trụ trì tới nhà hoặc đưa Thu lên chùa nghe giảng kinh. Bà tin rằng hai mẹ con sẽ cùng vượt qua kiếp nạn này. Chỉ cần sống lâu hơn người kia là được. Chắc chắn người bạn đã bị con quỷ nhắm tới của Thu, giờ này cũng đang vật vã và lo lắng.

Thế nhưng những triệu chứng ngày càng rõ rệt.

Thu ngày càng gầy gò và ăn ít đi. Đôi lúc đi ra đi vào, Thu chỉ uống ngụm nước. Cô không thấy đói, chỉ thấy khát nước. Tâm trạng cô trở nên thất thường. Thu dễ xúc động hơn và người dễ buông bỏ hời. Ngày nào trước khi đi làm rồi sau đi làm về, bà cũng đun một ấm nước sôi đầy để cho Thu uống. Thế nhưng chỉ nửa ngày là hết sạch.

Nhìn Thu gầy gò đi, có người khuyên bà đưa con bé lên bệnh viện thành phố khám xem. Có lẽ đó cũng chính là một dịch bệnh mà Bộ Y Tế đang nghiên cứu mà thôi. Các bác sĩ sẽ tìm ra liệu trình trị hoãn thích hợp. Thế nhưng khi đưa Thu lên, các y sĩ chỉ tạm thời truyền nước để phục hồi cơ thể chứ chưa thấy có dấu hiệu bệnh rõ ràng, xét nghiệm virus cũng không thấy có điều gì lạ.

Trở về nhà, bà Thơm chỉ biết nấu những món ngon cho con gái ăn. Thu chẳng còn nét vui tươi như ngày xưa, trông cô gầy gò và xanh xao, mặt mũi lạnh tanh.

GIAI ĐOẠN 2: ẢO GIÁC

Bà Thơm cũng vẫn phải mang gánh hàng ra bờ biển, qua chợ lấy hàng, không thể lúc nào cũng ở bên cạnh con gái.

Vào một ngày dọn hàng về muộn, về tới nhà đã thấy cửa nhà mở toang. Trong căn nhà tối om không một ánh đèn.

Bà Thơm vội vàng bước vào trong nhà, giờ này Thu chắc hẳn cũng đã đi làm về rồi. Bà cất tiếng gọi con nhưng không thấy ai trả lời. Bà bước chân vào trong nhà, thấy chân mình ướt. Bật đèn lên, bà Thơm hoảng loạn thấy bên trong nhà mình lênh láng nước, tiếng nước róc rách chảy ra từ phía nhà tắm.

Bà Thơm hoảng hốt chạy ngược vào trong nhà, vòi nước vẫn đang chảy ồ ạt bên bồn rửa mặt. Bật tung cánh cửa ra, bà thấy Thu đang nằm sõng xoài dưới nền đất ngập nước, mắt nhắm nghiền.

Bà Thơm vội vã xốc ngay con dậy, gọi và lay Thu nhưng con bé không tỉnh. Bà đang định chạy ra ngoài tìm người giúp đỡ thì gặp ngay Hiệp đang đứng trước cửa. Nó qua thăm Thu và tìm Thu nói chuyện, rủ đi chơi hay gì đó.

Bà Thơm bám vào tay Hiệp, khẩn nài giúp đỡ. Thấy chuyện khẩn cấp, Hiệp cũng lao ngay vào, thấy Thu bất tỉnh thì ra sức hồi cứu rồi giục bà Thơm gọi cấp cứu. Cấp cứu vào đảo này cũng khó, thường phải chở xe ra tầm 2 cây số nữa mới có thể đón được xe cấp cứu.

Bà Thơm chưa kịp chạy ra ngoài cửa tìm người chở thì Thu đã tỉnh lại. Thu ho ra nước khù khụ, mở mắt ra nhìn Hiệp ở bên cạnh. Bà Thơm vội hỏi con: “Sao thế? Sao con lại ở đây?”

Thu trả lời: “Có giọng nói...bảo con phải mở nước...rồi...sau đó...con chẳng nhớ gì nữa...”

Hiệp để ý thấy trên tay của Thu có vết đen, giờ đã ăn vào mạch máu, loang lổ những đường gân đen.

“Thu! Thế này là thế nào? Sao lại giấu tở?”

Hiệp nhớ lại người em trai đã mất của mình, chỉ 1 tuần sau khi qua cầu đã gieo mình xuống sông tự vẫn, xác vẫn chưa bao giờ được về với gia đình.

“Tở không muốn mọi người lo lắng..Tở tự chống chọi được...”

“Chống chọi mà như thế này à?” Hiệp gắt.

Nhìn dáng hình rũ rượi của Thu, Hiệp quyết tâm sẽ bảo vệ bạn đến cùng. Thu cũng mất em trai, Hiệp cũng thế. Những nỗi đau mất người thân trong gia đình đâu phải ai cũng hiểu được, vì thế nên tình nghĩa giữa hai đứa lại càng khăng khít hơn, dù quãng thời gian trước có bận rộn, Thu vẫn ở bên Hiệp và giờ Hiệp cũng sẽ không bỏ rơi Thu.

Từ đó ngày nào Hiệp cũng rẽ qua nói chuyện với Thu. Những cơn mê tìm tới Thu ngày càng nhiều hơn. Có lần, hai người đã chứng kiến Thu lùng sục lên, cầm bằng dính dán kín mọi ô cửa trong nhà. Hiệp và bà Thơm phải ôm Thu ghì xuống mới cản được hành động kì lạ đó. Có lần Thu ôm Hiệp khóc, nói rằng đêm nào cũng có người bơi tới bên cửa sổ, đập cửa đòi vào, xung quanh ngôi nhà ngập nước. Nó nói Thu phải đi theo nó.

Rồi sau đó, đã có những lần Thu vùng thoát ra khỏi nhà, chạy thẳng về phía cây cầu muốn gieo mình xuống, Hiệp phải kéo lại, dốc thuốc an thần vào miệng. Khi tỉnh lại, Thu sẽ chẳng còn nhớ gì. Đó cũng như 1 chứng bệnh hay là 1 nỗi ám ảnh tâm linh, không ai hiểu cả. Sự việc khó mà giấu kín nữa nên bà Thơm đi từng nhà, cậy nhờ người dân trong làng để ý Thu khi bà còn phải đi kiếm cơm. Họ hàng bà Thơm ở thành phố này không có, tứ cố vô thân, không người giúp đỡ. Vì thế “bán anh em xa, mua láng giềng gần”, bà Thơm chỉ mong hàng xóm tối lửa tắt đèn có nhau. Người dân trong đảo cũng thấu hiểu những điều khó nói của làng nên cũng nhận để ý giúp cái Thu. Mọi chuyện cứ trôi qua trong pháp phỏm như thế.

GIẢI ĐOẠN 3: CHIẾM HỮU

Sau đó, Thu chẳng thể đi làm nữa. Bà Thơm không yên tâm, bà khóa cửa nhốt con ở nhà cả ngày, khóa nguồn nước, chỉ để đúng 1 chậu nước nhỏ nông lại.

Có những ngày Thu điên cuồng đập cửa, kêu khát, nóng bức, muốn trằm mình xuống sông. Những đường vân đen vẫn cứ lan rộng, sờ vào bỏng rát. Nhiều người phải ghì chặt Thu xuống, tiêm thuốc an thần mới qua cơn. Có người còn độc mồm độc miệng:

“Áp lực cuộc sống nên sinh hoang tưởng ấy thôi! Cho nó vào trại tâm thần mà chữa!”

Một ngày, Hiệp qua sớm với Thu, hoảng hốt không thấy cô bạn mình trong nhà. Sợ có chuyện chẳng lành xảy ra, Hiệp chạy khắp nhà để tìm. Quái lạ, khi cô đến, nhà cửa vẫn khóa cẩn thận. Bà Thơm có giao cho Thu một chùm chìa khóa nhà chính, còn Thu thì không có. Làm sao Thu có thể ra ngoài được khi cửa vẫn khóa?

Thế rồi cuối cùng Hiệp cũng tìm thấy Thu. Cô đang nằm bất tỉnh trên nóc tủ quần áo, dù xung quanh không hề có ghế đệm gì để trèo lên. Hiệp phải chặt vật lăm mới có thể đỡ Thu xuống.

“Sao cậu lại ở trên này được?” Hiệp gặng hỏi.

“Vừa nãy...nước dâng lên mà...Tở trèo lên đây để trốn đó...” Thu trả lời bằng bộ mặt vô hồn.

Rồi một đêm khác, bà Thơm đang nằm cạnh con ngủ liu thiu thì bỗng nghe thấy tiếng sột soạt ngay bên cạnh. Tầm chăn bà đang đắp ngang hông đột nhiên rời ra khỏi người bà. Gió thốc lên lạnh toát, gió từ biển thổi vào. Chẳng hay bà đã quên đóng cửa sổ ư?

Bà Thơm mở mắt ra và nhìn thấy điều bà không bao giờ có thể tưởng tượng được.

Thu đang lơ lửng trên mặt giường phải tới hơn 1m. Tầm chăn vướng người Thu nên cũng bị đưa lên theo. Cửa sổ mở toang như có ai đó mở ra. Đột nhiên Thu giãy giụa trên không trung, kêu lên những tiếng lộc khộc, ặc ặc.

Bà Thơm hoảng sợ kéo Thu xuống dưới nhưng cô cứ bị kéo lên bởi một lực nâng nào đó. Giữa đêm khuya không biết nên tìm ai giúp, bà Thơm cứ vừa khóc vừa kéo con xuống. Bỗng chốc những giọt nước rơi xuống mặt bà.

Bà Thơm ngẩng lên. Từ một lỗ thủng trên trần nhà, không bao giờ bị dột, một con mắt đang nhìn xuống bà chăm chăm, những giọt nước tanh bắn rõ xuống không ngừng. Bà Thơm ngã quỵ xuống giường trong sợ hãi, tay vẫn níu lấy con gái. Thu ngay càng bay lên cao.

Bà Thơm chỉ biết nhắm kinh chú trong đầu, nhớ tới người chồng đã mất, mong ông phù hộ cho con gái.

Thế rồi ruyền một tiếng, Thu rơi xuống giường. Thu mở mắt rồi ho ra nước. Rất nhiều nước. Rõ ràng Thu đang ở trên cạn, vậy mà lại ho ra nước? Sao ở trong phổi cô gái lại có nhiều nước như vậy?

Bà Thơm vuốt ngực con khóc mà không nói nên lời.

Trong tiếng nói ngắt quãng, Thu khóc:

“Con...vừa...rơi xuống sông...Ồ đó...có nhiều...người lắm...Lạnh lắm...Mẹ ơi!!!”

Sáng ngày hôm sau, bà Thơm quyết định mang sổ đỏ lên ngân hàng vay tiền, tìm mọi cách chạy chữa cho con gái.

Thế nhưng, số tiền còn chưa về đủ, lễ chưa làm, Thu đã bình thường trở lại.

GIAI ĐOẠN CUỐI: ĐÁNH LỪA

Một sáng sau đó, khi tỉnh dậy, những đường vân đen đã biến mất hoàn toàn trên người Thu.

“Tở cảm thấy bình thường rồi! Chắc do đêm nào mẹ tớ cũng chú kinh đấy nhỉ!” Thu cười toe toét nhìn Hiệp. Hiệp mừng lắm vì cuối cùng Thu cũng đã bình thường trở lại.

“Nhưng tớ áy náy lắm...Thế này tức là...thằng Nam đi rồi phải không?”

Nam chính là người bạn của Thu được chọn và liên lụy đến cô gái này.

“Ừ...Người nhà cậu ấy mang cậu ta đi chạy chữa..giờ có lẽ bắt lực rồi...” Hiệp phán đoán.

“Khò thân quá!” Thu kêu lên.

Mấy ngày sau đấy, một người bạn của Thu báo tin rằng Nam đã mất. Điều đó càng khẳng định Thu đã thoát nạn.

Thế rồi Thu trở về cuộc sống bình thường, tìm việc mới, đi giao lưu bạn bè. Cô không về quá muộn nữa. Thu chỉ cảm thấy trống rỗng.

1 tuần sau đó. Cả làng náo loạn vì vụ tự tử bất thường của anh Lăng. Anh Lăng ra đi quá vội, mọi người còn chưa biết anh ta có bị vận ấn hay không. Thu đã hoàn toàn rơi vào quên lãng. Những người bảo hộ cho cô cảm thấy không còn cần thiết nữa, vì Thu đã thoát chết, còn anh Lăng thì không. Anh Lăng là người đáng thương cần quan tâm hơn vào lúc này.

Chiều hôm đó, Thu bỏ làm về làng sớm. Tiếng thì thầm ấy vẫn chưa buông tha cho cô. Mỗi lần cô nghe nó nói, những nỗi đau, kỉ niệm xưa cũ của một gia đình hạnh phúc lại quay trở về giày xéo cô. Cô cảm thấy chết đi thì hơn.

Thu bước chậm chậm trên cây cầu. Thu đứng lặng lẽ nhìn xuống dòng nước đang chảy.

“Chị Thu về sớm thế à?” Thằng bé Khánh gọi hỏi nhưng Thu không buồn trả lời.

“Thu! Chị Thu! Xuống đây với em!”

Ở giữa dòng nước, em trai Thu đang vẫy tay gọi Thu xuống. Bố Thu đứng bên cạnh cười hiền, dáng vẻ vẫn văm văm như thuở nào, khi bố vẫn hay công kênh Thu lên vai cho cô chơi.

Cô phải xuống với họ. Quá lâu rồi cô không được gặp họ.

Và thế là bằng một động tác dứt khoát, Thu gieo mình xuống dòng sông vô tình trong tiếng cười khoái trá văng vẳng bên tai cô.

“Bắt được rồi!!!!”

...

Vậy là Thu đã thuộc về quỷ dữ.

11. Chương 11: Đối Nghịch

[TRỞ VỀ VỚI CÁI NHÌN CỦA THẦY VĨNH]

Chấm dứt câu chuyện, bà Thơm lại khóc lóc không dứt, không thể nói được tiếp. Hiệp cũng rơm rớm theo.

” Vậy tại sao...anh bạn của Thu mất rồi mà Thu vẫn làm thế?”

Hiệp tiếp lời tôi bởi bà Thơm giờ không nói thêm được gì nữa.

“Thông tin đó là giả...người nhà bên kia biết nên tung ra. Họ giấu kín thằng bé ở một chỗ canh chừng. Họ không chủ quan như em đã từng...Thực ra bản chất Thu chưa bao giờ thoát khỏi sự điều khiển của con quỷ kia...Chỉ là một cú lừa ngoạn mục, nhằm để gia đình nhả con mồi ra cho nó...Và gia đình họ đã mượn gió bẻ măng...”

“Vậy là những người bị vận ấn sẽ có triệu chứng như vậy ư?”

“Đúng...thời gian đầu...dân làng chưa quen với hiện tượng này nên nhiều người mất lắm, mỗi năm 2-3 người là ít. Như thế cũng chục năm nay rồi. Sau dần người dân mới rút được kinh nghiệm, còn lập cả một đội thanh niên chuyên đi cứu người...Em giờ cũng ở trong đó đó...”

“Quy luật là gì? Làm thế nào để tránh khỏi?”

Hiệp nhìn bà Thơm, chờ đợi, tay vẫn vuốt lưng bà. Giờ chỉ có bà Thơm mới dám nói ra sự thật.

Bà Thơm nói sau những tiếng nấc nghẹn ngào:

“4...49..”

“49 gì cơ?”

“Người thứ 49 qua cầu...chỉ tính lượt qua lại...vào mùng 7 1 tháng nào đó...sẽ bị nó bắt” Bà Thơm nói ngắt quãng.

“Người thứ 49? Và rồi...?”

“Suytttt!” Hiệp cảm cần nhắc tôi. “Anh đừng nói ra miệng. Nó nghe thấy đấy!”

Bà Thơm tiếp

“Thực ra hồi đầu người tự tử không có nguyên nhân, cũng không có dấu vết gì trên người. Người dân chỉ đoán họ có chuyện không giải quyết được trong cuộc sống thôi...Thế nhưng có một hôm, một ông già đi qua cái dốc này, chỉ bảo rằng một thế lực kinh hồn vừa xống ra, sẽ khiến cả hồn đảo này tàn lụi. Ông ta mới

đưa cho người dân 1 bịch bột đen như than, bảo hòa vào nước uống lấy 1 lần trong người. Sau này nếu quỷ ám sẽ vận ẩn ra ngoài, từ đó có thể sẽ biết cách tránh khỏi. Còn ông ta thì không đủ trí lực để diệt nó, chỉ mong có thầy giỏi hữu duyên qua đây. Cái hạn đó cũng phải 10 năm...10 năm sau sẽ có người tới giúp!”

Nói rồi bà Thơm khó nhọc bước xuống giường, lật đặt mở ngăn kéo của chiếc tủ gương gần đó, lôi ra một mảnh giấy đã ngả vàng.

Bà Thơm trở lại giường ngồi, chìa tờ giấy ra cho tôi, nói:

“Ông chồng của tôi, trước ngày ra khơi, có mối giao hảo với người gặp ông lão kia. Ông lão kêu mộng thấy khung cảnh ở hòn đảo này nên mới tìm đến. Ông ta đã vẽ lại cảnh ông ta nhìn thấy trong giấc mơ về người sẽ cứu giúp hòn đảo này. Ông lão dặn người kia tặng lại cho một người bạn thân, rồi truyền cho con cháu ở trên đảo này, không được để thất truyền...Ông chồng tôi được tặng, mang về đưa cho tôi...nhưng tôi nhìn mãi cũng không hiểu gì. Sau đó thì ốm mất...Tôi vẫn giữ ở đây, mới đó đã gần chục năm trời rồi...Giờ thầy cầm lấy...nếu thầy hiểu được ý nghĩa của nó...”

Tôi đón lấy tờ giấy ngả vàng từ trên tay của bà Thơm. Nhìn vào bức tranh, tôi cố bình giải. Bức tranh vẽ đôi nét cong cong, có lẽ là cây cầu. Phía dưới là vài nét uốn lượn tựa như nước? Còn trên đó vẽ 2 cục rồi màu đen tôi cũng không hiểu là cái gì. Nếu bảo tôi học bình bả trà tôi còn giải được...còn tranh này thì...

Tôi gật đầu: “Cháu sẽ cố tìm hiểu...”

Hiệp tiếp nối câu chuyện đang ngắt quãng:

“Hồi đó em còn nhỏ. Người dân cứ xôn xao lên. Đa số đều bảo là không tin vì nghe đồn đầu đó rằng ông già đấy bị thần kinh. Người dân cũng không chịu uống thứ bột đó vào vì sợ độc hại không rõ nguồn gốc. Nhưng cho đến khi những sự kiện kì lạ xảy ra nhiều hơn và thực sự có người hiện ẩn vận thì mọi suy nghĩ dần thay đổi...”

“Người dân đã làm những gì rồi? Thực ra chỉ cần tránh không có người thứ 49 là được...”

“Cũng hết cách thầy ạ...Tôi cảm lắm. Cây cầu còn tốt, nên không thể đơn giản bảo bỏ là bỏ, cấp trên không có ngân quỹ thầy ạ. Còn bao nhiêu vùng sâu vùng xa khó khăn hơn ở đây... Sông cách bờ có một đoạn ngắn, đi thuyền không cần thiết mà còn tốn thời gian. Sông của nó, đất của nó, chạy đâu cho thoát. Chúng tôi vẫn phải sống, phải kiếm kế sinh nhai. Cứ sống trong sợ hãi như vậy thôi...”

“Vậy thì đếm người?”

“Có một khoảng thời gian ngắn, chúng tôi cất cử người luân phiên đứng đếm người qua cầu, gần 49 người thì dừng không cho qua nữa. Nhưng cũng chính vì thế mà dân du lịch không thích, họ phàn nàn và kêu bất tiện. Những người lớn đếm người, canh cầu dần sau cứ gặp những tai nạn khó hiểu. Tôi chỉ nhớ có ông Trung, làm chài, ra khơi rồi bị đắm tàu...giống bố con Thu...Thằng Tiến, làm công trường trên thành phố, bị sập giàn giáo mà mình nó đang đứng...Nói chung là sau đó họ sợ, chẳng dám canh cầu nữa...”

“Nhưng còn bọn trẻ con...” Hiệp lẩm nhẩm.

“Bọn trẻ con sao?” Tôi giục.

Bà Thơm lại nói: “Chỉ có duy nhất bọn trẻ con làm nhiệm vụ canh cầu thì không sao cả...Nên thi thoảng dân làng cũng phân công con cái nhà này nhà nọ trên đảo đứng canh cầu, tầm lớp 6 đổ lên. Chúng nó còn bé nên mãi chơi lắm, đếm thừa đếm thiếu cả. Cũng chẳng còn cách nào. Lâu lâu mới có đứa chịu đứng vì chúng nó còn phải đi học. Nhưng gần đây có vụ thằng Khánh con cái Khuê...Khổ thân nó...Lực bất tòng tâm rồi!”

Rồi bà Thơm lại ôm mặt sụt sùi.

“Thu ơi là Thu!...”

“Tôi vẫn chưa hiểu lắm?” Tôi cất tiếng nói vì những cảm giác mơ hồ vẫn len lỏi trong tôi.

“Anh chưa hiểu gì?”

“Nếu như chúng bắt những đôi bạn, dù thân hay không thân...Thì tốt nhất không nên giao lưu nữa là xong mà? Không mời bạn bè tới đây, không kết thân với người ở đây, liệu có đỡ hơn chăng?”

Hiệp nhìn xa xăm và thở dài.

“Có những đoạn tình nghĩa, không phải cứ nói cắt đứt là cắt đứt được. Con người làm sao sống không có bạn bè, các mối quan hệ bên ngoài? Người dân ở đây cũng không muốn đây trở thành một hòn đảo ma, hoang vu và không giao du với bên ngoài nên họ vẫn cứ sống bình thường, không để nỗi sợ hãi lấn át...Hơn nữa đây là một khu du lịch nhỏ, người dân sống nhờ cây vào dịch vụ, du lịch. Không hiểu khách tức là chết đói...Mà giờ đây cũng gần như thế rồi...Đâu ai biết bất chợt 1 ngày chính họ hay bạn của họ làm hại đến bản thân mình? Vốn dĩ đây không phải lỗi của những mối quan hệ...”

Tôi thở dài. Ở đây có những quy luật thật kì quái và người dân cũng có những niềm tin khó hiểu.

” Cô...vậy cô có biết tại sao chúng lại bắt những đôi bạn không?”

Bà Thơm khẽ lắc đầu. Vậy là lại có thứ khiến tôi phải tìm hiểu.

“Vậy là chục năm trở lại đây mới có hiện tượng à?”

Hiệp cũng gật đầu xác nhận.

” Em cũng không biết tại sao...Trước đó hòn đảo này tươi đẹp lắm, cây cầu không đáng sợ như thế này. Bọn e còn chơi đùa trên cầu rồi nô đùa ở vùng biển phía sau đảo. Tất cả chỉ còn là những kỉ niệm đẹp...”

Tôi cúi đầu ngẫm nghĩ.

“Nhưng rõ ràng là con quỷ trần sông ở dưới cầu...Vậy nó không thể kiểm soát những người ở xa khu vực của nó được. Tại sao nhỉ?”

Hiệp lắc đầu tỏ vẻ không biết.

Nói chuyện xong, Hiệp dặn bà Thơm phải giữ sức khỏe, không nên đau buồn quá, cô sẽ qua thăm bà thường xuyên.

Sau cùng Hiệp và tôi bước ra ngoài. Tôi nói với cô: “2 ngày tới anh sẽ làm một trận địa diệt quỷ luôn. Mong rằng sẽ thành công, sẽ cứu được cô bé vừa mới bị vạ ấn kia...”

Hiệp vỗ vai tôi ra ý tin tưởng rồi cô lại chạy đi như một cơn gió. Không biết Hiệp làm gì mà bận rộn thế.

Tôi bước vài bước trở về thì bỗng va phải một bóng hình cao lớn.

Người đàn ông đó khoác trên vai tấm áo đen to sụ, cổ áo dựng lên. Tôi đi ngang qua không để ý gì.

Đột nhiên ông ta dùng tay phải đập thẳng vào vai tôi khiến tôi khựng lại.

“Gì...gì thế?”

Ông ta nói bằng giọng chậm chậm

“Anh là thầy pháp, tên là Vĩnh?”

“Đúng tôi đây!”

Nhanh chóng, ông ta dùng hai ngón tay đập mạnh vào thượng vị của tôi. Một luồng khí nóng xông lên từ dưới bụng. Tôi ngửi thấy mùi tanh tươi xộc lên từ mũi. Và tôi khạc ra một bãi máu.

Trong đồng máu đó, một sinh vật nhờn nhớt đang ngoe nguẩy. Đó là một con nòng nọc mọc đuôi. Tôi cứ thế ôm ngực, cảm thấy đau buốt. Mấy hôm nay tôi ăn không ngon miệng, lại hay buồn trong ruột, cứ ngỡ là đau dạ dày...Lẽ nào?

Người đàn ông lạ mặt kia mới ngược lên, nhìn thẳng vào mắt tôi bằng ánh mắt dữ dội:

“Thầy pháp kiểu gì mà để quỷ cài Chu Thủy vào người? Chưa kịp diệt Quỷ thì quỷ đã diệt mình rồi!”

Trong giọng nói ông ta pha đầy chút khinh thường khiến tôi nóng hết đầu. Tại tôi như ừ đi. Một nỗi hổ thẹn dấy lên từ dưới lồng ngực. Tôi gất:

“Ông...ông là ai?”

” Anh có cần biết không?”

“Tại sao lại biết rõ về tôi?”

“Cũng chẳng giấu thầy đây làm gì. Tôi là Lộc, theo phái Phù Lục. Có người mời tôi về đây...nhưng đâu ngờ ở đây đã có người đến trước tôi rồi. Khai nhãn, tôi đã thấy rõ điểm Bức Hỏa tỏa ra từ người thầy...Haha tôi nói thật, rừng không thể có hai hổ, thầy chưa đủ đạo hạnh thì rời khỏi đây đi, tôi lo cho!” Ông ta cười khinh khỉnh.

Tự trọng của một người đàn ông dâng lên, tôi nắm lấy cổ áo của ông ta mà gần lên

“Nước sông không phạm nước giếng! Ông là ai mà dám khiêu khích tôi! Việc tôi tôi tự biết lo!”

Ông ta giằng tay tôi ra:

“Dục tốc bất đạt! Còn vội vàng nóng nảy như thế thì chưa thành sự được đâu...Còn nhiều điều anh chưa biết lắm!”. Nói xong ông ta huých vào vai tôi, đi thẳng.

Tôi bức tức đi về. Tôi còn phải chuẩn bị cho trận địa diễn ra vào 2 hôm nữa. Tôi sẽ giải quyết nhanh trước khi những thành phần không biết từ đâu rơi xuống phá ngang.

Dù không muốn thế nhưng tâm trí tôi vẫn cứ trôi về phía người đàn ông kì lạ hôm nay tôi gặp. Hắn ta cũng tầm trạc tuổi tôi, có lẽ là trẻ hơn một chút nhưng lại hết sức ngạo mạn. Tại sao hắn ta cứ phải nhắm vào tôi làm gì?

Bình tĩnh nghĩ lại, trong cuộc chạm trán với đám vong chết trôi trên sông, tôi đã bắt cần rất nhiều. Hóa ra con quỷ ranh ma đã lợi dụng sơ hở của tôi để diệt trừ tôi. Tôi thất vọng về bản thân mình. Giá như tôi suy nghĩ kĩ hơn và không chủ quan như vậy. Rõ ràng con sông đó vẫn còn con quỷ đó trấn giữ, vậy mà tôi dễ dàng bơi vào trong lãnh địa của nó để tìm người, không hề phòng gì.

Hai hôm nữa tôi sẽ giảng trấn yểm hai bên bờ sông, quyết tâm bắt được con quỷ này. Chỉ cần diệt được nó, những nạn nhân cũ đã rơi vào tay nó cũng sẽ triệu được hồn phách về, những người mới vận án sẽ được giải thoát, người dân nơi đây cũng không phải sống trong sợ hãi nữa. Tôi sẽ cứu tất cả cùng một lúc.

Thế nên hai ngày sau đó, tôi chỉ đóng cửa trong phòng nghỉ, thiền để bảo toàn năng lượng cho dù ông Lão đang hết sức sốt ruột.

12. Chương 12: Thất Bại

Tôi dự định sẽ mở 1 trận địa Vu cổ Hỏa chi thuật ở hai bên cầu. Trận địa này sẽ nhốt chặt được chúng vào trong, từ đó tôi sẽ diệt chúng, trả lại sự bình yên cho dân cư hòn đảo này. Vu cổ thuật không phải là một loại thuật theo phương phái nào của Việt Nam mà bắt nguồn từ Trung Hoa.

Không phải ngẫu nhiên mà tôi biết được thuật này. Đó cũng là một câu chuyện dài và kì lạ.

Hồi còn bé, tôi thích bày trò nghịch ngợm, hay ngồi trước hiên nhà vót mấy con gà tre chơi, làm cầu mây hay đan châu châu lá. Giữa trưa lúc đó, trời nắng chang chang, mọi cảnh vật như nhòe nhoẹt cả đi trong cái nóng. Chợt một tiếng gà trống vổng lên từ đâu đó gần nhà tôi, to và rõ rệt chứ không khàn đục như giọng mấy con gà trống thiên đầu làng. Bất chợt từ bụi cây dâu da trước cửa nhà tôi, một con gà trống lông trắng muốt, bay vút lên bụi cây như một con công. Nó khê khàng đậu lên một cành lá mỏng, không một tiếng động.

Tôi sững sờ trước cảnh tượng kì lạ mà mình chưa nhìn thấy lần nào trong đời ấy. Từ bé tới đó tôi chỉ nhìn thấy những con gà trống nhỏ với chiếc đuôi nhiều màu, còn gà trống màu trắng tôi chưa từng nhìn thấy lần nào. Thế nhưng với trí óc của một đứa bé, tôi cứ ngỡ đó là một con chim lạ. Một con chim mới có thể đậu cao đến vậy chứ? Tôi cũng biết làm ná thun, bắn chim với túi con trai nhoay nhoáy. Tôi vớ sẵn chiếc ná

thun dất ở chun quần ra, tính bắn. Thế nhưng con chim lạ mà đẹp quá, tôi không nỡ bắn. Tôi muốn chụp được nó từ đằng sau. Bắt được con chim này chắc giàu lắm.

Thế là tôi rón rén từng bước một, lại gần bụi dâu da nhà mình. Con chim, thực chất là con gà trống vẫn đang giương cánh, ngẩng cổ kiêu hãnh, Tôi giơ tay ra phía trước, chuẩn bị chạm được vào người con chim thì bỗng nó lại bay vút lên, gáy lên một tràng gáy oai hùng. Thế rồi nó bổ xuống như một tia sét, đánh trúng lưng của một con rắn to đang bò dưới đất.

Thấy rắn, tôi sợ hãi lùi lại. Con rắn rất to, mang nó bành ra như chiếc quạt mo, rít lên từng cơn với chiếc lưỡi đen sì thè ra. Con gà cứ bay như thế và chiến đấu với con rắn hổ mang ở dưới. Nó cứ bổ xuống từng nhát bổ dứt khoát, con rắn quần quạy rồi nằm ra đó.

Con gà lại bay ngược trên cành cây thấp gần đó, gáy lên những tràng dài như thông báo chiến thắng. Tôi chạy lại gần nó, tính nhảy lên tóm lấy đuôi nó kéo xuống thì bỗng nhiên một bàn tay rắn chắc nắm lấy cổ áo sau của tôi nhắc bổng lên. Cậu bé gầy còm ngày xưa bị nhắc cao lên, giẫy giụa chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra.

“Định làm gì con gà trống thần của ta đây?” Giọng nói trầm ấm vang lên.

“Thả cháu xuống!!” Tôi hét lên như thế, và người đó thả tôi xuống.

Tôi quay lại, phát hiện ra một người đàn ông gầy gò gân guốc, đã ngoài 40 tuổi. Người đó cúi xuống mỉm cười với tôi

“Cậu bé nhìn thấy con gà trống này thật à?”

Tôi khẽ gật đầu.

“Không phải ai cũng có thể nhìn thấy nó đâu, cậu bé ạ, cậu rất đặc biệt đấy!”

“Thế con chim đó vừa làm gì ạ?”

” Nó vừa giết con Quỷ xà hút long mạch vùng đất này. Cháu thấy ở đây 5 năm qua bị hạn hán không?”

“Hạn hán là gì ạ?”

“Rất nóng và không có nước ấy!”

Tôi nhìn kĩ xác con rắn nằm chổng chơ dưới đất. Nó to gần như một con trăn với đường vân loang lổ chỗ vàng chỗ đỏ chỗ đen, trên đầu nó có ba vết đen như một chiếc đầu lâu của người.

“Vâng...Thế là nó giết được quỷ ạ? Thần kì thế!”

“Ừ, nó là con gà thần mà...Cháu có muốn theo ta học những điều thần kì như thế không?” Vừa nói, người đàn ông giơ cánh tay ra, con gà trống khẽ bay lên rồi đậu xuống trên vai tôi. Tim tôi như lỡ một nhịp.

“Cháu...”

Thế là tối hôm đó, người đàn ông kì lạ đó theo tôi về nhà để xin phép bố tôi cho tôi theo học “điều thần kì” như thế.

“Đồ lừa đảo!”. Người bố nóng tính của tôi đập vỡ chiếc đĩa trên bàn, quăng ra trước mặt người đàn ông đó.

Người đàn ông đó bình tĩnh tiến đến trước mặt bố tôi, nói câu nói gì đó mà tôi không nghe rõ. Thế rồi, bố tôi chuyển hẳn thái độ. Hai ngày hôm sau, bố tôi lại để người đàn ông đó ở lại nhà tôi làm lễ cúng bái trong nhà.

Xong xuôi, bố tôi mới đồng ý cho tôi đi theo ông ta với điều kiện nửa năm phải đưa tôi về nhà một lần.

Và thế là tôi theo người đàn ông, mà tôi được gọi là sư phụ đó, quay trở về Trung Hoa để học thuật.

Thuật vu cổ là thuật tru diệt, dồn hết sức sẽ tiêu diệt được ma quỷ, trừ úm được người. Nhưng thầy của tôi nghiêm cấm sử dụng thuật cho mục đích cá nhân xấu xa. Tôi đã thề trước thầy. Tôi chỉ sử dụng thuật vu cổ để trấn áp ma quỷ.

Tôi chuẩn bị những thứ đồ cần thiết cho trận địa hôm đó: mỗi bên bờ sông chôn sâu 5 chiếc cọc sắt. Dưới chân những chiếc cọc sắt nối những chiếc dây thừng tằm xẵng. Trên mỗi sợi thừng tôi đính chặt 1 lá bùa Lôi màu vàng. Các góc cắm cờ lệnh. Những sợi chỉ đỏ rất mảnh được nối chéo, tạo thế bàn cờ. Lần này tôi đi không có người trợ giúp nên cũng khó, một mình tôi phải cầm kéo đóng chỉ này. Tất cả chỉ quy về một mối. Tôi cũng dựng 4 hình nhân to để áp, một hũ chứa 1 con cá chép to cũng chiếc xiên cá sắc nhọn.

Tôi rút trong túi ra một cây cờ Lệnh ngũ sắc to, thứ tôi hay dùng để làm lễ. Tôi lập đàn lễ lớn, nhờ sự chuẩn bị của gia đình ông Lãng.

Tôi chít chặt chiếc khăn trên đầu, phải sạch sẽ là lượt bộ quần áo lễ, chuẩn bị bước vào trận chiến.

Tôi đứng trước đàn lễ dưới chân cầu, bên bờ sông, làm đúng các bước của một buổi lễ lớn, dựng trận địa.

Cuối cùng, tôi múa chiếc cờ lên trong gió và đợi con mồi tới.

“Yêu thần quỷ quái phương nào, mau mau hiện hình!” Tôi chỉ thẳng chiếc cờ về phía chân cầu đang lảng bẳng hơi sương.

Nhắc lại câu nói ba lần, mặt nước vẫn im lìm không chuyển động. Tôi chờ đợi bóng dáng của con quỷ đã làm náo loạn miền đất này. Vong hồn của nó, chỉ có tôi nhìn thấy, những người xung quanh có lẽ sẽ không nhìn thấy.

Trục lệnh không được, tôi bèn đổ 1 túi bột đỏ xuống dưới sông. Sắc đỏ dần dần loang ra khoảng sông bên dưới như màu máu. Đây là thứ bột được lấy từ dưới những tầng địa chất đỏ badan, sơ chế lại, pha loãng có thể dùng làm mực viết bùa, pháp khí vô cùng mạnh. Đổ thứ chất đó xuống lòng sông, tất cả những thứ tanh bẩn đang ngự dưới đó sẽ phải ngoi lên thôi.

Tôi lùi lại và chờ đợi kết quả.

Không ngoài dự đoán, làn nước bắt đầu loang nhẹ ra thành những đợt sóng nhỏ rồi sủi tăm lên.

Từ làn nước màu đỏ, một thứ gì đó bắt đầu nhô lên trên.

Một mái tóc dài ướt nhẹp nhô lên dần dần. Con quỷ có thân hình trắng bệch lở loét hiện ra. Đó là một con ma nữ đã thành quỷ. Trên cơ thể nó vẫn lên những đường gân đen giống như hình ảnh của Thu tôi từng mộng thấy. Dù ma pháp nó có mạnh đến mấy, chỉ cần hôm nay tôi dồn hết sức cùng với trận địa kì công này, chắc chắn sẽ diệt được nó.

Tôi khua cờ, chĩa thẳng về phía nó.

“Mục đích của ngươi là gì?”

Tiếng con quỷ rít lên trong gió. Nó đang hát bài ca cổ nào đó.

”Thất thập cổ niên

Tích nhân vong miên

Thử địa lưu dư

Yên ba giang thượng

Thất thất tử cửu

Tích nhân dĩ khứ

Cầm gia dĩ thừa

Thăng thiên tại mệnh

Thành sự tại nhân...”

Tôi chỉ thoáng hiểu lơ mơ những gì nó nói. Tôi sẵn sàng khai bùa, dùng Hỏa át Thủy để dễ bề diệt nó hơn.

Tuy nhiên đúng lúc đó, ở vùng nước ngay bên cạnh con quỷ nữ, một bóng hình nữa cũng bắt đầu trôi lên. Tôi dừng cả người lại.

Đó chính là một vong nam với khuôn mặt ghê hãi chẳng kém gì con quỷ nữ. Chúng đứng cạnh nhau, nhìn tôi bằng ánh mắt hàn học đầy khiêu khích. Hóa ra tôi đã lầm và người dân ở đây cũng không ngờ tới. Thời gian qua, chẳng phải chỉ có 1 con quỷ đã gây ra tai họa mà là một cặp vong đầy sân si ám muội. Chúng là những con ma da, cư ngụ dưới nước đã lâu, kéo chân, mê hoặc người dân để lấy mạng.

Bất chợt tôi đổ mồ hôi. Tất cả những gì tôi chuẩn bị chỉ đủ dùng để áp chế 1 vong quỷ mà thôi. Tôi đâu ngờ chúng có tận 2 người. Đến giờ phút này chẳng thể hủy bỏ mà vẫn phải tiếp tục làm tới thôi.

Tôi nhắm chú vận bùa Lôi. Những lá bùa nổ cái tách rồi phừng lửa theo từng ngón tay tôi chỉ. Những lá bùa bắt đầu nối lại với nhau bằng những luồng năng lượng tia điện, quây 2 con quỷ vào giữa.

Chúng bắt đầu gào thét và rít lên. Mặt sông dậy sóng, sóng vỗ vào bờ từng đợt lớn.

Người dân đứng ngoài xem cứ ồ à vì hiện tượng kì lạ, chứ họ không nhìn rõ mọi việc.

Lá cờ của tôi dán kín bùa áp vong, tôi múa lên từng đợt gió tung về phía chúng. Hai con quỷ vẫn ngoan cố chống cự.

Tiếp tục, tôi niệm chú, bắn lửa vào những chiếc dây thừng giăng ngang sông đã tẩm xăng từ trước. Lửa bắt cháy, những chiếc dây thừng cháy phừng phừng, tạo nên một vòng bao ngoài toàn lửa vây quanh, những bức tường lửa đó quây 4 phía.

Những dòng nước bắt đầu xoáy cao lên và che lấp chúng. Tôi đốt 4 hình nhân áp để có thêm cường chế.

Bất chợt từng hạt mưa bắt đầu rơi xuống. Nãy giờ tôi tập trung làm lễ không nhận ra mây đen đã tới từ khi nào.

Những vòi nước dưới sông phun lên, nước mưa rơi xuống làm tường lửa của tôi yếu dần. Thấy vậy tôi nhanh chóng làm tới, mong kết thúc được mọi thứ trước khi quá muộn.

Tay trái tôi siết chặt lấy đầu mỗi những sợi chỉ đỏ. Chúng căng lên và tạo thành một chiếc mạng nhện cửa sâu vào trong bức tường nước mà chúng đã dựng lên. Những sợi chỉ này khi tiếp xúc sẽ làm giảm ma khí trong vong ma hồn quỷ. Trong tiếng nước, tiếng chúng hét lên đau đớn làm tôi mừng thầm. ép thể này chắc chắn sẽ diệt được.

Thế nhưng dần dần. bức tường lửa lụi tắt, những tia lửa điện cũng yếu dần. Thế nước càng ngày càng mạnh.

Một luồng xung khí kịch độc truyền theo những sợi chỉ đỏ lan về phía tôi.

Tôi cảm giác như vừa bị đâm thật mạnh vào giữa lồng ngực. Tôi chợt khụy xuống không kiểm soát được và thổ huyết ra. Người dân xung quanh lo lắng.

Phía dưới sông, một lực kéo thật mạnh tác động vào những sợi chỉ tôi đã giăng. Loạng choạng đứng dậy, tôi vẫn nắm chặt đầu chỉ, cố niệm chú trong khi sinh lực vừa bị tổn hao nặng nề.

Chúng giật mạnh, dường như những sợi chỉ đỏ không còn nhiều tác dụng khi thiếu sự cường chế từ bùa Lôi và bùa Hỏa. Vô tình, những sợi chỉ đó lại là đường dẫn cho chúng phản lại tôi bằng thứ ma lực tanh tưởi của chúng.

Lực hút mạnh khiến tôi không thể buông tay khỏi mớ chỉ đỏ.

Tôi cứ thế bị chúng lôi xềnh xệch xuống dưới con sông đầy xoáy nước như một cái bẫy chết người. Tôi không thể chạm vào nước!

Cứ tiếp tục thế này, chúng sẽ giết được tôi mất.

13. Chương 13: Bắc Kim Thang

Tôi đang bị kéo xuống. Đám đông xô xao chạy ra đỡ nhưng không lại gần được vì ma lực đang cản quá mạnh.

Thế rồi ở đâu trong đám đông, một người lao ra, chạy đến phía tôi.

Người đó vén tay áo, dùng cánh tay quấn lấy đồng sợi chỉ đỏ, bàn tay giơ thẳng 5 ngón, hướng ra phía trước. Ông ta lấy ra một lá bùa vàng vẽ ngoằn ngoèo rồi áp bùa vào thẳng đồng chỉ. Tay ông ta nổi lên gân guốc, dường như dồn sức vào từng cử chỉ nhỏ.

Cuối cùng bằng một cái giật thật mạnh, những sợi chỉ đỏ đứt ra. Lực phản làm tôi ngã ra sau, nằm phịch xuống đất.

Tôi chỉ nhìn thấy sông nước bắt đầu ngừng tung sóng, mặt sông vẫn gợn sắc đỏ nhưng bóng dáng của 2 con quỷ không còn thấy đâu nữa.

Lúc này cái mệt mới tìm tới tôi. Cả người tôi nóng ran lên, những cơ bắp gào thét, thái dương đập bình bình, mặt mày bắt đầu sa sầm. Buổi lễ đã kết thúc như vậy sao? Con cá chứa vong và cây xiên điện tôi còn chưa có cơ hội dùng tới...

Tôi chỉ kịp nhận ra người đàn ông đang cúi xuống xem tôi thế nào chính là người đàn ông đã chạm trán với tôi hôm trước, tên Lộc, thế rồi tôi ngất đi, chẳng biết trời đất là gì nữa.

...

Tôi tỉnh dậy trong trạng thái đang ngồi. Đôi mắt tôi hướng thẳng về phía trước bức tường xám xịt của căn phòng nghỉ.

Một cú thúc thật mạnh từ sau lưng tôi nóng ran lên. Tôi ngó ngoáy, tay vẫn đang đặt trên đùi.

“Yên đi...để trị thương...” Giọng nói phía sau cất lên.

Tôi liếc mắt nhìn xung quanh. Tôi đang ngồi trong một vòng tròn nền, có mùi tinh dầu xả bốc lên thoang thoảng. Một trận đồ để trị thương, đóng luân xa cơ bản. Cả người tôi đau nhức, đầu cứ như có ai dùng búa búa làm đôi. Đó là dấu hiệu của việc các luân xa bị tổn thương, hao tổn sinh lực. Phải được truyền khí mới đỡ tổn thương về mặt âm khí và nội tạng bên trong, các sát thương vật lý bên ngoài có lẽ phải cần đến thuật giác hơi.

Từng điểm ấn huyết vào mạnh mẽ làm tôi bớt đau nhức hơn. Chắc hẳn người đang hồi cứu cho tôi cũng là người đã giúp tôi lúc này.

“Tôi bất tỉnh bao lâu rồi?”

“Một ngày 1 đêm rồi...Người dân tính đưa đi viện, nhưng đi viện tôi biết cũng chẳng giải quyết gì, cùng lắm là đưa mấy thứ thuốc Tây vào người. Chấn thương này sâu, không trị ngay, mắt sớm có ngày!”

“Sao ông lại giúp tôi?”

“Ha, thấy ông đuối, bị chúng lôi xuống như thế, chẳng nhẽ nhắm mắt làm ngơ? Tôi chưa bao giờ bỏ mặc ai cả...”

Tôi thở dài vì sai lầm của mình. Giờ chắc tôi chẳng còn mặt mũi nào để nhìn gia chủ. Tôi đã quá chủ quan. Năng lực của tôi cũng như mọi thứ chuẩn bị đều dùng để trấn áp được một con quỷ, còn hai là không thể. Hơn thế nữa tôi còn chưa xem dự báo thời tiết. Cơn mưa bất chợt đã phá hỏng tất cả.

Theo thuyết ngũ hành, Thủy át Hỏa, Hỏa khó lòng át Thủy, muốn át Thủy cần phải có Thổ, tức là đất. Tuy nhiên tôi lại không có đủ lực để dùng Thổ đầu lại chúng. Một là lỗi chúng lên bờ, hai là triệt hạ dưới những lớp đất. Thế nhưng Hỏa cũng có lúc sẽ khắc chế được Thủy nếu như đủ mạnh. Hôm qua tôi đã không có đủ điều đó. Những sợi chỉ cũng là một thiếu sót vì dễ nhận lại phản lực. Và kết quả là tôi ngồi đây với đa chấn thương. Nếu không có người đàn ông tên Lộc đó...Giờ này không biết tôi có gượng dậy được hay không.

“Tôi đã bảo rồi! Để tôi lo đi...” Ông ta nói.

“Không! Tôi đã đến tận đây rồi, tôi phải tận lực!” Tôi nói, nửa hờ thẹn nửa tức giận.

“Đấy, tôi bảo nóng vội có được gì đâu. Ông đã tìm hiểu hết những điều tiếng trong hòn đảo này chưa? Đã trả lời được hết những câu hỏi còn thắc mắc không? Nếu chưa hiểu bản chất của chúng, sao diệt được chúng?”

Tôi im lặng. Có lẽ hẳn ta nói đúng. Có lẽ tôi đã quá vội vàng.

“Ông đã biết được những gì?”

“Sao tôi biết ông đã biết những gì để mà nói? Tốt nhất tự nên tìm hiểu, cùng là thầy, tôi nói ông vậy thôi! Xong rồi đó!”

Nói xong người đàn ông đứng dậy, bước ra khỏi phòng nghỉ của tôi mà không cần ngoái lại lấy 1 lần.

“Thế tại sao ông không diệt quách chúng nó đi!” Tôi cáu lên hét.

Giọng nói của hẳn ta vọng lại: “Muốn diệt nước thì phải làm gì? Haha” rồi đi mất hút.

Quả thực bất thường, hẳn ta nói như thể hẳn biết rõ mọi thứ lắm, vậy tại sao hẳn ta không diệt quách chúng đi cho rồi, còn ở đây luyên thuyên với tôi làm gì? Hay cũng chỉ là loại thùng rỗng kêu to? Nhưng tôi không nghĩ vậy, dựa vào những hành động hẳn đã làm, tôi thấy pháp lực của tên phù thủy này không phải là hạng xoàng.

Cảm thấy người khỏe ra, tôi thu dọn mọi thứ xung quanh rồi lên ra ngoài. Tôi không đủ can đảm để đối diện với mọi người lúc này. Tôi đeo khẩu trang rồi lăm lăm tìm một chỗ nào đó ngồi suy nghĩ.

Tôi tìm ra bờ biển mênh mông sau đảo. Dù cảm giác nước rợp trời làm tôi kinh hãi nhưng ở đây tôi lại cảm giác mình được thoát khỏi nỗi âu lo thường ngày.

Tôi buồn, thật sự, cảm giác này lâu lắm tôi mới có. Trước giờ những vụ việc tôi nhận đều kết thúc êm đẹp, còn vụ việc lần này lại quá phức tạp. Có lẽ tôi nên rút về, không nên nhận nữa. Thế nhưng suy nghĩ đó khiến lương tâm người làm thầy dạy dứt không yên.

Tôi lấy những hòn đá nhỏ ném ra xa một cách bực dọc.

Bất chợt một bàn tay đập vào vai tôi khiến tôi giật mình.

“Sao anh lại ra đây ngồi?”

Hóa ra đó là Hiệp, vẫn mái tóc ngắn và dáng hình khỏe khoắn.

“Ồ thì...ra đây suy nghĩ chút...”

“Suy nghĩ gì? Sức khỏe anh ổn chưa? Mọi người cứ hỏi thăm đấy!”

“Còn mặt mũi nào mà gặp mọi người nữa...”

“Sao thế?” Hiệp cau mày rồi ngồi xuống cạnh tôi. Hôm nay bờ biển vắng khách, gần như chỉ có tôi và Hiệp giữa không gian mênh mông này. Chắc theo thói quen chiều nào Hiệp cũng ra đây.

Tôi cúi đầu: “Anh đã thất bại.” Tôi nói ngắn gọn sự thật vừa xảy ra.

” Thất bại thì sao?” Hiệp hỏi.

“Có lẽ anh sẽ rời khỏi đây, về xem xét lại khả năng và tài lực của mình...”

“Mới thế mà đã bỏ cuộc rồi ư? Cứ gặp thất bại là anh như vậy à? Có lẽ là do anh chưa tìm được cách thích hợp thôi...”

“Có lẽ là do anh yếu kém...”

“Em thấy...anh làm lễ rất chu đáo cẩn thận...lúc nào cũng cố gắng giúp sức mọi người. Em nghe nói anh cũng là một thầy giỏi, lí do gì tự dưng khiến anh như thế?”

Tôi chẳng đáp lời, Hiệp lại cứ thao thao.

“Nếu như anh thì có lẽ em bỏ cuộc lâu rồi à? Em còn chẳng có tài lực gì...Em trai em mất, bạn thân cũng mất, nhưng có một giây phút nào em ngừng đấu tranh đâu? Em nghĩ rồi sẽ có ngày mình chiến thắng. Và em đang tìm lối đi thôi...”

Tôi ngược lên nhìn cô gái đó với đôi mắt rực cháy quen thuộc, một ngọn lửa không bao giờ tắt. Bất giác tôi cảm động, thương những con người nơi đây. Lời lẽ của Hiệp đã thuyết phục được tôi.

“Cảm ơn em...có lẽ anh lại phải cố gắng rồi...”

Tôi im lặng suy nghĩ thêm 1 lát. Trong đầu tôi văng vẳng lời hát cổ mà lũ ma da kia hát lên trong lúc hiện thân.

Tôi lẩm bẩm:

”Thất thập cổ niên

Tích nhân vong miên

Thử địa lưu dư

Yên ba giang thượng

Thất thất tử cữu

Tích nhân dĩ khứ

Cầm gia dĩ thừa

Thăng thiên tại mệnh

Thành sự tại nhân...”

“Anh lẩm bẩm gì thế?” Hiệp hỏi.

“Một lời hát gì đó lũ quỷ hát hôm qua..anh mới hiểu lơ mờ, còn một vài từ không chắc có phải là đúng thể không?”

Tôi theo học thuật Trung Hoa từ bé, sống bên đó cũng khoảng đôi 3 năm, tiếng Trung học mót được đủ dùng. Thế nhưng trở về Việt Nam bao nhiêu năm nay không quay trở lại, có lẽ mọi thứ cũng đã bị mai một đi.

“Em không biết tiếng Hán cổ. Anh dịch ra xem thế nào?”

” Anh nghĩ là:

”70 năm trước

Người cũ vong mạng

Giờ vẫn còn đây

Trên sông khói sóng

Bầy bầy tử chín

Người cũ sẽ đi

Chỉ còn nhà cầm

Về trời tại mệnh

Thành không tại người...”

Còn hai từ “tử” và “cầm” tôi chưa rõ nghĩa lắm. Trong lời hát có nhắc đến cái chết của những “người cũ” khiến họ phải lưu lại đây và có nhắc tới một ngôi nhà nào đó. Chẳng nhẽ là ngôi nhà làm bằng đàn?

“Ui nói thế thì nhiều tích lắm. Đợt trước có mấy đứa bé canh cầu cũng kể chúng nghe được nhiều cái lạ lắm. Sau chúng sợ chẳng dám canh cầu nữa...”

“Những cái lạ như thế nào?”

“Có mấy đứa bé bảo rằng, chúng nghe thấy tiếng người hát bài Bắc Kim Thang đó...”

“Bắc Kim Thang thì sao? Cũng chỉ là lời bài hát của con trẻ thôi mà, có gì lạ đâu?”

“Ồ thế anh không biết à? Bài hát đó bắt nguồn từ vùng quê này, mà sự tích của nó đơn thuần không phải chỉ là một bài hát trò chơi đâu...”

Trí tò mò của tôi nổi lên.

“Vậy thì là gì?”

”Anh nhớ lời bài hát chứ?

Bắc kim thang cà lang bí rợ

Cột qua kèo là kèo qua cột

Chú bán dầu qua cầu mà té

Chú bán ếch ở lại làm chi

Con le le đánh trống thổi kèn

Con bìm bịp thổi tò tí te tò te...”

“Ừ...ừ...Sao nữa?”

“Lời bài hát kể về tình bạn giữa chú bán ếch và chú bán dầu. Hai người cùng làm việc xa nhà, hành nghề buôn bán. Chú bán ếch phải đi bắt ếch đêm khuya, hôm sau lại đem ra chợ bán. Chú bán dầu cũng phải đi ra chợ từ rạng sáng. Khi mẹ chú bán ếch lâm bệnh mất thì chú bán dầu không tiếc gì giúp đỡ lo ma chay tận tình. Tình bạn của họ ngày càng khăng khít hơn. Hai người nghèo khó sống nương tựa vào nhau...Người ta ví tình bạn của hai người đó thân thiết như cây kèo cây cột mà được buộc vào nhau để cây cỏ leo lên ấy...”

“Thế à? Xong sao?”

“Đó thế là... Vào một ngày khi đi làm việc như thường, anh bán ếch tình cờ phát hiện ra một con bìm bịp và một con le le dính bẫy trên đồng không thoát ra được. Thời đó con người còn có thể hiểu được tiếng động vật. Hai con chim thấy anh bán ếch ra sức xin anh cứu giúp và hứa sẽ đền đáp. Thấy chúng gặp nạn không nỡ bỏ qua, anh bán ếch liền giúp đỡ và thả hai con vật đang gặp nạn ấy ra. Chúng vốn là những sinh vật nhát người nên sau khi được thả đã bay đi ngay. Anh bán ếch thấy thế cũng quên luôn lời hứa của hai con vật đó. Tuy nhiên, chỉ vài ngày sau, bìm bịp và le le bay tới báo tin cho anh, chúng không quên lời hẹn. Hai con chim nói rằng có hai con ma muốn giết anh và người bạn thân để được đầu thai. Chúng chết đã lâu, ngụ ở dưới cây cầu mà hai anh hay đi qua để tới chợ. Cách duy nhất giúp hai người sống sót là không ra ngoài vào lúc sáng sớm trong vòng 7 ngày, qua ngày đó, lũ ma da sẽ chuyển mục tiêu sang người khác. Anh bán ếch nghe thế, đem ngay câu chuyện kể với anh bán dầu nhưng anh bán dầu không tin, cho là mê tín. Không còn cách nào khác, để cứu bạn, anh bán ếch bèn viện nhiều cớ để hàng ngày chuốc rượu say anh bán dầu, không cho anh đi bán dầu lúc sáng sớm. Công việc của hai người cũng chững lại.”

“Nghe quen quen nhỉ?” Tôi gãi đầu. “Vậy họ thoát hay không?”

Hiệp mỉm cười có vẻ chua chát. Tôi không biết câu chuyện kết thúc ra sao và nó có liên quan gì tới sự việc lần này.

14. Chương 14: Hoán Đổi

Hiệp cất giọng kể tiếp:

“Tôi rạng sáng ngày thứ 7, chèn chén say sưa mắt mấy hôm ròng, anh bán ếch mệt quá nên ngủ quên. Lúc đó, anh bán dầu chợt tỉnh dậy, sức nhớ ra đã không đi bán hàng mấy ngày liền. Thế là anh bán dầu quấy gánh vôi vàng lên đường. Lúc đi qua chiếc cầu gỗ, do bị ma da làm phép trơn trượt nên anh bán dầu đã ngã xuống sông mà chết đuối. Anh bán ếch tỉnh dậy không thấy bạn đâu nhưng không dám ra ngoài vì chưa tới hạn, trong lòng như có lửa đốt. Cuối cùng anh phát hiện bạn mình đã chết đuối, anh bán ếch ra vớt xác bạn thân làm ma chay, lòng vô cùng đau đớn. Đó mới thành hai câu hát: “Chú bán dầu, qua cầu mà té...Chú bán ếch, ở lại làm chi”. Thực chất ra, con bìm bịp và con le le không phải thổi kèn mừng vui như trong lời bài hát người ta vẫn tưởng, chúng bay đến chia buồn cùng ân nhân, thổi kèn đám ma trong đám tang chú bán dầu...Câu chuyện này lưu truyền xuống dưới miền trong, thành dân ca Nam Bộ luôn đó...”

Câu chuyện kết thúc buồn làm tôi sững lại. Tôi không ngờ trong lời bài hát của trẻ con lại chứa một câu chuyện ghê rợn vậy.

” Vậy là câu chuyện đó bắt nguồn từ đây? Hòn đảo này?” Tôi quay sang hỏi lại Hiệp.

“Vâng...những người già kể lại từ xưa rồi. Xong sau đó được phổ nhạc thành dân ca Nam Bộ mà...”

Tôi im lặng. Tôi cảm giác như có những mảnh ghép trong đầu đang dần xoay qua xoay lại, sắp khớp vào nhau.

Tôi đập tay vào đùi 1 cái Bốp thật kêu rồi thốt lên: “Ra vậy!”

“Gi thế anh!”

“Anh hiểu tại sao chúng lại hành động như thế rồi...”

“Hành động như thế nào cơ?”

“Chúng bắt một đôi bạn 1 sống 1 chết ấy...Anh nghĩ là...1 trong số con ma da bị kéo xuống chính là...”chú bán dầu”...

“Thật hả anh?”

“Có lẽ ông ta từ khi ngã chết, đã không siêu thoát được..nên vẫn ở đây...Có lẽ chúng bị giam cầm bởi một lời nguyên nào đó, làm đủ mới được siêu thoát chẳng hạn. Vẫn còn giữ tạp niệm khi còn sống, chúng chỉ kéo những đôi bạn chơi với nhau, và một trong hai phải chết, như hấn đã từng...”

Hiệp cau mày nghĩ ngợi lời tôi nói.

“Này Hiệp! Em có kể là có vài người tự tử được cứu lên đúng không?”

“Vâng...rất ít thôi, còn đa số là không thấy xác luôn, như Thu...”

“Thế liệu anh có thể gặp họ để hỏi không? Và gặp ở đâu?”

“Họ đều đã quá sợ hãi mà rời khỏi hòn đảo này rồi...Mà thực ra là gia đình đưa đi, người dân đưa đi,...chứ họ chẳng còn tỉnh táo mà đi nữa...”

“Em có biết họ...”

“Hiệp! Hiệp ơi!!! Chết rồi!!!” Một giọng nói thất thanh vang lên từ phía sau ngắt quãng câu chuyện của chúng tôi.

Một người đàn ông khắc khổ chạy tới gọi.

“Sao thế chú Khang?”

“Chiều nay phát nhiều sự lạ lắm. Cái Thi thì cháu biết rồi đấy, nó cứ điên lên đòi tự vẫn, mệt lắm. Còn thằng..thằng Vũ...”

“Thằng Vũ sao ạ?”

“Thằng Vũ tự dưng ho ra máu rồi bất tỉnh, thở yếu lắm...Vừa đưa đi viện không biết thế nào...Giờ cháu qua xem cái Thi đi...”

Hiệp đứng bật dậy chạy đi. Tôi cũng luống cuống đi theo.

Hiệp là trưởng đội cứu nạn. Cô từng được HCB giải Bơi lội cấp tỉnh. Trong mấy đám thanh niên trong đội cứu hộ của đảo ấy, Hiệp lớn tuổi nhất và cũng là người phụ nữ duy nhất. Đối với Hiệp, những người em trong đội cô coi như em trai mình. Cô không bao giờ cho phép bản thân được yếu đuối. Tôi cũng thắc mắc sao ở độ tuổi của Hiệp, gấp gần 29 30 rồi mà cô vẫn còn ở đây. Tuổi này nhiều người cũng đã yên bề gia thất rồi. Có lẽ Hiệp vẫn đau đầu về những điều kì lạ ở hòn đảo này. Lời nguyện chưa được giải, có lẽ đi xa cũng chẳng thể thoát được. Hiệp vẫn còn mối thù phải trả.

Tôi theo chân Hiệp vội vã tìm vào nhà của Thi.

Cả gia đình đang náo loạn. Vào ban ngày, đa phần mọi người đi làm, nhưng giờ con cái bị như thế, bố mẹ phải bỏ công việc chạy về hết.

Thi đang nhốt mình trong phòng, ai gọi cũng không chịu mở ra. Mọi người đang tính phá cửa.

Áp tai vào trong cửa, tôi nghe tiếng khóc thút thít của cô gái.

“Ấn...ấn vận nhanh hơn...rồi thầy ạ...” Mẹ cô gái nhìn tôi, ánh mắt đầy lo lắng và hoảng loạn.

Bất chợt nước từ đâu trong phòng tràn ra ồ ạt, thứ nước đục ngầu xanh rêu của nước sông. Thấy nước tràn đến tôi cũng rợn cả người.

“Trong phòng có nhà tắm hay gì không?”

“Không...không...” Bà mẹ run rẩy. “Chuyện gì đang xảy ra thế này?”

Đúng lúc đó, một người đàn ông phăm phăm tiến tới, chính là bố của Thi. Ông đang cầm theo một cây búa to, một chiếc nẹp cạy.

“Tránh ra nào!” Ông hét lên rồi động thật mạnh vào tay nắm cửa, vừa đập vừa đập.

Crac một tiếng thật to, chiếc cửa tung ra khỏi bản lề.

Chúng tôi xông vào trong căn phòng của Thi.

Dưới sàn nhà, như 1 cơn ác mộng, lênh lảng toàn nước, nước không hiểu từ đâu mà có. Xung quanh chiếc giường của cô gái là la liệt những chai nước khoáng quen thuộc đã cạn rỗng. Phía trên trần nhà, ướt đầm những vệt nước. Trên giường vẫn còn nguyên 4 sợi dây trói, chắc dùng để trói cô bé vào giường.. Cảm tưởng như ở đây vừa xảy ra một trận hồng thủy đến tận nóc. Nước xuất hiện ở khắp nơi.

Thế nhưng người duy nhất cần tìm thấy là Thi thì biến mất không một dấu vết.

“Chết rồi con ơi!” bà mẹ kêu lên.

Bố mẹ cô bé Thi mới vùng ra ngoài tìm đứa con mình. Họ sợ Thi cũng đang ở chiếc cầu tự vẫn như Thu đã từng.

“Chắc chắn lúc này cô bé có ở trong phòng chứ?” Tôi chạy theo, gấp gấp hỏi.

“Trước khi quay đi lấy nước,...con bé vẫn ngồi gục trên giường, bị trói...Chính mắt tôi nhìn thấy mà...Sau rồi quay lại cửa chốt kín...Không tài nào mở được...” Người mẹ nói vội.

Tôi theo hai người, cả Hiệp đi ra ngoài thế nhưng trước lúc bước chân ra khỏi cửa, một tiếng động vọng lại khiến tôi sững người.

“Bộp bộp bộp...”. Tiếng ai đó đang chạy rất nhanh từ dưới lên trên tầng hai, vọng lại từ cầu thang gỗ đằng sau.

Tôi quay ngoắt lại, trong khi mọi người vẫn chạy đi tiếp. Dường như họ không nghe thấy tiếng động đó, trừ tôi.

Thế là tôi quyết định quay vào trong, mặc mọi người đi trước. Chắc chắn trong nhà hiện giờ không có ai. Nhà Thi có 4 người, giờ này em trai của cô gái đang đi học chưa về. Vậy thì còn ai?

Tôi rón rén bước lên chiếc cầu thang gỗ bước lên tầng 2. Chiếc cầu thang kêu cọt két, một lớp bụi mỏng thời gian tung lên từng lớp nhẹ nhẹ. Sóng lưng tôi gai lên vì hồi hộp. Dù đã đối mặt với nhiều sự kiện kì lạ trong cuộc đời thế nhưng những lúc như thế này vẫn không tránh khỏi nỗi sợ hãi.

Vừa bước lên đầu tầng hai, một bóng hình chợt đập vào mắt tôi. Đó là một cậu bé chừng đâu 5 tuổi, chỉ mặc độc mỗi chiếc quần xà lỏn, gầy gò, nhìn tôi chăm chăm.

“Cháu là ai?” Tôi hỏi.

Thằng bé chẳng nói gì, chỉ thẳng tay vào phía buồng trong.

Tôi vội vã đi theo hướng nó chỉ.

Bước vào căn phòng có vẻ như chính là căn phòng thẳng phía trên phòng của Thi, tôi thấy một bóng người đang nằm sõng xoài dưới đất.

Đó chính là thân hình gầy guộc của Thi. Tôi vội chạy lại gần xốc cổ cô bé lên. Toàn bộ người Thi ướt sũng nước. Cô bé đang ngưng thở. Không hiểu bằng cách nào Thi dịch chuyển từ tầng dưới lên được trên này.

Tôi vội vàng hồi sức tim mạch, ấn mạnh vào nhân trung nhưng Thi không tỉnh. Quàng thâm dưới mắt hiện ngày càng rõ.

Cực chẳng đã, tôi lôi ra một cây kim nhỉnh hơn kim khâu chỉ 1 chút, hơ qua bật lửa cho nóng đen. Đoạn rút ra một tấm bùa, đặt trên ngực trái của Thi, ngay phía tim. Miệng vừa nhẩm chú, tay tôi bình tĩnh dò huyết. Bằng động tác mạnh mẽ, tôi giáng thẳng cây kim xuống huyết điểm cần tìm. Một dòng máu ứa ra thấm vào lá bùa. Lá bùa hóa đỏ.

“Hóp!!” Thi mở mắt, ho sặc sụa ra bao nhiêu nước.

Cô bé nằm im thở yếu ớt, vẫn còn mơ màng. Tôi bế xốc cô gái lên mang xuống tầng dưới.

Ở ngoài cánh cửa có ánh mắt lấp ló của ai đó.

“Này!” Tôi gọi.

Bóng hình đó chạy đi mất, kèm theo tiếng giày lộp bộp và tiếng cười khinh khích của trẻ con. Khi bước ra ngoài hành lang thì đứa bé đó đã không còn thấy bóng dáng nữa. Nhà này có vong.

Tôi đặt Thi xuống dưới giường, trối lại cho cẩn thận rồi chạy đi gọi gia đình trở về. Thi khóc, chẳng nói được gì, người lả đi, bố mẹ cô bé cũng đau đớn không nói nên lời. Cơn ác mộng diễn ra nhanh và mạnh mẽ quá, không sao cản được.

Hiệp nắm tay tôi lôi ra một góc.

Cô gái thẳng thắn hỏi tôi: “Này anh! Có cách nào để hoán đổi vị trí không?”

“Hoán đổi gì cơ?”

“Hoán đổi em với cái Thi ấy. Bao năm qua em cố gắng chiến đấu lại chúng, giờ nhìn cô bé như kia em không đành lòng. Nhà cái Thi cũng không có điều kiện, giờ còn như thế này nữa, không có tâm trí làm ăn...Để em chịu thay cho con bé, được không?”

“Em bị sao thế? Nguy hiểm lắm! Người ta muốn thoát không được, mình thì...”

“Em nói nghiêm túc đấy! Em sẽ chống chọi giỏi hơn.” Hiệp cau đôi lông mày rậm, đôi mắt nâu nhìn thẳng, tay dấm vào tường, tôi đứng sát chân tường, bị dõn vào thế bí.

“Đêm qua em mơ thấy em trai em về...Thằng bé ướt lạnh lắm..Em thương không đành lòng..Em phải làm thế nào để giúp nó, giúp mọi người?”

“Không phải là không có cách. Nếu thế em sẽ phải chịu tra tấn giai đoạn tiếp cho Thi...”

Hiệp lặng lẽ gật đầu. Tôi thở dài.

Tôi lập lễ di cung hoán số tạm thời ở ngay trên chiếc giường xộc xệch của Thi. Bố mẹ Thi vừa áy náy vừa cảm kích Hiệp, ngồi đỡ con gái dậy đối diện với Hiệp. Cả hai cô gái ngồi khoanh chân.

Tôi ngồi bên cạnh, tụng kinh niệm chú. Tôi đốt hương thảo, hơ lên. Trong làn khói mịt mù, tôi lấy dao cứa vào lòng bàn tay Thi và Hiệp mỗi người một nhát. Dòng máu chảy ra từ tay Thi có màu đỏ pha lẫn xanh, lỏng toét, trông như máu hòa với nước, thật đáng sợ. Sau đó, tôi bảo Hiệp nắm chặt lấy tay Thi, máu hòa với máu.

Tôi dùng hai tay nắm chặt lấy 2 bàn tay đang nắm vào nhau của Thi và Hiệp, gờ sát lên trán và nhắm những lời thỉnh cầu cuối cùng.

Người Hiệp giật ngược ra sau, những đường vân đen nổi lên, trông cô đau đớn lắm. Cả hai người đều ngất đi. Tôi vội nắm lấy cổ tay phải của Hiệp, thấy rõ vết ấn đã hằn sâu xuống, loang ra như những chiếc rễ cây.

Tôi xin phép đưa Hiệp về ngôi nhà trong làng. Ngoài trời đang dần tối xuống. Vừa đi tôi vừa nghĩ, quả thực rất kì lạ. Thi biến mất và xuất hiện bằng cách nào? Lũ quỷ đã làm gì những con người đáng thương này?

Bố mẹ Hiệp đã về nhà. Mẹ Hiệp giúp tôi đưa Hiệp vào giường.

Đặt Hiệp xuống giường, tôi tính quay ra dặn dò bố mẹ Hiệp đêm này trông chừng cô thì một bàn tay nắm chặt lấy cánh tay tôi.

Tôi quay lại. Hiệp đã tỉnh từ bao giờ.

Cô gái nhìn tôi trân trân. Sâu trong ánh mắt là sự hoảng hốt. Hiệp không cho tôi đi.

“Đêm nay...bảo vệ em, được không?”

“Anh xin phép ở ngoài phòng khách, được chưa?”. Sau 3 giây suy nghĩ, tôi đành nhận lời.

Đêm tiếp đó lại là một đêm kinh hoàng nữa, nơi sự thật dần dần được hé mở.

Cũng trong đêm đó, một buổi lễ khác mà tôi không hề hay biết, cũng đang diễn ra.

15. Chương 15: Đêm Kinh Hoàng

Đêm hôm đó, tôi nằm ngoài phòng khách nhà Hiệp, còn mỗi mẹ ngủ bên cạnh để trông chừng cô gái. Hiệp dặn tôi phải giấu hai ông bà chuyện cô nguyện hoán đổi vị trí cho Thi. Hai ông bà chỉ tưởng rằng cô gái vướng phải vận xui mà thôi.

Lúc tối, họ cũng không tin lắm.

“Dạo này con có bạn bè nào tới đảo chơi đâu mà bị vận ấn?”

“Con tự bị mà! Mẹ chẳng bảo sớm muộn gì sống trên này cũng thế hết còn gì?”. Nói xong Hiệp đi vào phòng nằm. Ánh mắt người mẹ xót xa nhìn con khiến tôi không sao chịu nổi.

Cũng có lần trước tôi trao đổi với bà chủ nhà nghỉ tôi ở vài câu, tôi có hỏi sao người dân không chuyển ra khỏi đây. Câu trả lời vô cùng tiến thoái lưỡng nan

“Thứ nhất là chúng tôi không có tiền để chuyển đi. Cậu nghĩ việc chuyển nhà phát cái mà dễ à. Thứ hai là chúng tôi đã gắn bó với mảnh đất này lâu rồi, sinh ra, lớn lên cũng ở đây, sinh nhai cũng ở đây. Trước đây mọi thứ đều tốt đẹp, gần đây có chợ buôn bán tốt, đàn ông có thể ra khơi đánh cá mang về, chị em phụ nữ ở nhà kinh doanh du lịch cũng đủ sống qua ngày. Bây giờ dù mọi thứ có không như trước nữa thì người dân cũng quen sống đất ăn nước nơi đây rồi, khó mà bỏ đi cái thói quen đó, cũng chẳng biết đi đâu về đâu, chỉ biết dựa nhau cẩn thận hơn thôi, dù sao thì cũng không phải thường xuyên mà có...Tôi cũng sợ lắm chứ!”

“Em thấy có nhiều ngôi nhà bỏ hoang rồi mà, hoặc được thuê lại đấy chứ?”

“Ừ, cũng có người có điều kiện hơn tí thì chuyển đi nhưng nghe đâu cũng tán gia bại sản, sức khỏe giảm sút, không làm lụng được. Chục người đi thì cũng 8,9 người như thế, nên bọn còn lại như chúng tôi ở đây cũng chẳng máu me mà đi nữa...”

Tôi nghe xong chỉ thấy thương cảm. Ở đây đã phải chịu cái nạn 10 năm, mong rằng tôi có thể giúp họ sau này không phải sống lay lắt như thế này nữa.

Buổi đêm, cơn mưa bất chợt kéo đến, dư âm của áp thấp nhiệt đới từ hôm trước vẫn chưa tan. Tôi ngủ mê mệt sau một ngày nhiều suy nghĩ.

...

Cảm giác bức thở làm tôi tỉnh giấc. Tôi bàng hoàng nhận ra mình đang trôi trong nước. Với một người sợ nước như tôi rơi vào thảm cảnh này quá ư kinh hoàng. Tôi đang ở đâu đây???

Mất 1s định thần nhìn mọi thứ xung quanh, tôi nhận ra tôi vẫn đang ở trong nhà của Hiệp, tôi đang lơ lửng ở phía trên băng ghế ngoài phòng khách, nơi tôi nằm xuống ngủ lúc trước. Tại sao tự nhiên căn nhà lại chìm trong biển nước? Mọi thứ xung quanh thật kì lạ, tôi đang lơ lửng, cảm giác oxi đang dần biến mất, mắt tôi không nhìn rõ mọi thứ.

Tôi vô cùng hoảng sợ, cảm giác như ký ức xa xưa ùa về, làm phổi tôi đông cứng lại.

Bất chợt tôi nghe thấy những tiếng kêu la như bị bóp nghẹt trong tiếng nước, vọng đến từ cánh cửa phòng của Hiệp đang khép hờ ở góc kia.

Tôi cố gắng dướn thân, giẫy người để đến được cánh cửa đó. Tôi không biết bơi. Qua vài lần đạp chân, tôi mới đến được cánh cửa. Lực nước cản quá mạnh làm tôi không thể lách vào trong.

Dùng hết sức bình sinh tôi đu lên trên xà rồi đạp cửa vào. Cả căn phòng vẫn ngập trong nước, ngoài cửa sổ cũng là một biển nước mênh mông.

Hiệp đang lơ lửng khỏi giường. Phía dưới chân Hiệp, người mẹ của cô vẫn đang nằm ngủ im lìm dưới tầng lớp nước, lặng lẽ như một bức tượng, không có chút phản ứng gì.

Thứ đang nắm chặt lấy cổ Hiệp chính là vong ma nữ lần trước tôi đã đối diện nơi đàn lễ. Da của nó xanh tái, vằn gân đen, mái tóc dài đen rũ rượi lả lơi trong làn nước. Nó cứ bóp chặt cổ của Hiệp và thì thầm vào tai của cô gái điều gì đó. Bàn tay nhầy nhụa đóng lớp màng của nó cắm vào tay phải của Hiệp, ấn mạnh vào nét ấn đang hằn lên đó khiến Hiệp quần quai lên đau đớn, máu loang ra trong nước, ấn vận vào càng sâu hơn.

Tôi không biết mình có thể chịu đựng trong bao nhiêu lâu nữa nhưng vẫn cố xông vào kéo Hiệp ra. Con quỷ nắm lấy áo tôi rồi cười lên man rợ, nó rít lên:

“Hahaha...tên yếu đuối...ta biết nỗi sợ của ngươi...Cút khỏi đây đi...”. Bàn tay nó kìm chặt khiến tôi gần như không thở được nữa.

Trong lúc cấp bách, một thứ đập vào mắt tôi khiến tôi nhận ra sự thật.

Tôi vội vàng móc từ trong chiếc túi bắt ly thân ra lá bùa đồ lớn. Tôi nhanh chóng kẹp nó vào giữa hai ngón tay, giơ thẳng vào mặt con ma nữ. Dồn hết sức, tôi niệm chú, thái dương nổi gân lên, từ miệng tôi, một luồng lửa xanh phát ra. Khối nước xung quanh rung lên, sôi ùng ục, con quỷ bị đẩy bật ra sau, bơi lên trên trần nhà rồi biến mất.

Lớp nước xung quanh cũng biến mất, tôi vớ lấy Hiệp rồi rơi xuống đất. Một cơn đau thấu trời đến từ giữa lồng ngực tôi, giữa các lớp xương sườn. Vết thương lần trước vẫn chưa lành mà tôi đã dùng pháp.

Nén cơn đau, tôi lại gần xem Hiệp ra sao. Người tôi và cô ướt sũng, còn lại toàn bộ đồ vật đều khô ráo. Chúng tôi vừa rơi vào ảo ảnh Ngục nước của con quỷ. Chỉ có những người có năng lực tâm linh và bị chúng điều khiển mới có thể nhìn thấy điều này. Giây phút tôi nhìn thấy kim đồng hồ treo trên tường dịch chuyển tôi mới nhận ra sự thật.

Mẹ của Hiệp thấy tiếng động mới bật dậy choàng tỉnh. Tôi ấn mạnh vào nhân trung của Hiệp, cô tỉnh lại, ho ra bao nhiêu nước. Vết ấn bên tay phải của Hiệp vẫn nóng đỏ và rỉ máu. Nhìn Hiệp như vậy, tôi lo lắng

quá. Có lẽ đêm nào chúng cũng tìm tới nạn nhân để hành hạ như vậy, khiến thể lực nạn nhân suy kiệt, tinh thần hóa điên.

Tuy nhiên khả năng chúng mò đến những không gian khác như này là điều không thể, trừ phi có vật chất dẫn. Vậy vật chất dẫn ở đây là gì?

Tôi lặng lẽ nhìn xung quanh căn phòng, suy nghĩ.

“Cô ơi! Cháu cần đào nền nhà lên gấp!”

“Cái gì cơ?” Người mẹ vẫn không hiểu tôi nói gì, hỏi lại.

“Cháu cần cạy nền nhà lên. Cháu sẽ lát lại sau.” Tôi chậm rãi nhắc lại.

Sau khi Hiệp tỉnh lại, được đỡ ngồi dậy trên giường đầy mệt mỏi, người mẹ đi gọi bố Hiệp để làm theo yêu cầu của tôi.

Hiệp ôm mặt: “Nó...nó nói với em...”

“Nói gì?”

“Nói rằng em sẽ thuộc về nó, sẽ không thoát được đâu. Tự tử là cách duy nhất...”

Tôi nhẹ nhàng ngồi xuống ôm lấy vai Hiệp lắc lắc.

Người bố bước vào, mang theo chiếc máy đục vừa mang trong kho ra.

Tôi cảm ơn rồi cầm máy, khoan đục phá vỡ một vài viên gạch ra. Tiếng âm ỉ vang lên trong đêm. Tôi kiên nhẫn đào sâu thêm...

[NGÔI THỨ 3]

Trong lúc thầy Vinh đang loay hoay ở trong ngôi nhà của Hiệp thì ở trong một căn nhà khác trên hòn đảo, mọi thứ cũng đang náo loạn lên.

Chiều hôm nay thằng Vũ, người bị rơi xuống sông lần trước, lại đi phải đi cấp cứu. Tối đêm thì bệnh viện trả về vì không thể cứu chữa được nữa. Bác sĩ kết luận Vũ bị suy hô hấp, đột quỵ, tình trạng nặng, không can thiệp được nữa.

Người nhà Vũ rất sốc, khóc lóc vì không tin vào sự thật. Mới hôm qua thằng Vũ vẫn còn khỏe mạnh là thế, dạo này nó chỉ kêu đau bụng thôi, giờ đã sắp thành người Thiên cổ.

Nửa đêm canh ba, tiếng gõ cửa nhà Vũ vang lên.

Một người đàn ông đứng trước cửa nhà, cao lớn, mặc chiếc áo khoác đen, người đàn ông hôm trước đã xuất hiện ở bờ sông cứu vị thầy pháp đang dần trận địa.

“Tôi thấy quan đang ộp ở nhà này, nhưng vẫn có cửa thoát, có cần tôi giúp không?”. Người đàn ông nói ngắn gọn.

Người nhà Vũ không còn gì để mất nên mời thầy vào, mong rằng đây sẽ là quý nhân cứu giúp.

Người đàn ông đó bước vội vào phòng, nơi cậu thanh niên đang nằm hấp hối trong sự tức tực của người nhà. Thầy Lộc yêu cầu đóng kín hết cửa lại, đốt thảo mộc lên nghi ngút. Dưới gầm giường, thầy yêu cầu đặt một chiếc bếp than nóng hồng lửa. Người nhà cởi áo của Vũ.

Thầy Lộc nhờ người nhà chuẩn bị 5 chiếc khăn lạnh bọc đá, đặt vào 5 yếu điểm trên cơ thể của Vũ. Xong những khâu chuẩn bị như vậy, thầy Lộc rút từ trong túi ra một mảnh giấy dài, lớn màu vàng, gần như có thể phủ kín hết người.

Thầy rải giấy ra đất, rút từ trong túi ra chiếc bút lông nhọn, mềm, chấm vào lọ mực đỏ, rồi họa rất nhanh trên giấy chữ cổ loằng ngoằng, hình dáng của một con người, lục phủ ngũ tạng. Đó là đặc trưng của phái Phù Lục miền Bắc- họa bùa phải đẹp, nét rõ ràng.

Vẽ xong, thầy Lộc trải bùa to lên người của Vũ. Ngồi cạnh Vũ, thầy rút ra 1 bộ châm cứu.

Hơ qua chiếc đèn bắc nhỏ, thầy Lộc tỉ mỉ cầm sâu từng mũi kim vào những đường huyết mạch máu mà chỉ mình thầy thấy.

Sau đó miệng nhắm chú, thầy dùng 4 ngón tay ấn mạnh vào giữa bụng của Vũ, móc vào cơ hoành rồi dùng lực đẩy lên ngực trái.

Tay trái thầy móc miệng của Vũ, tay phải dồn lên cổ.

Vũ tự dưng giãy giụa mạnh, máu bắn ra từ cổ họng. Vũ trợn mắt mở ra.

Và rồi cậu nôn ra một con ếch con nhuộm máu. Con ếch giãy giụa trong đồng máu trông đến kinh tởm.

Cùng lúc đó, mũi khoan của thầy Vĩnh chạm vào thứ gì đó khiến nó bắn tung tóe khắp nơi.

Đó là nước. Thầy vừa chạm vào một mạch nước ngầm nào đó.

Lật những lớp gạch lát nền ra, thứ nằm bên dưới nền gạch là những đường ống nước, dường như là dẫn nước từ sông.

Máy khoan vướng phải gì đó nên không chạy tiếp được nữa. Thầy móc tay rút ra.

Tóc, rất nhiều tóc, thứ tóc nhơ nhớt đã ngấm lâu ngày dưới nước. Năm tóc rút mãi không có điểm dừng.

Thầy đã hiểu.

Vậy là chúng đã tìm đến mỗi nạn nhân bằng những đường nước, còn nước thì lại ở khắp mọi nơi. Điều đó càng khiến chúng dễ điều khiển nạn nhân. Sự thực lí giải vì sau chúng ngủ dưới cây cầu ngoài kia mà vẫn biết được mọi người nói gì, làm gì...

Nước là vật dẫn trung gian, nên chúng có thể dịch chuyển nạn nhân, che mắt thiên hạ như từng làm với Thi, với Thu...

Vũ đã tỉnh lại. Thầy Lộc xoa tay vào nhau, nói:

“Đính bùa Chu Thủy, ăn sâu vào máu và tìm rồi, may mà vẫn đẩy ra được!”. Người nhà cảm ơn thầy rồi rít.

Thầy Lộc khẽ mỉm cười. Những điều như này là đơn giản với thầy. Thế nhưng để đạt đến mục đích cuối cùng thì vẫn phải chờ đợi thêm...

Còn ở bên kia, thầy Vĩnh lặng lẽ đứng lên giữa đồng gạch vừa lộn xộn. Những bí ẩn đã dần được hé mở. Giờ điều duy nhất cần khám phá, đó chính là cách để tiêu diệt lũ quỷ và những hàm ý chúng ẩn chứa sau lời bài hát.

Ngày mai, thầy Vĩnh sẽ rời đảo một chuyến.

16. Chương 16: Cách Thức

Sáng sớm ngày hôm đó, tôi hì hục cùng bố của Hiệp bít kín đường dẫn nước ở phía dưới sàn nhà. Tôi cũng phải dò xem trên tường có những nguồn ống nước nào đang chảy, đề phòng những trường hợp xấu xảy ra. Người bố phải ngắt tạm nước không dùng nữa, những người trong gia đình đành phải xin dùng nhờ những nhà hàng xóm. Chỉ có cách này mới tạm thời ngăn cản được tác động của những con ma da ngoài kia.

Trong khoảng thời gian đó, tôi nhờ mẹ của Hiệp ở lại trông chừng cô gái. Sau cơn ác mộng đêm qua, trông Hiệp yếu ớt đi hẳn. Thế nhưng cô vẫn đòi đi làm. Tôi thiết nghĩ rằng không nên. Hiệp vẫn giữ được thần trí tỉnh táo, dù trong mắt cô ánh lên sự ám ảnh. Cảnh tượng hôm qua tuy chỉ là ảo giác nhưng rất chân thật. Nếu bị giam vào địa ngục nước hằng đêm như thế, một người khỏe mạnh sắt đá đến đâu cũng sẽ phải sợ hãi đến phát điên.

Tôi đã kịp hỏi chuyện Hiệp về những người tự tử được cứu sống trước đây ở trên hòn đảo này. Giờ cô chỉ còn biết rõ một người, từng sống ở đây, gieo mình xuống sông rồi lại may mắn được vớt lên. Sau đó người

ấy quá sợ hãi mà chuyển khỏi đây, sống tha hương, tâm tính không ổn định, giờ phải sống trong trung tâm bảo trợ xã hội cách đây gần 100 cây số.

Tôi không ngần ngại gì mà dù thế nào cũng phải lên đường luôn. Những cơn ác mộng này cần được chấm dứt. Có lẽ những người đó nắm giữ bí quyết để sống sót?

Đường xa, ngồi lắc lư trên xe khách hai tiếng tôi mới tới được địa phương. Những ký ức về chuyến xe đường dài lần trước vẫn còn ám ảnh, nên lần này tôi đã cẩn thận xem ngày giờ và hướng trước khi đi xem có gì bất lợi cần cúng bái hay không. Rất may là mọi sự đều thuận lợi, không vướng phải ngày kỵ xuất hành, bớt đi một khoản lễ lạt. Tôi mất thêm nửa tiếng nữa để tìm đường vào khu bảo trợ xã hội. Bầu trời cứ âm u suốt. Bước xuống xe khách lúc đó, một cơn mưa bóng mây rơi xuống trong chốc lát rồi lại tạnh ngay đi đi. Phía cuối chân trời, mây ánh lên một chút ánh ngũ sắc, làm tôi cảm thấy phấn chấn hơn, đó là một điềm lành.

Đến trung tâm bảo trợ xã hội, tôi vào tìm gặp giám đốc trung tâm. Nói mãi, người đó mới đồng ý cho tôi gặp chị Hiền, được đưa vào đây đã hai năm, lâu lâu mới có người họ hàng xa tới thăm hay cho tiền. Giờ đây thần trí của chị không còn được tỉnh táo nữa, âu cũng là kết cục của cuộc đời kham khổ lắm than. Chúng tôi có cuộc gặp mặt tầm 15 phút.

Tôi ngồi đợi ngoài bàn của gian sảnh trước, phía sau là khu sinh hoạt của những người sinh sống nơi đây, hầu hết là những người khuyết tật, nghèo khổ hoặc không nơi nương tựa.

Chị Hiền được dìu ra ngoài. Năm nay người phụ nữ này cũng đâu tầm hơn 50 tuổi rồi, thể nhưng nhìn mái tóc bạc trắng và vùng da mặt nhăn nheo bủng beo sần thảm của chị, người ta tưởng đâu như một bà già đã 70 tuổi.

Người hướng dẫn đỡ chị Hiền ngồi xuống chiếc ghế đối diện tôi rồi lùi lại ra sau. Tôi kiên nhẫn nhìn vào đôi mắt ngờ ngạc nhiên của người phụ nữ, hỏi:

“Chị có phải là Hiền, từng sống ở làng Độc Kiều không?”

Người phụ nữ chỉ khục khặc mái đầu, nhìn xuống dưới bàn tay đang mân mê thứ đồ chơi nào đó như một đứa trẻ con.

Tôi vẫn hỏi tiếp: “Vậy chị có nhớ lúc mình nhảy xuống sông, đã có thứ gì không?”

Người phụ nữ ngược lên nhìn tôi đôi lát, rồi lại cúi xuống không nói gì thêm.

“Vậy làm thế nào mà người ta cứu chị kịp vậy...Thường những ai rơi xuống đều biến mất trong các xoáy nước...”

Vẫn im lặng.

Tôi bắt đầu hoang mang. Làm sao để nói chuyện với một người có khi đến tên mình còn không biết? Tôi đang tốn thời gian ư? Những người sống sót còn lại đang ở đâu? Tôi phải tìm họ thế nào đây?

Tôi đang miên man suy nghĩ thì một người điều dưỡng của khu nhà đặt xuống trước mặt tôi một cốc nước trà nóng để mời khách. Nhìn dòng nước đen sóng sánh trong chiếc cốc sứ trắng, tôi gợn lên sự khó chịu. Tôi không nhìn vào đó nữa, không lại thấy hình bóng phản chiếu của chính mình. Tôi khẽ đẩy cốc nước trà ra xa hơn. Người phụ nữ lúc đó mới kêu lên ú ớ, chỉ chỉ trở trở.

“Chắc chị không còn nhớ gì đâu nhỉ?” tôi khẽ thở dài, chép miệng.

Thế rồi tôi đứng lên, định bụng sẽ rời đi.

Bất ngờ người phụ nữ đó kêu lên một tiếng như để thu hút sự chú ý của tôi. Thế rồi bà ta bắt đầu hành động khó hiểu.

Người phụ nữ nắm lấy chiếc cốc trà còn nóng của tôi ở trên bàn, giơ lên, rồi chọc hai ngón tay vào đó. Nước nóng làm người phụ nữ la lên oai oái, nhưng bà ta vẫn nhìn tôi, kêu ú ớ gì đó và vẫn tiếp tục chọc ngón tay vào. Người điều dưỡng phía sau chạy lên ngăn hành động đại dột của bà ta, thể nhưng bà Hiền giãy giụa, không chịu. Bà ta cứ nhìn tôi rồi nói:

“Và...và..vào...vào..phải vào...”

Tôi cau mày vì không hiểu.

Thế rồi bà ta lại dốc ít nước trà trong cốc ra đổ xuống lòng bàn tay bên trái. Nước khê chảy qua các kẽ ngón tay rỗng rỗng. Người điều dưỡng phải đi tìm khăn lau, rồi bà Hiền đứng dậy.

“Chắc chúng tôi phải đưa bà ấy vào thôi. Tự nhiên hôm nay lại bị kích động quá!”

Bà Hiền lắc đầu lia lịa, vẫn tiếp tục đổ nước vào lòng bàn tay rồi lắc lắc bàn tay, đầu cũng thế, miệng vẫn kêu lên từng tràng.

Tôi sợ, lùi lại.

“Xin lỗi đã làm phiền, nhờ chị đưa chị Hiền vào...” Tôi lắp bắp nói với người phụ tá đó.

Thế rồi tôi đội chiếc mũ lên, vội vã bước đi, trong lòng vẫn lờn vờn hình ảnh đám mây ngũ sắc ban nãy.

Rõ ràng vừa rồi người phụ nữ đó có ý định nói với tôi điều gì. Có lẽ là tôi không hiểu được?

Tôi đi bộ ra bên ngoài đường cái bắt xe. Phía đối diện đường là một dãy những cửa hàng tạp hóa, nước uống nho nhỏ. Một người phụ nữ đang dắt một đứa bé đi ngang qua đường. Đứa bé đang chăm chú ăn món đồ ngọt đựng trong chiếc hộp nhựa như hộp caramel. Sang phía bên đường nơi tôi đứng, đứa bé đánh rơi món đồ ăn trên chiếc thìa sữa chua bé tí xuống đất, rồi mếu máo vì tiếc. Hóa ra nó đang ăn thạch rau câu, vừa mua được ở cửa hiệu tạp hóa bên đường.

Người mẹ nói: “Mức lên thế nó chẳng rơi! Lỡ toẹt như vậy mức cái gì! Húp thẳng ấy...”

Cảnh tượng đó làm tôi phải suy nghĩ.

Và thế rồi một cơn sang chấn ập đến làm tim tôi đập thành thịch.

Lời nói văng vẳng của lão Lộc lần trước lại dội về trong tôi cùng lúc với hình ảnh của người phụ nữ tên Hiền khi nãy: “Muốn diệt nước thì phải làm gì?”

Tôi chợt hiểu ra. Các mảnh ghép đã dần khớp lại. Thế nhưng cùng lúc đó, một nỗi sợ hãi ập đến trong lòng tôi không sao kìm nén được.

Người phụ nữ khi nãy đã chỉ cho tôi rằng: Nếu muốn chạm được vào nước, thì phải nhúng mình vào đó, như cách bà ta chọc hai ngón tay vào, còn nếu đưa nước ra ngoài bản thể của nó, cũng như rót nước ra ngoài bàn tay, chỉ trôi qua kẽ tay mà chảy đi mất...Bọn ma da chính là quỷ nước, muốn diệt được nước phải thâm nhập vào nước...Điều này chính lão Lộc đã nhận ra, vậy mà hắn không chịu nói với tôi.

Thế nhưng,...tôi không thể chạm vào nước quá lâu, nữa là ngâm mình trong đó.

Ngồi trên xe khách quay trở về hòn đảo, tôi ngồi im lặng trước sự thật vừa phát hiện ra. Trong lòng tôi vẫn bán tín bán nghi không biết liệu mình có hiểu nhầm ẩn ý trong những sự việc lần này không. Thế nhưng tôi vẫn tin tưởng vào điềm báo mình đã bắt gặp khi đến tận đây.

Ký ức về nước đối với tôi là một ký ức đầy đau buồn và thương tâm mà tôi không bao giờ muốn nhớ lại. Ký ức ấy luôn hiện lên mỗi khi tôi nhìn vào đôi mắt nâu sâu thẳm của Hiệp. Một ánh mắt khẳng khái, cương nghị và mạnh mẽ nhưng hết sức trìu mến và ấm áp, một ánh mắt tôi khó lần nào có thể thấy lại lần nữa.

Ánh mắt người mẹ vĩ đại của tôi.

Lại mất thêm hai tiếng vòng vèo nữa tôi mới về tới thành phố, rồi lại bắt xe về dốc Độc Kiêu. Ngồi cả quãng đường, mồ hôi tôi cứ tuôn ra như tắm mặc dù cho thời tiết không hề nóng. Hai tay tôi cứ run lấy bầy. Thực sự khi vừa đặt chân xuống bến xe thành phố, tôi chỉ muốn lên xe về nhà ngay lập tức, tôi không muốn quay lại nơi chốn kinh hoàng kia nữa. Thế nhưng ánh mắt của Hiệp lẫn cái nắm tay cầu khẩn của cô gái khiến tôi chùn bước. Tôi lại lảo lồi đi về hướng làng Độc Kiêu như một cái máy. Tôi không ngờ một người đã từng đánh Đông dẹp Tây như tôi lại phải có lúc sợ hãi đến thế này.

Vừa ra khỏi bến xe, một bóng dáng quen thuộc đập vào mắt tôi. Nó đứng giữa đường cái, nơi đông xe cộ qua lại, vẫy tay với tôi và mỉm cười. Tôi nhanh chóng đi sang đường để gặp nó. Nó lùi lại và bước lên vỉa hè phía sau, chờ đợi tôi. Đó chính là vong bé trong nhà của Thi mà tôi đã từng nhìn thấy

Tôi cũng bước lên vỉa hè, lại gần nó. Tôi cúi xuống giả bộ buộc dây giày, rồi cất tiếng.

“Hôm trước không thấy đâu nữa, sao cháu ra tận đây?”

Thằng bé đáp:

“Chị Hiệp hay là người khác?”

“Cháu hỏi gì cơ?”

“Chú thích chị Hiệp hay là người khác?”

Câu hỏi khiến tim tôi đập thành thịch.

“Cháu hỏi thế làm gì...Đương nhiên là...Mà sao cháu biết Hiệp?”

Cậu bé này chính là cậu đồ nhà cái Thi, có lẽ có quan hệ huyết thống với người nhà Thi, mà nó bé thế này, có lẽ chính là...em trai nào đó chưa từng được ra đời của Thi.

“Chị Hiệp tốt, hay giúp chị Thi.” Thằng bé đáp gọn lỏn, thế rồi nó cúi xuống ghé sát vào vai tôi. Hơi thở lạnh lẽo của âm khí phả nhẹ vào người tôi. Tôi vẫn kiên nhẫn lắng nghe.

“Chú về trước 4h 47 phút, tới ngã tư không được nhìn sang trái, phải đi thẳng, có chuyện gì cũng không được dừng lại. Tới cột điện đỏ dừng lại 20 giây mới được đi. Tới cầu, tránh thanh gỗ thứ 4...”

“Sao...sao lại thế...?”

“Đi đi...4 giờ hơn rồi...Nhớ câu trả lời của chú đấy.” Thế rồi nó biến mất. Tôi không rõ nó có ý đồ gì.

Tôi vội vã bước đi tới ngã tư, nơi có vài chú xe ôm đang đứng đó. Tôi định bụng bắt xe về chợ, rồi từ chợ mới có người đèo vào tận đảo được.

Khi tôi bước tới đó, bỗng nhiên phía bên làn đối diện, một chiếc xe oto đâm phải chiếc xe máy đi ngất chéo đường. Một vụ tai nạn thảm khốc diễn ra trong chốc lát, máu chảy ra lênh láng. Tôi theo phản xạ nhìn sang bên trái theo hướng đó. Tôi nhìn thấy vong hồn người kia đang nửa đi nửa ở, sắp rời cơ thể, nếu giờ tôi dùng bùa trấn thì có lẽ giữ được mạng.

Thế nhưng lời thằng bé vừa nãy vang lên làm tôi chùn bước.

“Chú thích chị Hiệp hay là người khác?” “Không được nhìn sang trái, phải đi thẳng, về trước 4h47 phút...”

Tôi day dứt trong lòng nhưng vẫn cố ép bản thân đi về phía trước, bỏ qua vụ tai nạn đằng sau lưng. Tôi đã từ chối việc phải cứu một người. Bác xe ôm cũng đang ngáo ngơ xem có chuyện gì xảy ra. Tôi giục bác mau đi đến điểm cần tới.

Đi vòng vèo trên đường, tôi vẫn cố chú ý hai bên đường. Những ngày trước tôi đã bất cẩn gây ra nhiều hậu quả cho bản thân và mọi người, giờ tôi không thể bất cẩn thêm nữa.

Xe vừa rẽ ở một góc quanh, tôi thấy ở phía trước có một chiếc cột điện được sơn đỏ để trang trí cho quán café gần đó. Tôi giật mình.

Tôi hét lên: “Chú ơi dừng lại đã!”

Chiếc xe dừng kít tại chỗ, ngay gần chiếc cột điện sơn đỏ đó. Tôi chờ đếm 20s xem có chuyện gì xảy ra.

17. Chương 17: Hồi Tưởng

Từng giây đồng hồ trôi đi trong im lặng. Khi tôi đếm tới giây thứ 17 trên chiếc đồng hồ đeo tay, bất chợt ở tít phía trên, cách đây tầm 400m, một thanh sắt rơi rầm xuống đường, làm đổ ngã những chiếc xe máy đang lưu thông trên đường. Có người ngã lăn ra bất tỉnh. Giao thông ùn lại trong chốc lát.

Tôi kinh ngạc trước sự việc đó. Thanh sắt này bắt nguồn từ một biển hiệu trên cao của tòa nhà gần đó rơi xuống. Tôi nghĩ rằng nếu mình đi mà không dừng lại, có khi tôi chính là nạn nhân của thanh sắt kia. Đường về đảo sao mà đầy khó khăn đến thế. Giờ tôi đã dần hiểu được lời cảnh báo của cậu bé.

Về tới chợ, tôi liên hệ với người phụ nữ bán hoa quả lần trước rồi lại lên xe về đảo. Kim đồng hồ đã chỉ gần 4h40 phút. Tôi hơi sốt ruột.

Đến nơi, tôi chạy vội xuống dốc. Lúc này đã là 4h46 phút.

Trên cầu lúc này vắng tanh, chỉ có một bóng hình đang đi tới.

Đó chính là Hiệp với gương mặt hẫ hững. Hiệp dừng ngay ở đầu cầu, nhìn thấy tôi nhưng không nói gì. Hiệp bước lên cầu, cô lại gần lan can phía bên phải. Lúc này môi cô mới mấp máy.

“Em không biết tại sao em lại ở đây...”

Tay cô bám lên cầu gỗ lên vì một hành động sắp diễn ra. Tôi vội chạy về phía cô.

Vừa bước chân lên cầu, tôi chợt nhớ ra lời dặn cuối cùng của thằng bé.

Chân tôi vội tránh ra khỏi thanh gỗ thứ 4 trên cầu. Khi tôi vừa bước qua, sức nặng của tôi khiến thanh gỗ đó nứt toác ra, gãy gập. Nếu tôi bước chân lên đó, có lẽ tôi sẽ thụt chân xuống dưới. Tôi sẽ bị kẹt ở đó và sẽ không tới chỗ của Hiệp kịp thời.

Tôi chạy đến vừa đúng lúc Hiệp vừa đặt hai chân lên trên thành cầu. Tôi nắm lấy tay Hiệp kéo ngược lại.

Hiệp ngã ngửa ra sau. Tôi đỡ lấy lưng cô gái. Cả hai chúng tôi ngã xuống cầu, người Hiệp đè lên người tôi.

Rất may là tôi đã tới được. Tất cả những sự việc vừa rồi xảy ra đủ để ngăn tôi không đến kịp. Nếu như tôi không nghe lời thằng bé kia...thì...

Ánh mắt cô nhìn thẳng vào ánh mắt tôi. Vẫn là đôi mắt nâu sâu thẳm đấy. Lúc vừa rồi tôi thật sự sợ hãi, sợ mình lại không cứu được Hiệp. Tôi sợ tôi không còn được nhìn thấy đôi mắt nâu ấy nữa. Đôi mắt của Hiệp ngấn nước mắt, thế rồi cô gái mạnh mẽ ấy cũng cúi gục đầu xuống ngực tôi mà òa khóc. Tôi khẽ vỗ nhẹ lưng cô gái rồi tính đỡ Hiệp dậy. Thế nhưng tôi cứ để Hiệp nằm như thế mà khóc, cảm giác mình có thể che chở được cho một cô gái, duy nhất trong đời.

Ấy thế nhưng cùng với trách nhiệm nặng nề ấy, lại là một nỗi sợ hãi thường trực. Tôi sợ nước, vậy làm sao tôi có thể xuống sông diệt quỷ.

Tôi khẽ đỡ Hiệp dậy, an ủi cô. Chúng tôi cứ ngồi cạnh nhau trên cầu như thế. Xung quanh vẫn là tiếng nước chảy róc rách vấp hăm.

“Cảm ơn anh...đã cứu em...Khi này em ngủ thiếp đi, lúc tỉnh dậy đã thấy mình ở đây...”. Trên tay Hiệp, những đường vân đen đã lan rộng lên gần tới mặt. Chẳng mấy chốc mà cô cũng sẽ mất đi sự tỉnh táo bây giờ. Tôi nhìn mà thấy bất lực.

Rất khó khăn, tôi mới cất tiếng nói: “Anh xin lỗi...có lẽ anh nghĩ là...là anh không thể bảo vệ được em thêm nữa...”

“Sao lại thế?” Hiệp ngạc nhiên. “Em sẽ cố gắng chống chọi mà..”

“Anh bắt tài lắm...”

“Anh đừng nghĩ thế! Tại sao vậy?”

Tôi khó nhọc thú nhận:

“Anh...sợ nước...”

“Sợ nước?” Hiệp ngạc nhiên.

“Ừm...” Tôi cúi đầu. “Mà muốn diệt nó thì phải xuống sông...chắc chỉ có nhờ thầy Lộc, người mới đến làm thôi...”. Tôi nhường công việc cho đối thủ của mình.

Hiệp ôm chặt lấy hai cánh tay của tôi mà lắc, nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Anh làm được mà!”

Đúng lúc đó, những ký ức ủa về trong tôi, những mảng màu vừa tươi đẹp vừa đen tối, ngập tràn trong đôi mắt nâu ấy. Có tiếng nói văng vẳng: “Con làm được mà!” kéo tôi về khoảng thời gian cách đây hơn 30 năm trước.

Lúc ấy tôi vẫn còn là một đứa trẻ 5 tuổi.

“Vĩnh ơi! Đi chơi về rửa tay rửa mặt ăn cơm con!” Giọng mẹ tôi vang lên trong bếp.

Tôi vút nhanh cây vừa nhặt được trên đường chơi xuống đất rồi chạy xồng xộc vào bếp.

“Hôm nay ăn gì hả mẹ?”

Mẹ tôi vẫn đang cúi húi rán đồ ăn trên bếp.

“A! Đậu rán chấm mắm hành hả mẹ! Ngon quá!” tôi nhón lấy một miếng đậu nhỏ vừa rán xong bỏ vào miệng.

Mẹ tôi vỗ tay tôi cái đét: “Ăn vụng hư quá! Bẩn thỉu! Đi rửa tay đi!”

Thế rồi tôi chạy ù ra ngoài, vừa nhai vừa cười.

Cuộc sống của một đứa trẻ lúc đó trôi qua êm đềm. Mẹ tôi là một người mẹ nghiêm khắc nhưng lại rất quan tâm và ân cần. Tôi ốm đau, cả đêm mẹ thức chăm. Ngã hay xây xước gì cũng một mình mẹ tôi rửa ráy băng bó. Bố tôi bận đi làm ăn liên miên, chẳng mấy khi ở nhà, vì thế tôi chỉ bám mẹ, ở bên cạnh mẹ tôi cảm thấy an toàn, hạnh phúc. Cũng chẳng cần phải khoe về mẹ nhiều, vì tôi nghĩ người mẹ nào cũng sẽ như vậy. Mẹ yêu thương tôi và dành tất cả mọi tình cảm cho tôi qua những hành động mà có lẽ ở độ tuổi ấy tôi đã không hiểu hết được.

Vào mùa hè năm ấy, nhà tôi sửa nhà. Bao nhiêu thợ vừa đi ra đi vào, tiếng khoan tiếng đục ngày đêm, bụi mù cả lên. Bố tôi tính coi nơi thêm phòng cho căn nhà một gian nho nhỏ của chúng tôi, sau này còn tính đón thêm em bé. Thấy nhà cửa bụi bặm và ồn ã quá, bố tôi mới bảo hai mẹ con tôi qua nhà bác ở tạm tạm tuần đến khi nhà sửa xong phần ngoài. Thế là mẹ con tôi khăn gói đồ đạc chuyển sang nhà bác ở tạm. Nhà bác cách nhà tôi như đầu có 2 cây số đường đất loằng ngoằng.

Tuy nhiên, 1 tuần sang nhà bác ở đó lại là 1 tuần đen tối nhất cuộc đời tôi.

Thời đó, nhà cửa ở các vùng làng quê còn đơn sơ, không đến mức nhà nào cũng là nhà tranh vách đất, thế nhưng hầu hết đều là nhà một gian, có xây thêm vài căn nhà kho nhỏ, nhà bếp, xen lẫn xung quanh là vườn tược, giếng nước ao cá, núi đồi,...Nhà bác tôi cũng như vậy. Nhà bác từ cổng vào, phía bên trái có ngay một chiếc ao lớn, đi sâu vào nữa mới là căn nhà một gian nằm đối diện với vườn cây ăn quả nhỏ trồng đủ loại cây cối. Trong nữa lại là dãy nhà kho, nhà bếp với một chiếc giếng khoan lớn. Trong giếng thả vài con cá cảnh màu vàng bơi qua bơi lại. Sau nhà còn mênh mông cây vườn nữa. Xung quanh nhà của bác tôi, nhà nào cũng na ná như vậy. Lần đầu tiên tôi được tới khu làng đó chơi lâu như vậy nên thích thú lắm, mà mò chán chê ở nhà bác, tôi chạy ra các khu nhà xung quanh để chơi. Ở khu nhà của gia đình tôi, nhà cửa san sát, đất chật người đông, dù cũng là làng xã nhưng cây vườn chẳng có nhiều, chỉ có đồng ruộng trồng lúa. Chính vì thế về đó chơi, tôi phải chơi cho đã hăng. Lần nào cũng thế, tôi mới chỉ xuống nhà bác chơi dăm ba lần vào lễ Tết, chơi chưa được nửa ngày đã phải đi, vì thế đây là một cơ hội hiếm có.

“Ê...thằng cu! Đi chơi với anh không?” Ông anh họ của tôi, là con nhà bác, lớn hơn tôi 5 tuổi vậy vậy tôi lại gần. Năm ấy anh 10 tuổi.

“Anh!” Tôi cười thích thú. Chúng tôi hay có dịp gặp nhau mỗi lần cả gia đình tụ họp trên nhà bác cả làm lễ cúng giỗ gì đó. Dù là con bác hai nhưng anh lại lớn tuổi nhất, hay đầu têu mấy trò nghịch ngợm, trèo cây hái quả hay tổ chức đá banh, đá cầu. Từ bé tôi đã hay theo anh cùng với tụi trẻ con trong nhà chơi đủ thứ trò. Lần này về nhà bác hai chỉ có anh với tôi thôi. Người anh họ rủ tôi đi chơi đấu trận giả, xem chơi gà ngoài đình làng. Cả chiều hôm ấy tôi chỉ có việc là cười, cười toét cả miệng. Tôi vui lắm.

Trên đường về nhà, thấy tôi cứ ngó nghiêng mọi vật ra chiều háo hức lắm, ông anh mới khêu tôi:

” Em câu cá bao giờ chưa?”

“Chưa...em có biết câu cá đâu?”

“Thế có thích câu cá thử không?”

“Có chứ!” Tôi gật đầu lia lịa.

“Thế mai ra sau nhà anh dạy nhá! Lần trước anh câu được một con cá rô phi to đùng đấy...Mà phải xem mày có sát cá không cơ.”

“Sát cá là như nào ạ?”

“Là để câu được cá đấy...”

Tối đầu tiên của tôi ở nhà bác trôi qua trong sự háo hức như thế. Ăn cơm xong, xem tivi một lát tôi trèo lên giường nằm cạnh mẹ ngủ. Nhà có một gian nên chỉ có độ 2 cái giường. Anh họ tôi ngủ với bác trai, hai mẹ con tôi nằm với bác gái. 3 người nằm chen chúc cạnh nhau trên chiếc sập gỗ rải chiếu. Lúc đó gia đình nhà bác chưa có thêm chị Quỳnh, chị họ sau này của tôi, kém tôi tận mấy tuổi. Mẹ tôi với bác gái cứ rì rầm trò chuyện trong khi tôi nằm im lìm. Tôi mong chờ đến ngày mai anh họ dạy tôi câu cá.

Sáng hôm sau, ngủ nướng chán chê, tôi mới dậy. Anh họ tôi thì đã dậy từ trước lâu rồi, phụ giúp bố mẹ việc này việc nọ.

Đánh răng rửa mặt xong, tôi kéo áo anh họ tôi.

“Anh! Đi câu cá đi!”

Anh tôi bèn kéo tôi ra sau vườn, mang theo một chiếc xô đỏ với 2 cái xẻng xúc nho nhỏ.

“Mày sợ giun với sâu không?”

“Em không...” Tôi đáp. Tôi còn hay bắt sâu dọa bọn con gái. Tôi sợ gì, chỉ sợ bắt nhầm sâu róm hay bị ngứa ngứa thôi.

“Thế giờ xúc xẻng đào, bắt giun đất nhá! Vườn nhà anh tôi xộp, nhiều giun lắm. Bắt tầm 2 chục con thôi...”

Thế là anh tôi làm mẫu trước, tôi cứ lúi húi làm sau. Chẳng mấy chốc mà giun đã bò kín đáy chiếc xô đỏ nhỏ.

Thế là rồi anh tôi chạy vào trong kho, lôi ra hai chiếc cần tre hơi cong cong, có nối sợi dây thép có móc câu. Đó là những chiếc cần tự chế, còn không có cấu trúc thu dây câu.

“Mấy đứa chơi cẩn thận đấy! Thằng Tí nhớ trông em!”. Bác gái gọi với theo chúng tôi.

“Vâng!!” Anh tôi đáp.

Anh họ bảo tôi xách hai chiếc xô đỏ, một xô giun và một xô chứa nước lưng lửng, còn anh vác chiếc cần câu- lúc đó còn dài hơn cả người anh tôi- lên vai rồi đi tới chiếc ao đầu cổng nhà. Anh tôi hướng dẫn qua cách nhận biết cá cắn câu, quan trọng là phải kiên nhẫn, rồi chúng tôi bắt đầu câu.

Chúng tôi xiên mấy con giun vào đầu lưỡi câu rồi thả dây xuống ngồi đợi. Cả chiều hôm đó, anh tôi câu được 3 con cá nhỏ nhỏ. Cũng có một lần, tôi câu được một con cá. Thấy cần nặng nặng, phao chìm xuống, tôi hét lên: “Anh ơi! Giờ làm thế nào ạ?”

“Chuẩn bị, giật mạnh lên, dứt khoát vào nhá!”

Thế là tôi phấn khích giật mạnh cần câu lên, dưới móc câu móc được một con cá rô be bé. Tôi giật hăng quá, dây tung lên, mắc cả vào cành cây ở gần đó. Con cá treo lơ lửng trên cành cây, tôi cười khanh khách thích thú.

Anh họ tôi gỡ con cá cho vào xô nước rồi lại câu tiếp. Cuối buổi chiều, trong chiếc xô nước đã có 4 con cá nhỏ đen đen bơi lội. Thế rồi trước lúc về, tự dưng anh tôi cầm xô nước lên, hắt cả 4 con cá xuống lại ao.

Tôi hét lên: “Ồ! Sao anh làm thế? Cá câu mãi mới được mà!!”

“Cá này nhà anh nuôi đem bán mà, câu vài con lên được gì. Mối cả nên phóng sinh cho chúng nó chứ...Hôm nay coi như tập thôi, ha!” rồi anh đi vào trong nhà.

Thế là tôi phụng phịu, hờn dỗi cả buổi tối ngày hôm ấy. Tôi những tưởng được mang cá về khoe với mẹ, rồi được ngồi chơi cá cả tối, giờ thì công cốc...

“Thằng anh làm gì thằng em mà để nó cứ hờn dỗi nãy giờ thế hả!” Bác gái quát anh tôi.

“Con chả làm gì! Em nó thích câu cá mang cá lên nghịch!”

“Thì cho em nó chơi chứ sao! Mai bắt cho em nó mấy con.”

“Nhưng mai con phải đi học mà, mà nó thích câu cơ, không thích bắt đâu...”

Nghe thế tôi òa khóc lên vì ảm ức, mẹ tôi phải dỗ dành mãi.

Đâu ai ngờ cái tính ương bướng ấy của tôi đã phải trả giá đắt như thế nào.

18. Chương 18: Đau Thấu Tâm Can

Sáng hôm sau, mọi người đi làm đi học hết, chỉ có mình tôi với mẹ ở nhà. Mẹ tôi làm nội trợ với nhận thuê thủ công ở nhà, đi đâu mẹ chỉ cần mang đồ nghề theo, làm xong thì gửi cho khách, thế là vẫn có đồng ra đồng vào.

Tôi ngồi bới đất chán chê sau vườn, trèo lên cây nghịch mấy quả ổi non mới trổ. Tôi còn vợ ít bèo, ra sau chuồng cho lợn ăn, chạy trên sân đuổi gà. Chơi một mình chán quá, mẹ tôi cứ cặm cùi thêu ở trong nhà, thì thoảng đảo mắt ra ngoài sân trông chừng tôi.

Nỗi nuối tiếc ngày hôm qua vẫn còn trong tôi. Tôi vẫn muốn mình có cá để chơi. Tôi đã biết cách câu rồi, hôm qua anh tôi dạy hết rồi, tôi nghĩ tôi có thể tự câu được mà không cần anh hướng dẫn. Nếu câu được cá thì tôi sẽ đem về khoe mẹ, mẹ sẽ thấy con trai mẹ giỏi như thế nào. Tôi còn có thể đem về khoe lũ con nít trong khu nhà tôi ở nữa, chắc chắn chúng nó còn không biết câu cá là như thế nào.

Thế rồi tôi hét lên với mẹ: “Mẹ ơi! Con ra sau nhà chơi tí nhé!”

Mẹ tôi nói với theo: “Chơi tí thôi về ăn cơm đấy!”

Đống giun đất hôm qua anh tôi đã đổ lại hết ra vườn. Tôi đành ra lại sau nhà hì hục đào bới chục con giun lên. Sau đó, tôi bèn rón rén vào nhà kho hôm qua anh họ tôi đã vào. Tôi vui mừng phát hiện ra mấy chiếc cần câu cong cong vẫn nằm gọn trong góc nhà kho. Tôi cố vác một chiếc cần câu ra ngoài, ngó nghiêng xem mẹ tôi có để ý không, rồi chạy vụt qua. Tôi khê để cần câu cá và chiếc xô giun trong một bụi cây, rồi lại quay lại lấy chiếc xô đổ không để mức nước sau.

Mẹ tôi bất chợt nhìn thấy.

“Mang xô đi làm gì thế con?”

“À...còn tưới nước sau vườn ấy mà mẹ...” Tôi nói dối ngon ơ.

“Đừng có nghịch dại đấy nhé!” Mẹ tôi dặn tôi nhưng lúc đó tôi đã chạy đi khuất. Giá như chỉ lần đó thôi, tôi nghe lời bà.

Đồ đạc đã đầy đủ, tôi lại ngồi chỗ cầu ao để câu cá. Tôi kiên nhẫn ngồi chờ đợi. Thế nhưng lòng kiên nhẫn của một đứa trẻ lúc đó là được bao lâu đâu. Trời đã dần đổ về trưa, cái nắng chớm hè làm tôi toát hết mồ hôi. Trán tôi ướt đẫm, lưng áo cũng thế. Sao hôm nay cá không cắn câu như hôm qua vậy? Làm thế nào bây giờ?

Cảnh trưa nơi miền quê im lặng xao xác. Bất chợt ở phía giậu đầu nhà, đối diện chỗ tôi đang ngồi, một người phụ nữ xuất hiện. Người phụ nữ ấy có mái tóc dài, làn da trắng sứ. Cô ta cứ đứng lấp ló ngoài bờ giậu, giấu mặt đằng sau một lùm cây cao. Tôi không để ý ánh mắt cô ta cứ nhòm vào tôi.

Một lát sau, cô ta ló mặt ra khỏi lùm cây, vẫy vẫy tôi, cười hiền.

Tôi bồn thần rồi cũng buông cần đi lại phía cô ta. Người phụ nữ bám tay vào bờ rào, vừa cười vừa nói:

“Cậu bé câu cá à?”

“Vâng”

“Cô nhờ cháu chút việc được không?”

“Việc gì ạ?”

“Cô đánh rơi chiếc giày xuống cái ao gần đây. Nó trôi ra xa quá, cô cần một cây gậy để khều nó lại...Cháu bé có thể cho cô mượn chiếc cần câu được không?”

Tôi ngẫm nghĩ, rồi đáp:

“Chiếc cần câu này là của anh cháu....cháu sợ...”

Người phụ nữ lại tiếp tục mỉm cười và nói bằng giọng nhẹ nhàng

“Vậy à...Thế này nhé, cô thấy này giờ cháu cũng không câu được con cá nào. Mà cô biết tại sao đấy...”

“Vì sao ạ?”

“Tại cái ao này có cá bị câu nhiều rồi, nên giờ cá khôn lắm, nó sẽ lặn mất, không đớp mồi nữa...Cô bảo này...hay là một công đôi việc luôn, cháu mang cần sang đó, lấy cho cô chiếc giày, rồi ngồi câu cá đó luôn, nhé!”

Tôi lung lay, lời đề nghị của người phụ nữ đó thực sự hấp dẫn. Nhìn vào xô nước trống không của mình, tôi bèn gặt đầu cái rụp.

Thế là tôi đi theo người phụ nữ đó, ra ngoài đường làng, đi sâu vào trong mấy con ngõ, cuối cùng cũng tới một chiếc ao nằm sâu trong một ngách nhỏ. Người phụ nữ mặc chiếc váy dài thướt tha, chỉ vào bên trong chiếc ao.

“Đó..cậu bé cứ đi trước đi, cô đi vào trước lại vướng. Cứ đi thẳng, đi thẳng tới cầu ao, vớt cho cô chiếc giày nhé...”. Người phụ nữ lùi lại nhường tôi đi trước.

Theo lời chỉ dẫn, tôi rón rén đi vào sâu bên trong, nền đất dưới chân lạo xạo sỏi đá. Tôi lại sát chiếc ao lớn, xung quanh mênh mông là nước, vườn cây cũng được rào kín, um tùm cây lá.

Tôi quan sát mặt chiếc ao nhưng không thấy chiếc giày nào đang trôi nổi cả. Tôi ngoái lại tìm người phụ nữ đó thì không thấy cô ta đâu nữa cả.

Bất chợt, tôi ngã nhào xuống ao.

Mọi thứ xảy ra bất ngờ tới mức tôi không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Tôi chỉ nhớ trước lúc ấy có thứ gì đó nắm lấy chân tôi kéo mạnh.

Tôi chìm xuống trong làn nước đục ngầu toàn bùn đất và rêu xanh, miệng ngập nước không sao kêu cứu được. Tôi chỉ nhớ trong đầu hiện lên hình ảnh của mẹ: “Mẹ ơi! Cứu con với!”

Có vài lần bố tôi cũng đưa tôi ra sông tắm, tập bơi, cho chuồn chuồn cắn rốn. Thế nhưng tôi chỉ mãi vầy nước, có tập tành cho tử tế đâu.

Tôi cố sức nhoi lên, thế nhưng mỗi lần ngoi được lên mặt nước thì hai chân lại bị thứ đó túm chặt kéo xuống. Sức lực của một đứa trẻ sao trụ lại được bao nhiêu. Tôi sắc nước và mất dần đi ý thức. Trong làn nước đục ngầu ấy tôi chỉ thấy trôi nổi một mái tóc dài và làn da trắng sứ...

Bỗng nhiên Tùm một tiếng, làn nước xung quanh dao động mạnh. Vải áo tôi được ai đó nắm chặt, kéo lên trên. Lên khỏi mặt nước, tôi hớp không khí thở. Tôi nhận ra mẹ tôi, bà đang nắm lấy áo tôi, khuôn mặt hoảng hồn hết sức, cố đẩy tôi vào bờ. Sao bà lại biết tôi đang ở đây? Thế nhưng lực kéo kia không buông tha cho tôi dễ dàng đến thế. Tôi và mẹ cứ bị kéo lên kéo xuống trong làn nước ao. Mẹ tôi kêu:

“Có ai không! Cứu với! Cứu con tôi với!!”

Giây phút tôi và mẹ tôi chìm dưới nước, tôi vẫn nhìn thấy ánh mắt nâu của bà đầy mạnh mẽ và kiên cường. Tôi thấy môi bà mấp máy: “Bám vào bờ...”

Thế rồi bà cố gắng giằng lấy tôi, bơi vào gần bờ, đẩy tôi lại phía cầu ao nơi tôi ngã xuống. Còn thiếu một chút nữa thôi, tay tôi vươn ra. Mẹ tôi cứ dùng lực đẩy tôi về phía trước.

“Xa quá.. mẹ ơi...”

“Con làm được mà!” Mẹ tôi nói.

Thế rồi bất chợt mẹ tôi bị kéo ngược lại, giằng ra xa khỏi tôi, tôi hét lên

“Mẹ ơi!” trong khi bà vẫn đang giẫy giụa trong nước.

“Lên bờ...lên...đi con...gọi người...tới...”

Thế là tôi cố gắng đạp chân vào bờ, khoảnh khắc bụng tôi chạm vào bậc cầu thang cuối cùng của cầu ao, tôi cảm thấy người vẫn run rẩy nhưng đã nắm được tia hi vọng. Tôi gắng sức trèo lên, người ướt nhẹp. Tôi quay đầu nhìn lại thì không thấy mẹ mình đâu nữa, chỉ còn những đám bọt nước lớn cùng đám bèo bị vạt ra xa hai bên.

Tôi vừa khóc vừa chạy đi, miệng kêu cứu âm ỉ. “Cứu mẹ cháu với!”. Người dân gần đó mới tủa ra. Tôi chỉ tay về phía chiếc ao, nói: “Mẹ cháu...rơi xuống đó...” rồi khụy chân xuống mà ngất đi. Sự việc vừa xảy ra khiến cơ thể của một đứa trẻ quá sức.

Khi tôi tỉnh lại thì trời đã tối. Xung quanh tôi không có một ai. Tôi đang nằm ở gian trong của căn nhà. Ngoài sân có tiếng náo nhiệt. Bộ quần áo của tôi đã được thay mới. Tôi ngồi dậy, thấy người đau ră rượi, chân tay vẫn còn bủn rủn. Đúng rồi! Còn mẹ tôi thì sao?

Bước ra ngoài cửa, tôi thấy tiếng than khóc dần lớn lên. Ngoài sân có đông đủ họ hàng của tôi, tôi còn nhận ra bố tôi, mắt mũi đỏ ngầu, đang đứng gần đó. Mọi người đang vây quanh một tấm chiếu đắp.

Tôi lặng lẽ lại gần, tôi bầu lấy áo của bố mà dứt. Bố quay lại nhìn tôi rồi cúi xuống ôm tôi khóc. Các cô các bác cũng quay lại xoa lưng tôi mà meo máo. Tôi vẫn chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra. Tôi cứ hỏi:

“Bố ơi! Mẹ đâu??”

“Mẹ..mẹ đi rồi con ạ!”

“Đi..đi đâu ạ?”

“Mẹ mất rồi con ạ...”

Dù lúc đó chưa hoàn toàn nhận thức được cái chết nhưng tôi nghe thế cũng sợ hãi mà òa lên khóc nức nở. Nghĩ đến viễn cảnh không được gặp mẹ nữa là tôi đau thấu tâm can. Tôi chỉ biết khóc gào lên. Chiều đó mọi người không cứu kịp mẹ tôi lên. Người dân tới thì mẹ tôi đã chìm xuống, mò vớt mới lấy được xác lên. Tối hôm ấy mẹ tôi được đưa vào quan tài. Tôi ngồi gật gù cạnh quan tài ấy mà trông, mắt không ngưng lệ. Trong đầu tôi lúc ấy chỉ tràn ngập những hình ảnh cuối cùng của mẹ tôi, ánh mắt nâu cương nghị quyết không bỏ cuộc của mẹ cứ ám ảnh tôi mãi. Mẹ tôi đã dùng cả tính mạng của mình để đánh đổi cho tôi sự sống.

Sáng hôm sau, bố tôi mới kéo tôi ra một góc mà hỏi tại sao tôi với mẹ tôi lại rơi xuống chiếc ao ấy. Tôi thú nhận trong từng tiếng nấc, kể về người phụ nữ đã dẫn tôi đi, rồi việc tôi bị kéo xuống như thế nào, mẹ tôi cũng bị chìm xuống ra sao. Bố tôi chỉ thở dài.

Đám tang mẹ tôi diễn ra ngay sau đó. Tôi chỉ nghe loáng thoáng rằng mẹ tôi không nhận được lễ, hay báo mộng về cho bác tôi, người ướt sũng với gương mặt buồn rầu.

Mẹ tôi đi rồi để lại tôi và bố trống vắng trong căn nhà còn đang sửa sang dở. Bố tôi cũng đắm mình vào rượu chè mất một thời gian dài. Còn tôi đêm nào cũng khóc vì nhớ mẹ và từ đó, tôi mắc chứng bệnh sợ nước. Hễ mỗi lần nhìn thấy hình ảnh mình trong nước tôi lại gào lên giẫy giụa và khóc thét. Những ký ức tràn về khiến tôi không sao chịu đựng nổi. Mất mẹ là một ký ức đau buồn, để lại trong lòng tôi một khoảng trống không bao giờ có thể khóa lấp được.

Bí ẩn nằm sau mọi chuyện ấy đến khi lớn hơn tôi mới hiểu rõ. Sự phụ của tôi cũng là người nhìn thấu bí ẩn ấy. Câu nói ông nói với bố tôi mãi sau này tôi mới được nghe lại.

Thầy đã nói: “Vợ anh bị ma kéo chết, không phải chết thường, giờ vong hồn còn vẫn siêu tán. Thêm nữa, thằng con trai anh, từ khi nó ngã xuống đó, gặp phải vận chết đuối mà sống lại, luân xa của nó cũng đã mở ra rồi, không tránh được cái nghiệp này đâu. Nếu cứ cố giữ nó ở nhà mà không có biện pháp cụ thể, sớm muộn anh cũng mất cả con trai, có khi cái mạng còn chẳng giữ được!”

Câu nói ấy đã thuyết phục được bố tôi cho tôi theo thầy. Ngay sau đó thầy đã làm lễ giải, đưa mẹ tôi trở về cùng với gia tiên, được siêu độ.

Sự tình ngày hôm đó thực sự xảy ra như thế nào, tại sao mẹ tôi lại biết tôi ở đây để ứng cứu, chắc mãi mãi chỉ là bí mật. Sau đó khoảng hơn mười năm, tôi mới đủ can đảm quay trở lại nhà thăm bác hai. Nhắc về chuyện ngày xưa, bác hai cũng trầm thì kể lại.

Trước đó vài năm, chiếc ao nhỏ ấy đã bị ma ám. Ở ao đó từng xảy ra sự việc một cô gái bị người yêu phụ tình nhưng vì quá yêu nên vẫn đeo bám. Gã đàn ông bạc tình khốn kiếp đã giết cô gái, ném xác xuống ao rồi bỏ đi biệt xứ. Mấy ngày sau xác cô gái mới nổi lên, mắt mở trừng trừng, ai trông thấy cũng bảo khiếp đảm, nói rằng cô ta oán niệm không siêu thoát. Sau đó, chiếc ao ấy cũng bị bỏ hoang, lại có thêm vài vụ người chết đuối nữa, người dân phải rào lại, không ai lai vãng. Không hiểu tại sao hôm đó tôi lại có thể biết đường tới đó...Khả năng cao, người phụ nữ dẫn tôi đi không phải là người...Một vong hồn cô đơn phải biến hóa để câu dẫn người...

Đối với tôi, chuyện ngâm mình xuống nước diệt quỷ là không thể.

Hiệp lắng nghe câu chuyện của cuộc đời tôi trong im lặng...

19. Chương 19: Trận Địa Nước

Đôi mắt Hiệp nheo lại nhìn xa xăm. Hiệp lặng người đi sau câu chuyện bi đát của tôi. Sau cùng cô mới cất tiếng:

“Em rất hiểu tâm trạng của anh lúc đó. Mang theo nỗi sợ hãi gần 30 năm không hề dễ dàng gì...Em trai em cũng bị chúng cướp mất mạng. Nếu bảo sợ, thì em có sợ! Thế nhưng vì em trai em, điều gì em cũng sẵn sàng làm, kể cả là nhảy vào biển lửa...”

Hiệp nói một cách kiên định rồi lại cười hiền, nhìn tôi buồn rầu. Ánh mắt cô giống mẹ tôi quá mức khiến tôi xúc động. Tôi chỉ cúi đầu không nói gì. Từ trước tới giờ, nếu như không chắc chắn làm được điều gì, tôi sẽ không hứa. Tay tôi nắm chặt lại vì nỗi niềm day dứt gần như bất lực. Tôi không biết phải làm gì? Làm thế nào để tôi có đủ dũng khí gieo mình xuống dòng sông lạnh lẽo sâu thẳm kia?

Tôi hỏi Hiệp: “Vậy em trai em..cũng bị như này à?”

Hiệp gật đầu.

“Hồi ấy nó mới 15 tuổi. Đêm hôm đó, tan học, thằng bé làm mất tiền đóng học mẹ em cho...Sợ quá không dám về nhà...Đến khuya mới dám đi về...Đi qua cầu thì bị kéo chết luôn. Thằng bé nhảy xuống sông, chỉ còn lại đôi dép cũ...Nhà em còn không tin là nó làm thế, chỉ vì mỗi chuyện đó... Nhưng không ngờ lại là sản phẩm của chúng...Hồi ấy chúng kéo người dễ hơn bây giờ... Không phiền đến ẩn vận gì hết...Sau giờ người dân cẩn thận hơn thì...” Giọng Hiệp nghẹn cả lại.

Tôi cũng nhìn cô an ủi, không nói gì. Giữa chúng tôi là một khoảng không im lặng chỉ còn tiếng nước chảy ào ào phía dưới.

Sau cùng, Hiệp mới thở hắt ra, rồi khẽ nắm lấy bàn tay tôi một cái, đoạn nói: “Thôi, em chỉ tâm sự như vậy, em cũng không ép anh phải làm gì cả, nếu anh cảm thấy quá khó, anh có thể rời hòn đảo này. Còn em sẽ cố gắng chống chọi đến cùng.”

“Anh...”

Nói xong Hiệp khó nhọc đứng dậy. Tôi luống cuống đỡ cô gái dậy. Đúng lúc có người dân trong làng đi tới, người phụ nữ vội chạy lại hỏi han. Hiệp không giấu nổi những đường nét đen vằn lên trên cổ. Người phụ nữ hiểu chuyện gì đang xảy ra, cuống quýt và lo lắng, an ủi và dìu Hiệp về. Tôi cứ đi sau trong buồn bã. Tôi đưa Hiệp về tận nhà. Để Hiệp ngủ, tôi lặng lẽ dán một lá bùa trấn vong dưới giường của cô gái và phía ngoài cửa sổ, cửa chính. Những lá bùa này không quá mạnh nhưng có lẽ sẽ bảo vệ Hiệp được 1,2 hôm.

Sau đó, tôi quyết định đi tìm thầy phù thủy tên Lộc, nói chuyện và giao phó mọi chuyện lại cho ông ta. Về tới nhà nghỉ, tôi tìm bà chủ hỏi chuyện, bà ta hồ hởi kể lể:

“À! Thầy đó cũng là bạn của thầy à! Ông ấy giỏi lắm đó, hôm qua tôi nghe ông ấy cứu mạng cậu Vũ trong làng đó. Tưởng thầy Vũ chết đến nơi rồi, thế mà ông ấy còn làm cho sống lại kìa...”

Nghe vậy tôi bèn tìm về nhà cậu Vũ kia, biết đâu sẽ bắt gặp “đối thủ” của mình ở đó. Tôi không nghĩ tên Lộc đó ngụ ở trong đảo này. Tôi hỏi thăm những nhà nghỉ trên hòn đảo đều không có vị khách nào tên Lộc thuê phòng qua đêm cả.

Tôi bấm chuông cửa nhà Vũ nhưng mãi một lát sau mới có người ra mở cửa, đó là một người phụ nữ trung niên. Tôi hỏi về người đàn ông đêm qua đã tới đây.

“Thầy đó...tên Lộc à? Thầy đi sáng sớm nay rồi, rời đảo rồi...Nếu thầy quen thầy ấy thì tốt quá! Gia đình tôi muốn gửi vạn lời cảm ơn tới thầy, gửi lễ cho thầy...Sáng nay gia đình tôi chưa kịp nói chuyện với thầy vài câu, dặn dò xong thầy ấy đã đi vội rồi...”

Tôi nghe câu trả lời đã biết người mình cần tìm không có ở đây. Tôi đành trở về căn phòng trong nhà nghỉ của mình, lòng nặng trĩu. Nằm lên trên giường, tôi cứ suy nghĩ miên man. Tôi đang không biết nói sao với gia đình ông Lãng, họ đã chờ đợi quá lâu rồi...

Đêm ấy tôi lại mơ.

Tôi lại chìm trong biển nước, làn nước mờ đục ở chiếc ao ngày nào. Tôi vẫy vùng trong nước, hoảng sợ đến tột cùng. Tôi vẫn ở trong hình hài của một đứa trẻ. Phía sau tôi, một bàn tay trắng bệch với móng tay dài lở loét nắm chặt lấy chân làm tôi không giãy giụa được. Một nụ cười xảo trá hằn học đang được giấu dưới lớp tóc dài bầy nhầy, khẽ trôi trong làn nước. Phổi tôi dần bị lấp bởi nước, không sao thở được, tôi khẽ gọi: Mẹ ơi...

Và thế rồi bỗng nhiên tôi được kéo tuột lên bờ, đổi cảnh như một cuốn phim, tôi đứng cạnh mép chiếc ao năm ấy, và phía trước mặt là mẹ tôi. Tôi lúc này lại mang dáng dấp của mình bây giờ: một người đàn ông 40 tuổi. Mẹ tôi đang chìm dần xuống nước. Không được, tôi phải cứu được mẹ!

Bỏ mặc sự sợ hãi trong lòng, trong tôi lúc ấy chỉ có một khát khao đó là cứu được người mẹ của mình. Tôi lao xuống ao, nắm lấy bàn tay đang giãy giụa của mẹ. Bập bùng trong nước, tôi cố gắng giằng kéo hết sức. Giờ tôi không còn là một đứa trẻ 5 tuổi yếu ớt nữa mà là một người đàn ông có sức lực. Tôi kéo mẹ lên khỏi tay con ma da kia, ôm chặt lấy mẹ vào ngực rồi bơi vào bờ. Tôi leo lên bờ và kéo mẹ lên.

Khi mẹ tôi quay lại...tôi nhìn ra gương mặt của Hiệp. Mẹ tôi đã biến thành Hiệp từ lúc nào không biết. Hiệp vẫn nhìn tôi bằng ánh mắt sâu thẳm, đầy tin tưởng và chờ đợi ấy. Hiệp nói: “Anh đi đi...” thế rồi cô lại bị kéo tuột khỏi tay tôi, chìm xuống làn nước sâu thẳm.

Tôi hoảng hốt lao xuống nhưng không tìm thấy cô đâu nữa.

Tôi giật mình tỉnh giấc, mồ hôi ướt đầm lưng áo. Giấc mơ đáng sợ, đưa tôi qua nhiều tầng lớp cảm xúc. Tôi chợt nhận ra rằng, nỗi sợ hãi nước của tôi còn không thể sánh bằng nỗi sợ mất đi những người tôi yêu quý. Và tôi không muốn mất Hiệp.

Vậy là trong đêm đó, tôi đã thay đổi quyết định của mình.

Theo sự phụ tôi vài năm, tôi đã không ít lần chứng kiến các trận địa diệt quỷ của ông, từ lớn đến nhỏ. Đó cũng chính là may mắn của tôi.

Tôi nhớ có lần thầy đã dàn một trận địa dưới nước để diệt con quỷ nước bên dưới một con sông chảy qua một tỉnh lẻ nhỏ Trung Quốc. Nó đã kéo chết bọn trẻ con đi học qua cầu vào những ngày mưa to thông qua một chiếc nắp cống. Chiếc nắp cống ấy bị yểm bùa, lúc ẩn lúc hiện, người rơi xuống mà chết không sao kể xiết, dù có bịt kín nắp cống đi nữa vẫn có những người chết đuối đầy khó hiểu. Sư phụ tôi đã nhìn ra điều đó và ông hiểu mọi thứ bắt nguồn từ đâu.

Ông đã sắp xếp một trận địa ngay giữa con sông ấy để diệt con quỷ đó. Lần diệt quỷ đó không quá nghiêm trọng đến mức thầy tôi phải lội cả xuống sông. Thế nhưng những yếu tố cần thiết để tạo nên một trận địa dưới nước thì tôi vẫn còn nhớ được. Lần ấy tôi còn bị thầy mắng vì tội không dám lại gần bờ sông để xem thầy làm lễ, học tập theo.

Để tạo nên một trận địa trấn yểm sông, cần có hai yếu tố trên vòng tuần hoàn của ngũ hành, một sinh một hao với yếu tố Thủy, đó là: Kim và Mộc. Để trấn Thủy cũng cần có thêm Thổ. Ngoài ra để làm nên một trận địa chắc chắn còn phải có thêm Mã, Tượng, Nhân, chính là Voi, Ngựa và Người. Bùa trấn yểm cũng là yếu tố không thể thiếu, thế nhưng ở dưới nước thì vận bùa là không thể, tôi chỉ có thể sử dụng khí cụ. Điều khó khăn đối với tôi chính là làm sao chuẩn bị được đủ hết những thứ ấy trong vòng vài ngày?

Sáng sớm hôm sau, tôi gõ cửa phòng ông Lãng nói chuyện để ông giúp đỡ tôi chuẩn bị. Việc này cần sự giúp đỡ của nhiều người chứ không chỉ đơn thuần là một nhóm người. Tôi đã đến gặp ông Mười, mượn sức của đội thanh niên cứu nạn trong làng. Nhưng như thế là chưa đủ. Tôi vẫn cần thêm sức người. Tôi cần đóng 7 cây cọc gỗ xuống dưới lòng sông, và việc này không thể kinh động tới chính quyền địa phương. Cả ngày hôm đó chúng tôi đi gõ cửa từng nhà trong làng để xin giúp đỡ. Một số nhìn tôi bằng ánh mắt hồ nghi. Họ đã mất niềm tin vào tôi sau lần thất bại trước. Một số người còn nói rằng họ cần người thầy pháp giỏi hôm đó đã cứu tôi và cứu Vũ gần đây. Tôi chỉ biết mỉm cười chua chát, mong rằng họ hãy tin ở tôi một lần nữa. Tôi nghĩ đây sẽ là ván cược lớn của cuộc đời tôi, có khi là bằng cả tính mạng. Trong lúc tôi đang nói chuyện trước cửa nhà người dân thì Hiệp lặng lẽ xuất hiện. Trông cô gái gầy gò và đầy mệt mỏi, chắc hẳn cô gái vẫn phải chống chọi với những cơn ác mộng xung quanh mình.

Nhìn thấy hành động của tôi, Hiệp chỉ đứng nhìn tôi và mỉm cười, ánh mắt tràn đầy sự hi vọng. Tôi chỉ cần nhìn thấy điều đó từ xa đã đủ thấy trong mình có thêm động lực.

Ngày hôm sau, đám thanh niên giằng dây, thuê máy xúc đất, chở cọc gỗ ra giữa sông. Tôi làm lễ cầu bình an để mọi sự suôn sẻ. Đám cọc gỗ đã được đặt làm gáp ở một xưởng gỗ trong thành phố. Tất cả kinh phí này cả làng đều góp vào chứ ông Lãng cũng không còn bao nhiêu. Vừa có sự trợ giúp của máy móc, của sức người, hì hục cả ngày, cuối cùng những chiếc cọc gỗ cũng được đóng xuống dưới những vị trí gần như là đúng điểm huyết của con sông theo như tôi yêu cầu. 7 chiếc cọc được quây kín bằng dây thừng chắc chắn, giữa những chiếc cọc lại được đan chỉ đỏ. Đó là Mộc. Phần nền đã được chuẩn bị xong xuôi. Tôi cần tìm xương ngựa, ngựa voi, một thứ đại diện cho Kim nữa để chôn xuống.

Mãi người dân mới xin về được 2 chiếc ngà voi quý ở một tộc bản trên Tây Nguyên, ba ngày mới về tới đảo. Họ chỉ cho phép mượn, xong xuôi phải đem trả. Người dân cũng mua một thùng cao ngựa, chuẩn bị chôn xuống. Tôi cũng có một đồng tiền cổ rất quý mà sư phụ tôi từng trì chú cho tôi, giữ được nguyên khí và bình an tính mạng, tôi luôn giữ theo người. Lần này, tôi cũng quyết bỏ nó ra, gói vào một tấm lụa đỏ, chôn xuống sông. Đó sẽ là Kim. 3 thứ được chôn xuống dưới lòng sông, ngay giữa trận địa. Sau khi chôn xong, những sợi dây thừng mới được buộc lại, trận địa được đóng kín.

Tôi đã xem ngày, 2 ngày nữa sẽ là ngày đẹp. Trong khoảng thời gian đó, tôi chỉ ở trong phòng thiền trị thương, để mình trong trạng thái tốt nhất.

Buổi sáng ngày làm lễ, tôi dậy sớm chuẩn bị. Tôi chít chặt dải dây của chiếc quần trong bộ quần áo lễ màu trắng, trong lòng hồi hộp như chưa từng làm lễ bao giờ.

Tôi bước thẳng ra bờ sông, người dân và ông Lãng đã chuẩn bị cho tôi một đàn lễ đầy đủ như lần trước. Lần này người dân cũng đứng quanh sông cũng vô cùng đông đúc. Trong đám đông ấy tôi nhận ra ánh mắt của Hiệp đang dõi theo tôi. Hôm nay cô gái đã xin nghỉ làm chỉ để khích lệ tôi.

Tôi cúng bái thỉnh cầu đúng điều lệ, lắc xin quẻ thì được quẻ Trung. Điều này khiến tôi lưỡng lự không biết khả năng thành công của mình là bao nhiêu. Thế nhưng tôi vẫn phải làm hết sức có thể.

Tôi mặc áo phao, trèo lên thuyền, được ông Mười đèo ra giữa dòng. Tôi dẫm chân lên một cọc gỗ nổi trên sông, bước khỏi thuyền. Giữa sông khói sóng, tôi đứng trên cọc nhìn xuống màn nước đục ngầu sâu hoắm ở dưới trong khi chiếc thuyền lùi dần về bờ. Cởi chiếc áo phao, treo xuống cọc, tôi nhắm mắt, hít sâu, tôi nhảy xuống dưới, dẫm mình vào dòng sông. Giờ trận địa chỉ còn thiếu mỗi Nhân, và tôi là Nhân.

Tôi chìm sâu xuống, chân không chạm nước cũng thực sự đáng sợ. Tôi cần phải nhanh chóng. Tôi rút dao phép cửa máu mình cho máu hòa với nước, khoanh tay niệm chú triệu vong. Xong một đợt chú tôi lại ngoi lên lấy hơi, bám vào cọc gỗ và chờ đợi, tay tôi vẫn nắm chắc đầu mỗi những sợi chỉ đỏ dùng để siết đàn áp. Tôi lần tìm ánh mắt của Hiệp nhưng không thấy đâu nữa.

Bất chợt tôi nhìn thấy Hiệp đang lặng lẽ bước lên cầu, chỉ nhìn thẳng, không nhìn theo tôi nữa. Người dân không ai để ý. Tôi bất chợt thấy lo lắng.

Tôi gào lên: “Xuống đi!”

Đúng lúc đó thì tôi bị nắm lấy chân kéo mạnh xuống. Tôi mở mắt. Đối diện tôi là đôi mắt đen sì cũng nước da xanh tái của con ma da nữ. Vong nam cũng ghì chặt lấy cổ tôi mà chìm xuống. Tôi cảm tưởng như đang có hàng vạn bàn tay dưới nước kéo chìm tôi xuống. Chúng rú lên tức tối vì bị chọc khuấy.

Tôi cố vùng ra, không thể ngoi lên được. Tôi sờ tay vào túi quần tính lôi ra nắm đất bọc trong túi, tượng trưng cho Thổ để thi triển Vu cổ thuật trừ yểm. Vì Thổ khắc Thủy nên tôi phải giữ nguyên tố ấy bên người. Nắm đất này lấy nơi cao nhất trên đỉnh đồi, thấm đẫm ánh dương.

Chiếc túi quần trống rỗng. Tôi đã đánh rơi nó sao? Lúc nào? Rõ ràng lúc này làm lẽ tôi thấy nó vẫn còn.

Tôi gần như không thở được nữa, chân tay bị ghì chặt và mọi nỗ lực niệm chú của tôi đều không hiệu quả.

Kề bên tai tôi là tiếng cười rin rít trong tiếng nước của hai con quỷ.

Tôi sẽ thất bại lần nữa ư? Và lần này có lẽ tôi sẽ chẳng còn giữ được cái mạng già này...

20. Chương 20: Tương Trợ

Tôi dần như ngộp thở, hàng vạn bàn tay ma quái cứ ghì lấy tôi kéo xuống. Trong lòng tôi vẫn còn lo cho Hiệp, không hiểu hiện giờ cô ấy đang như thế nào... Tâm trí tôi dần trôi và chạy như một thước phim trong đầu, tua lại cảnh từ bé tới lớn. Những hình ảnh ngày bé cứ dội qua dội lại không dứt. Có lẽ ý thức đang rời bỏ tôi?

“Con làm được mà!”...Giọng mẹ tôi văng vẳng đâu đây.

Bỗng nhiên làn nước xung quanh vạt ra thật mạnh.

Một bóng đen xô tới, dẫm thật mạnh vào ngực tôi làm tôi phải tỉnh dậy. Trong tay người đó nắm chặt một nắm vải đỏ ẩm nóng. Người đó vẫy vùng trong nước, giữa vòng vây của lũ ma da và vong chết trôi, ngoắc ngoắc tay tôi.

Tôi sức tỉnh ra, giang hai tay tạo ấn Diệt, đầu nhắm chú rồi giơ cao lên đỉnh đầu, tay phải người đó vẫn ấn nắm vải đỏ vào ngực tôi. Tôi cảm giác như có một luồng chân khí tỏa ra từ lồng ngực lan lên cánh tay. Sau uy lực của đòn chú, đám ma da dạt ra xa hết, tôi có thể ngoi lên mặt nước.

Giây phút đầu tiên ngoi lên mặt nước, tôi tò mò xem người vừa nhảy xuống ứng cứu tôi là ai. Tôi bám vào cọc gỗ quay lại nhìn.

Người đó cũng vừa lúc ngoi lên, mặt mũi tóc tai ướt sũng nước. Thế nhưng đôi mắt sắc lạnh của người đó tôi vẫn nhận ra. Đó chính là Lộc.

Tôi sức nhớ tới Hiệp. Tôi ngoảnh đầu lại thì thấy Hiệp đang đứng chơi vơi ở trên thành cầu, người dân vẫn chẳng có chút gì lưu tâm đến cô. Mắt cô nhắm nghiền. Cô không nhìn tôi. Có vẻ như Hiệp sắp nhảy xuống.

“Hiệp ơi! Tỉnh lại đi! Nghe anh!” Tôi gào lên.

Bất chợt Lộc nắm chặt lấy cổ áo tôi mà giằng tới. Hắn gí sát mặt vào mặt tôi rồi gằn lên:

“Tỉnh táo lại đi! Đại sự làm trọng! Nhìn kĩ xem nào?”

Tôi giật mình nhắm chặt mắt lại, dùng hai ngón tay vuốt qua mắt, niệm chú Tinh Thông. Tôi từ từ mở mắt ra nhìn theo hướng cũ. Không có ai ở đó. Tất cả chỉ là ảo ảnh nhằm làm tôi phân tâm.

“Đóng trận địa lại đi!” Nói rồi Lộc lôi ra một lá bùa đốt trên mặt nước, kéo vong hồn của con ma da quay trở lại. Chúng đang định trốn về nơi thâm cùng của đáy sông nhằm thoát khỏi trận địa.

“Tôi cần vận trận địa Xích Hỏa Lô Thủy, ông có biết không?”

Chẳng nói chẳng rằng, Lộc chỉ khê gặt đầu rồi lặn xuống, bơi sang phía chiếc cọc đối diện. Có vẻ hắn bơi giỏi hơn tôi. Tôi cau mày, tay vẫn nắm dây chỉ.

Lộc vẫy tay ra hiệu rồi lặn xuống khuất tầm nhìn.

Tôi cũng hít hơi thật sâu rồi buông tay thả mình xuống.

Chúng tôi đang trôi ở đối diện nhau. Chúng tôi hướng về 7 điểm mốc là 7 chiếc cọc, lần lượt niệm chú điểm chỉ để đóng khít trận địa.

Những luồng nước mà chỉ có chúng tôi nhìn thấy khê chạy bao quanh những chiếc cọc gỗ cắm mốc. Đó là bùa Khóa, sẽ giam giữ những vong hồn đầy oán niệm vào vòng tròn giữa những chiếc cọc này.

Hai vong quỷ rít lên trong tiếng nước. Một đàn cá từ đâu lao ra, cắn những chiếc vây sắc lẹm vào khắp thân thể tôi khiến tôi vô cùng đau đớn.

“Đừng cản ta...” Tôi nghe thấy vậy.

Chúng khua khoắng bàn tay lở loét, sát lưng vào nhau mà tạo nên những vòng xoáy nước chết chóc nhằm phá vòng vây.

Cùng 1 lúc, tôi và Lộc ngoi lên mặt nước lấy hơi rồi lại lặn xuống.

Trong những xoáy nước mờ ảo, chúng tôi không nhìn rõ nhau, thế nhưng tôi nhìn thấy những vệt sáng lóa lên như lửa trong làn nước bắt nguồn từ phía đối diện ấy, đang bắn vào phía lũ quỷ nước. Chúng rên rỉ rồi quay tới định tấn công lại Lộc.

Tôi dùng ấn chú để ứng cứu, vuốt ngang chiếc dao phép, khứa chút máu rồi dùng dao nâng những sợi chỉ đỏ đang chùng kéo thành căng. Tôi vuốt những sợi chỉ đang căng trong nước, truyền vào những lời bí thuật. Sợi chỉ mảnh, sắc như dao, cứa sâu vào thân thể vốn dĩ không thật của những con ma da. Chúng gào lên đau đớn. Vong ma nữ quay cuồng lao về phía tôi. Bàn tay thối rữa của nó chạm vào đầu tôi.

Và thế rồi những tia lửa điện xẹt qua đầu tôi như một giấc mộng. Tôi như rơi vào một cõi khác.

Tôi đang ở dưới chân 1 cây cầu khỉ. Mọi thứ trông rất quen thuộc. Tôi cảm thấy đói, và rét.

Người người đi qua qua lại lại trên cầu. Họ mặc những bộ quần áo cũ và trông rất cổ xưa. Cảnh vật hai bên bờ sông cũng rộng lớn và hoang vu hơn, không có dấu hiệu của bê tông cốt thép. Tôi đang ở đâu thế này?

Bên kia bờ sông có tiếng xì xào. Tôi nhìn thấy đám đông bu quanh một xác người đang lập lờ trên mặt nước. Cái xác có vẻ như là một cô gái, bị kéo lên bờ. Người người chỉ bịt mắt bịt mũi than thở. Không hề có 1 tiếng khóc xót thương cho cô gái đó.

Bên đối diện bờ sông, cảnh tượng lại dường như đối lập. Một đám người khác lại đang quần quai than khóc cạnh chiếc xác chết đuối của một chàng trai nào đó. Có vẻ như họ tự tử cùng nhau. Có vẻ như, là họ yêu nhau? Gia đình chàng trai có vẻ vương giả, còn cô gái không người thân thích. Có lẽ cuộc tình của họ đã bị cấm cản để đến mức đường cùng...

Bất chợt một bàn tay lạnh lẽo bầu vào vai phải của tôi. Tôi quay đầu lại, bất chợt nhìn thấy con ma nữ đang đứng ngay sau lưng tôi với mái tóc dài và khuôn mặt nhợt nhạt. Nó kéo tôi ngã xuống nước. Và rồi sau một giây choáng ngợp, tôi lại mở mắt ra. Khung cảnh con sông lúc này lại là về đêm.

Tôi đang trôi giữa dòng sông. Đúng, chính xác là trôi đi trong nước như một chiếc lá. Phía trước tôi có một con thuyền rực sáng đang đi. Những vong hồn chết đuối đang bám vào thành thuyền rên la xin cơm ăn, nhiều không kể xiết. Ngồi ở giữa vầng hào quang ấy là một người mặc bộ áo lễ phục, đội mũ cánh chuồn, người to như Hộ pháp tại vị, có mình mấy râu cá, xung quanh là lính theo hầu. Trên bờ sông, tiếng nhạc tiếng người huyền ảo. Hình như họ đang tổ chức lễ hội gì đó. Đèn hoa đăng cùng tiền vàng mã rải đầy sông.

Một vong nam, nữ bằng cách nào đó đã leo được lên thuyền, bám vào chân vị quan đó mà kêu khóc, nói bằng tiếng cổ nhưng không hiểu sao tôi vẫn hiểu được:

“Xin Hà Bá rủ lòng thương, phổ độ cho chúng con được đầu thai chuyển kiếp, sớm được ở bên nhau...”

Tôi nhận ra vong ma nữ đang khóc xin đó chính là vong ma đang ám thị cây cầu, cũng chính là vong ma đã lôi tôi vào thế giới đầy ảo mộng này. Có lẽ đây chính là ký ức xưa cũ của nó.

Vị Quan nổi trận lôi đình, chỉ thẳng vào mặt đôi tình nhân, ra hiệu gì đó. Hai vong ma bị xích lại bởi những sợi xích vàng nặng trĩu, ánh lên trong màn đêm. Thế rồi chúng bị đẩy lại xuống sông.

“Đừng hòng siêu độ nếu như không bắt đủ âm binh cho Ngài. Mỗi tên 749 mạng, đầy ải đến vô cùng!” Tên lính hầu Quan hét lên.

Con thuyền ấy cũng là con thuyền mà mắt người thường không có được. Hà Bá sông này năm ấy du thuyền đi tuần vào ngày lễ hội, đang cao hứng liền bị hai vong ma chết trôi quấy nhiễu nên mới đưa ra án lệnh như vậy. Họ phải bắt được mỗi người 749 mạng mới có thể siêu thoát. Ngoài những người vô tình chết sông chết lũ ra, chúng vẫn còn phải kéo thêm người mới đủ.

Ngay sau đó tôi nhìn thấy hình ảnh của đôi vong ma nam nữ đó bám riết lấy cây cầu, tìm mọi cách kéo chết người dân. Những người chết đuối ở con sông đều trở thành âm binh chịu kiếp đầy ải không siêu thoát. Người thứ 749 chết sẽ thay thế vị trí của chúng để chúng được siêu thoát. Thời gian qua lâu, chúng vật vờ ở dưới chân cầu, vàng bạc đồ cúng người nhà gửi cho không thể nhận được. Vong nam cũng vì thế mà sầu đau. Nó nói với vong nữ: “Hãy để anh đi trước, anh sẽ chờ đợi em...”. Người nữ nghe theo, để người nam hoàn thành nhiệm vụ trước, mình ở lại chịu kiếp tanh bẩn.

Tờ mờ sáng hôm ấy, một người đàn ông khắc khổ quấy quang gánh dầu bước lên cây cầu, vong ma nam làm phép khiến cây cầu trơn trượt như mọi lần. Người đàn ông ngã xuống sông mà chết đuối. Đó cũng là người thứ 749 của vong nam. Nghiễm nhiên, người bán dầu ấy thế chân cho anh ta làm vong ma da vết vướng dưới chân cầu. Người nam siêu thoát, chỉ còn con ma nữ ở lại.

Cảnh vật lại chuyển đổi sang một ngày nắng hè oi ả rực rỡ, một ông già râu tóc bạc phơ, mặc áo nâu sồng đứng trên cây cầu. Cây cầu lúc này đã giống hệt cây cầu dẫn vào làng Độc Kiều nhưng có vẻ mới hơn và cấu trúc hơi khác. Vậy ra đây cũng chính là con sông chảy qua làng cách đây nhiều năm về trước. Ông ta leo lên một lần thuyền độc mộc, chằng cần mái chèo mà khua nước bằng tay cũng ra giữa dòng. Ông ta tung ra một màn lưới lớn quây kín mấy trăm mét quanh đó, giam cả vong hồn của hai con ma da vào giữa. Tấm lưới được ông ta niệm chú yểm bùa, giam chặt 2 con ma da xuống lòng sông không cho hại người nữa. Đó là hai lá bùa Đại đối, có tác dụng liên hợp với nhau. Sau khi bọc chắc 1 lá bùa dưới tấm lưới thả xuống nước, ông ta khéo léo dán lá bùa còn lại vào mặt dưới của cây cầu gỗ, miết đi miết lại một cách chắc chắn. Tôi hiểu thứ bùa giam này, chỉ cần 1 trong 2 lá bùa rơi ra là lá bùa kia sẽ mất tác dụng. Nó chỉ có thể giam giữ tạm thời. Bình yên tạm thời trong vài chục năm...Để cẩn thận hơn, ông lão còn tìm tới tận ngôi mộ của hai con ma da, quật mộ cải táng, đưa xác của hai con ma đó, chôn sâu một lạch nước nhỏ của con sông. Ông ta còn dựng một ngôi nhà bằng đá có yểm bùa, đánh dấu ngôi mộ chung của hai người, đồng thời cũng là cánh cổng giam giữ thân xác chúng, không để ai phát hiện ra. Ông lão còn cẩn mật lấy bụi lau che đi lối vào, mong rằng bí mật sẽ mãi bị chôn vùi. Thân xác bị giam giữ thì linh hồn cũng khó mà siêu thoát được.

Khung cảnh sau đó chuyển đổi dần về thời hiện đại, nhưng cũng phải cách đây hơn chục năm. Một cuộc cãi vã đang xảy ra giữa những người lái buôn trên sông. Một người thương lái cổ đẩy chiếc thuyền lớn của mình qua gầm cầu. Người bảo qua được, người bảo không. Cuối cùng, chiếc thuyền chở hàng công kênh cũng qua được gầm cầu. Thế nhưng hậu quả của nó không phải ai cũng thấy được. Nó chiếc thuyền khi đi ngang qua đã làm rách mất lá bùa quý năm nào. Và rồi sau đó những gì diễn ra chính là cơn ác mộng dai dẳng cho những người dân ở đây..

Cội nguồn mọi chuyện không phải mới bắt nguồn từ cách đây 10 năm mà đã từ lâu rồi...

“Vĩnh..Vĩnh...VĨNH!!!” Tiếng gọi lòng bùng bên tai khiến tôi giật mình.

Tôi trở về với thực tại, tôi đang chìm trong nước. Hơi nước còn lại trong phổi không còn nhiều... Bóng hình vừa gọi tôi kia đang bị vây hãm bởi lũ ma da xảo quyết, có lẽ tôi vừa bất tỉnh? Tôi cảm thấy thân thể yếu đuối thế nhưng tôi phải tiếp tục công việc.

Tôi lại nâng căng đám chỉ lên, dướn thân hình về phía trước và quây chặt lấy 2 con ma da.

Lộc thoát ra, bắt đầu vận phép. Giờ tôi mới để ý trước cổ Lộc là một viên thạch anh chạm khắc hình Phật đang tỏa ra ánh sáng nhẹ nhẹ. Dưới nền của trần địa, đất trôi ra, để lộ những vật chôn trong ấy như đang phát sáng lên uy lực của trần yểm. Ánh sáng ấy cộng hưởng với ánh sáng trên chiếc vòng ngọc, khiến nó càng sáng rực rỡ hơn nữa.

Tôi ngoắc tay trái vào tay phải của Lộc cũng niệm ấn. Không còn khó khăn niệm từng ấn chữ 1 mà đã có Lộc giúp đỡ. Từng tràng bí thuật dội vào sợi chỉ trấn áp. Chúng rít lên không sao tả xiết.

Cảm thấy sắp đến lúc, tôi ngoi lên bờ, rút tấm vải đỏ trong túi áo ra khua khoáng. Đó là dấu hiệu tôi đã dặn trước. Xong tôi lại lặn xuống. Tôi như hụt hơi dần.

Chiếc thuyền gần đó vội chèo lại, tung chiếc xô có 2 con cá chép đỏ vào giữa vòng tròn những cây cọc.

Tôi và Lộc dồn lực cuối về phía 2 con quỷ nước quái ác. Lộc rút ra một lá bùa lớn viết trên phiến gỗ áp về phía trước, nét bùa đỏ trong nước vẫn mảnh mai, khẳng khái và rõ nét. Chắc hẳn Lộc là một bậc thầy Phù Lục có đạo hạnh. Tôi vận hết chân khí trong người để áp vong, nhắm lời Diệt trừ của Vu cổ.

Phản lực lớn khiến mặt nước sông dạt ra như có bão lớn. Những sợi chỉ đứt tung sau khi truyền tải lực lớn...

Hai con cá đỏ bơi trong làn nước mịt mù...Hai vong ma da hóa thành đám bọt nước, bị hút hết vào miệng 2 con cá đó. Tôi và Lộc cùng lúc rút ra 2 chiếc kim lớn cắm vào lưng 2 con cá, máu chảy túa ra. Vong đã bị giam vào xác cá. Lộc dùng tay không bắt hai con cá rồi ngoi lên.

Ông Mười chèo thuyền đứng cạnh đó, thấy 1 người ngoi lên thì vội giơ tay kéo lên thuyền. Hai con cá được thả vào chậu nước, đẩy kín nắp.

Những người trên thuyền ngóng chờ đưa nốt thầy Vĩnh lên. Thế nhưng họ đợi gần 1 phút không thấy mặt nước chuyển động nữa.

“Chết rồi?”. Thầy Lộc nhanh chóng nhảy lại xuống sông để tìm người. Ông Mười cũng lao theo.

21. Chương 21: Cầm Gia

Tôi cảm thấy sức lực đang dần rời bỏ mình. Xung quanh tôi là một màu đỏ của máu. Sau hành động xiên cá cuối cùng, tôi không còn sức để ngoi lên nữa. Sinh nghề tử nghiệp, có lẽ tôi lại bỏ mạng nơi đây? Trước giờ tôi luôn giữ đồng tiền phép thầy cho bên người, giờ nó đã nằm lại dưới đáy sông, đại vận của tôi có lẽ cũng chỉ đến đây. Tôi thoáng thấy gương mặt của mẹ tôi bập bùng trong làn nước.

Bất chợt thất lực tôi được túm chặt rồi lôi lên...

Thầy Vĩnh được kéo lên trên thuyền, người rũ ra như một xác chết, không còn chút thần trí nào.

Chiếc thuyền được chèo vào bờ, trong lúc đó, thấy Lộc cùng những người khác ra sức hồi cứu. Thầy Lộc điểm huyết nhưng vẫn không thấy có dấu hiệu hồi tỉnh. Từ miệng thầy Vĩnh máu không ngừng tuôn ra. Có

lẽ lực phủ ngũ tạng cũng đang rỉ máu. Trong trận đại chiến vừa rồi, có lẽ thầy đã dùng toàn bộ khả năng của mình.

Thầy Vĩnh được đưa lên bờ, mọi người vây quanh. Ông Mười ra sức hồi sức tim phổi nhưng không thấy phản ứng gì. Vĩnh vẫn không thở. Trông hai người thầy đều xơ xác, máu me bết khắp người. Người dân đã gọi cấp cứu. Thầy Lộc thở dài, có lẽ đi bệnh viện giờ cũng không kịp nữa. Hiệp đứng bên cạnh hoảng hốt và bụm miệng khóc. Những vết ấn đen trên cổ cô đã biến mất.

Thầy Lộc nhờ cởi áo Vĩnh ra. Ông lôi ra chiếc bọc màu đỏ vừa ấn vào ngực Vĩnh ở dưới sông, mở ra. Bên trong là một nắm đất xốp tơi, thầy Lộc trải ra khắp ngực, bụng của Vĩnh. Ông ta tháo chiếc vòng ngọc đang đeo trên cổ, nâng lên trán cầu nguyện rồi tròng vào cổ thầy Vĩnh, đặt ngay ngắn trước ngực. Thế rồi thầy thảo thật nhanh một lá bùa vàng vẽ hình người lên giấy vàng rồi dán lên mặt thầy Vĩnh. Thầy Lộc bắt đầu lẩm nhẩm chú và điểm huyết thêm 1 lần nữa.

Đất và ngọc này, thầy Lộc đã lặn lội mấy ngày lên tận Huế để tìm. Thầy không biết rõ Vĩnh định làm gì nhưng thầy hiểu rằng cần mở trận địa diệt Thủy thì phải có nguyên tố Thổ và thầy đi tìm đất thiêng. Thầy đã lặn lội tới những bờ sông hoang dại nhất của con sông Hương, nơi chưa có thành thị xâm lấn để lấy lên những thổ nhưỡng nguyên thủy nhất. Sau đó thầy đã tới thăm chùa Thiên Mụ để xin mượn ấn. Chùa Thiên Mụ nằm ngay bên bờ sông Hương, nơi nhiều âm khí, ma da quỷ nước rất nhiều. Chính nhờ có ấn đó mà chùa Thiên Mụ giữ được sự trong sạch, thanh nghiêm, không bị nhiễm tà khí của con sông, vẫn sừng sững ở đó như một biểu tượng của kinh đô Huế. Phải mất mấy ngày thuyết phục và đánh đổi nhiều thứ, thầy Lộc mới có thể mượn chiếc ấn ngọc về. Có ấn ngọc thì uy lực của người thầy pháp sẽ được nâng cao lên nhiều khi đối đầu với ma da.

Khi vừa về tới đảo, thầy Lộc đã nhận ra Vĩnh đã triển khai trận địa diệt quỷ, lặn cả xuống nước để tru diệt. Thế nhưng khi đứng trên bờ ông nhận ra trong trận địa chưa có ánh sáng hắt lên của Thổ trong đó, nguyên tố thiết yếu và rất quan trọng. Trong lúc bước lên thuyền, do va vấp mà bọc đất thầy Vĩnh đem theo đã bị rơi xuống sông. Thầy Lộc bèn hơ đám đất thiêng trên lửa cùng hương thảo mộc để cho đất nóng rẫy lên. Sau đó thầy bọc vào tấm vải đỏ và lao xuống sông. Vừa hay lúc thầy Vĩnh cần ứng cứu.

Sau vài lần điểm huyết, thầy Vĩnh vẫn không thấy tỉnh lại. Ánh sáng của những luân xa gần như đã tắt hẳn. Chẳng nhẽ ông ấy sẽ ra đi mãi mãi như thế này sao? Thầy Vĩnh ngấm nước sâu, âm khí nhiều, dương khí không còn bao nhiêu nữa. Thầy Lộc ôm đầu nói: “Hồng rồi, dương khí yếu quá không thông kinh huyết được!”

Hiệp run run nói: “Trước khi mở trận địa này, anh Vĩnh có nói với tôi là....anh đã bỏ đồng tiền thiêng được trì chú theo mình hai mấy năm bảo vệ anh ấy, để hoàn thành trận địa ở trạng thái tốt nhất..Có phải vì thế mà...?”

“Nó có vẽ hình gì? Cô còn nhớ không? Đồng tiền đó giờ đang ở đâu?”. Thầy Lộc vội hỏi. Theo 2 mấy năm, chắc chắn có lưu dương khí và tinh thể của người cầm nó. Nếu là đồng tiền Thái Dương thì còn thu hút năng lượng nhiều hơn nữa.

Chẳng nói chẳng rằng, Hiệp vớ lấy chiếc xéng nằm giữa đồng dụng cụ ngổn ngang bên bờ sông rồi nhảy thẳng xuống sông bơi ra giữa dòng. Người dân không hiểu gì, chỉ giục mọi người đưa thầy Vĩnh đi cấp cứu.

Hiệp lội ra giữa dòng sông, lặn vào giữa trận địa bằng cọc gỗ. Cô lặn sâu tận dưới đáy sông, ra sức dùng xéng, tay bới đào để tìm vật cần tìm. Trong lòng Hiệp hoảng hốt và đau đớn. Hiệp cũng sợ mất thầy Vĩnh. Tay cô bới được bọc vải đỏ dưới sông, được buộc chặt bởi những sợi dây chun. Hiệp bới lên và vội vàng đem vào bờ.

Thầy Lộc tháo sợi chun, lấy ra đồng tiền cổ to bằng nửa lòng bàn tay, ở giữa có lỗ và khắc chữ cổ, đằng sau chạm khắc hình mặt trời. Đó chính là đồng tiền Thái Dương rất hiếm. Thầy Lộc đặt đồng tiền lên hõm cổ của Vĩnh, ấn chặt.

“Hồi sức tiếp đi!” Thầy Lộc nói.

Hiệp luống cuống này giờ nhưng cuối cùng cũng quyết định làm một hành động táo bạo. Cô ở trong đội cứu hộ của đảo nên những bước sơ cứu cô đều nắm rõ. Hiệp sẽ hô hấp nhân tạo, lúc này có lẽ sẽ hiệu quả hơn

hồi sức tim phổi. Hiệp nâng cổ thầy Vĩnh lên cao, khẽ bóp mũi và kề đôi môi còn ướt nước vào sát đó. Đôi môi cô run rẩy, cuối cùng cũng chạm vào đôi môi đã lạnh ngắt của thầy Vĩnh.

Thầy Lộc tiếp tục ấn huyệt và niệm chú.

*** (Trở về cái nhìn của thầy Vĩnh)

Tôi thấy mình đang ngồi ở trước hiên nhà năm nào. Ánh sáng ban ngày nhẹ nhàng và không chói gắt. Tôi không rõ tại sao mình lại trở về đây.

Bất chợt một bóng người hiện lên ở cánh cổng trồng đầy cây dâu da, một bóng hình hết sức quen thuộc.

“Mẹ!...” Tôi khẽ nói, một mảng ký ức nhạt màu đầy tươi đẹp hiện lên trong lòng khiến tôi cảm thấy đau đớn. Tôi đi lại gần mẹ. Thật buồn cười, tôi thì đã già, hơn cả tuổi mẹ năm đó, mà giờ mẹ tôi vẫn trẻ đẹp như vậy.

“Vĩnh con!”...Tôi khẽ lại gần ôm chầm lấy mẹ, hơi ẩm đã lâu lắm rồi tôi không còn cảm nhận được nữa.

Mẹ con tôi nói về những năm tháng đã qua, về việc tôi đã sống như thế nào, bố tôi cùng họ hàng ra sao...Bố tôi giờ đã đi bước nữa, tôi không ghét dì nhưng tôi cũng không hay về thăm họ, tôi cảm giác như mình là một thứ thừa thãi trong gia đình của họ cùng với mặc cảm tội lỗi năm xưa khiến tôi không còn thân thiết được với bố nữa.

“Hôm nay con đã dám nhảy xuống nước đấy...mẹ ạ...cũng từng ấy năm rồi...con xin lỗi vì đã mãi chơi...khiến cho...”

Mẹ tôi xoa lưng tôi khe khẽ như hồi bé: “Đó không phải lỗi của con. Chỉ là trên thế gian có nhiều thứ hiểm độc...”

“Hôm ấy sao mẹ lại tìm được con? Bao nhiêu năm con chỉ tự hỏi câu ấy. Nhiều khi con ước người ra đi lại là con, giả như mẹ đừng tìm thấy con...”

“Trưa đó...mẹ đang ngồi thêu trong nhà, tính ra bếp đun cơm với nấu canh cho con, thì bất chợt một con quạ lớn, to, bay ngang sân nhà bác, kêu vẳng lên rồi đậu ở cây nhãn trên mảnh vườn trước cửa, nhìn chăm chăm vào mẹ...Ngày xưa bà ngoại có bảo, quạ chẳng phải điềm lành. Như có run rủi thế nào, linh cảm của người mẹ, mẹ nghĩ tới con, rồi chạy ra thì thấy bóng con khuất ở chiếc ngõ đằng xa...Mẹ đi theo con, chỉ thấy con đi một mình thôi...”

Tôi im lặng lắng nghe, lòng vẫn nặng trĩu. Mẹ đúng là quý nhân của cuộc đời tôi.

“Sao giờ con lại được gặp mẹ nhỉ..?” Tôi tự hỏi. Từ hồi ngã xuống ao trở về, tôi hay nằm mơ mộng mị, bị bóng đè, nhìn thấy bóng ma hồn cổ vật vờ ngoài đường ngoài chợ. Thế nhưng tuyệt nhiên tôi không bao giờ nhìn thấy mẹ tôi trở về, kể cả là sau khi sự phụ tôi làm lễ siêu độ cho bà.

“Cho con đi với mẹ được không? Ở đây, con cô đơn quá...” Tôi nói.

“Mẹ vẫn luôn ở đây chứ đâu? Con không phải đi đâu với mẹ hết...” Mẹ tôi cười hiền, ánh mắt nâu trầm giống Hiệp.

Đúng rồi, còn Hiệp thì sao?

“Trờ về đi con...Chưa đến lúc...” Hình ảnh mẹ tôi mờ nhòe dần đi. Dội vào tai tôi là tiếng gọi: “Anh Vĩnh! Anh Vĩnh ơi! Mở mắt ra đi...”

Thầy Vĩnh mở mắt ra, ho ra nước sặc sụa, đẩy nước ra khỏi phổi, miệng vẫn nhều nhại những máu.

“May quá...may quá...” Người dân xung quanh ồ lên.

Thầy Lộc biết như vậy là tạm ổn, kéo được người này từ cửa tử về. Thầy Vĩnh dường như vẫn chưa lấy lại được thần trí, mắt nhắm mắt mở yếu ớt lắm. Giá như lúc này có đá ngọc thạch trăm năm, đặt lên nằm đường thương có lẽ sẽ đỡ hơn. Thầy Lộc khoát tay nhờ người dân đưa Vĩnh đi cấp cứu.

Thế nhưng đột nhiên Vĩnh mở to mắt, gồng lên, tay nắm chặt lấy gấu áo của Lộc, miệng mấp máy gì đó. Lộc phải cúi xuống lắng nghe.

“Chưa...chưa xong...Phá án..phá án ở Cầm gia...Ngôi nhà đá...Hỏi Hiệp...anh Mười...”

Phá án ở Cầm gia?

Thầy Lộc chỉ nghe được có bấy nhiêu, Vĩnh lại ngã xuống bất tỉnh, vẫn còn hơi thở nhẹ nhẹ. Người dân vội vàng xốc thầy lên đưa thầy đi đón xe cấp cứu. Hiệp mũi đỏ ngầu, đi theo đám đông thì bị thầy Lộc kéo giật lại. Ông thầy kiệm lời chỉ hỏi:

“Cô là Hiệp đúng không. Cô có biết gì về Cầm gia không?”

Hiệp chợt sững lại rồi nói: “Anh Vĩnh từng kể cho tôi nghe lũ ma da nói hay hát gì đó, đại loại như là:

”Thất thập cổ niên

Tích nhân vong miên

Thử địa lưu dư

Yên ba giang thượng

Thất thất tử cữu

Tích nhân dĩ khứ

Cầm gia dĩ thừa

Thăng thiên tại mệnh

Thành sự tại nhân...”

Anh ấy bảo còn vài từ chưa hiểu như là “cầm” hay “tử” gì đó...”

Thầy Lộc chợt hiểu ra, bèn quay qua tìm ông Mười. Ông Mười đang buộc thuyền trên sông, loay hoay dọn dẹp mọi thứ. Thầy Lộc tiến lại bắt chuyện.

“Đoạn sông này, chẳng còn Hà Bá nữa nhỉ?”

“Ồ..dạ thầy...vâng..nghe đâu ngày xưa các cụ nhà mình làm lễ dờ miếu thờ thần Sông lên thượng nguồn rồi...mà kể cả có Hà Bá thì bao năm nay người chết đuối vẫn nhiều thế mà...cứ như là Ngài muốn thế ấy...”

“Thế lần trước hình như là anh với cả thầy Vĩnh..đi đâu trên sông này à? Có phát hiện ra gì đặc biệt không?”

“À...lần trước thầy Vĩnh có bói trà gì đó để đi tìm xác anh Lăng, những tưởng bị trôi dạt mắc kẹt ở đâu đó trên sông...ai ngờ, lần đó hú vía thầy ạ! Tôi vẫn rờn cả người, nghĩ đi thuyền mấy hôm đó!”

“Sao vậy?”

“Vào một cái lạch nước nhỏ kín nào đó, thầy ấy bảo tìm một cái nhà bằng đá. Hôm đó thì tối trời, ai ngờ bị một đồng vong chết trôi quây thầy ạ. Cái thằng Vũ hôm đó còn ngã xuống sông...”

“À...ra cậu Vũ dính Chu Thủy ở đó...Tôi hiểu rồi...Mai tôi cần mọi người giúp nốt chuyện này cho chót...Cái xô cá đâu rồi? Đưa cho tôi, tôi giữ..Xô cá này không được mở ra nhìn đâu..”

“Giúp gì hả thầy?”

“Mai đưa tôi lại đó một chuyến. Còn vài cái lễ nữa mới xong.”

Ông Mười tìm quanh quất chậu cá đã cất gọn đi ở đâu đó, lúc này vội không kịp nhớ rõ. Lúc ở trên thuyền, cá quẫy rất mạnh, tưởng bung nắp ra đến nơi.

Bất chợt có tiếng gào thét của một đứa trẻ vọng lại, mọi người làm xúm vào. Ông Mười hốt hoảng thấy chậu cá để dưới gầm bàn lễ đã bị lôi ra mở nắp. Đứa trẻ kia đang ôm mặt, máu chảy ròng ròng ra giữa những kẽ tay.

Thầy Lộc hét: “Đóng cái nắp xô lại!”. Ông Mười cuống cuống đập nắp. Chắc lũ trẻ con tò mò nghịch ngợm mở ra xem.

“Trời ơi, sao lại nhìn vào mắt cá?”

Máu chảy rờn rờn từ mắt đứa bé. Thầy Lộc lại đành phải vẽ bùa, dán lên 2 mắt của thằng bé, rồi đưa một viên ngọc trong như hòn bi cho mẹ thằng bé dẫn dò. Nó phải ngậm hòn ngọc đủ 3 ngày 3 đêm không được nuốt, không được nhả ra, tạm thời bỏ ra lúc ngủ. Mắt không được mở, bùa không được tháo. May ra mới phục hồi được vài phần thị lực. Xong xuôi thì trả lại viên ngọc cho thầy. Người mẹ run rẩy không biết phải sao, đành đưa đứa bé về.

“Nguy hiểm quá...” Thầy Lộc giữ chặt xô cá. “Quý độc nhiều năm chứ có đơn giản gì..Cẩn thận còn bị nhập xác...”

“Xin lỗi..tại không ai nói gì nên tôi..tôi hơi hèn quá!”. Ông Mười bối rối.

“Phải giải quyết sớm thôi...”. Thầy Lộc nói.

22. Chương 22: Cuối: Từ Biệt

Ngay sáng hôm sau ấy, thầy Lộc cùng mọi người tay bị tay nải leo lên thuyền từ sớm, tìm về con lạch cũ. Đi theo thầy chỉ có ông Mười với hai thanh niên nữa. Họ mang theo cuốc xẻng, vải bạt, ít đồ lặt vặt. Từ sau vụ bấy lần trước, đám thanh niên trong làng tổn đến già không dám đi thuyền khám phá mấy chỗ như vậy nữa.

Sau lưng thầy Lộc có một chiếc bọc dài quấn vải vắt chéo lưng, không biết là vật gì, cộng thêm túi bùa và đồ nghề đeo trước ngực. Thầy chẳng nói chẳng rằng, bước lên thuyền, cứ theo hướng cũ mà đi. Thầy đứng trước mũi thuyền, chiếc áo khoác to sụp bay phấp phật, trông hướng nọ hướng kia dưới ánh nắng đầu ngày.

Tưởng tìm dễ mà cũng không hề dễ. Loanh quanh một hồi, đi lạc mấy lần, ông Mười vẫn không thể nhớ chính xác con lạch nằm ẩn ở khúc nào của sông. Có lẽ hôm đó trời đã xâm xẩm tối, cộng thêm nỗi hoảng sợ quá độ lúc chạy ra nên ông không còn nhớ rõ nổi nữa.

Thầy Lộc đành khê khằng ngồi xuống, rút trong túi ra lọ mực đỏ ông hay chấm viết bùa, lấy chiếc bút lông đậm đậm vào rồi khê khằng nhúng xuống nước khuấy 3 vòng. Màu mực đỏ loang ra thành hình đầu rồng, rồi khê uốn lượn theo dòng nước. Màu mực đỏ cứ thể lan, lan ra trước mũi thuyền gần 500m.

Thầy Lộc hát đầu: “Đi theo hướng đó đi anh Mười.”

Một thanh niên ồ lên: “Kì lạ nhỉ!”

Thầy Lộc đáp: “Mực máu rồng bí truyền đấy. Đương nhiên không phải máu rồng thật nhưng thả nước hay đốt đều lên hình rồng, vẽ bùa rất thiêng, nhạy với âm khí và tử khí.”

Chiếc thuyền bơi theo dòng mực chảy trên sông, đi tới một lùm cây um tùm.

“Hình như đúng là đây rồi thầy Lộc...Hôm đó thầy Vĩnh phải gạt đám cây này ra mới có lối đi...”

Thầy Lộc cũng dướn người xuống vén đám cây cỏ thì đúng thật hiện ra một lạch nước nhỏ sâu vào trong hun hút.

“Vào thôi!”

“Vâng...” giọng ông Mười run run. Thầy Lộc phá lên cười sảng khoái.

“Đừng lo! Giữa ban ngày ban mặt thế này không có gì đâu. Mới cả anh không nhớ lũ ma da độc địa bị chúng tôi bắt hôm qua rồi à? Ở đây cùng lắm chỉ có hồn ma bóng quế vật vờ, không làm gì được mình nữa đâu. Làm gì còn ai sai âm binh nữa...”

Nghe lời thầy Lộc nói thế, ông Mười với thanh niên kia mới mạnh dạn đẩy thuyền vào.

Con lạch nước này khá nhỏ, rải rác sỏi đá, âm u thu mình trong nhiều tán cây dày. Thầy Lộc vừa trôi vào không gian trong lạch nước đã thấy gai ốc nổi đầy mình. Trong này âm khí nhiều quá.

“Tìm ngôi nhà gì đó đi..Lần trước mọi người đã xem xét ngôi nhà đó chưa?”

“Chưa thầy ạ. Lần đó chưa kịp xem xét gì đã...mà thứ cần tìm cũng không có, chỉ mang theo cái thứ rợn người...”

Con thuyền lại tiến sâu thêm vào trong. Bên trái bờ, ngôi nhà bằng đá hiện ra xa xa.

“Đậu gần đó đi anh...”

Chiếc thuyền đậu gần ngôi nhà, ghé lên một mỏm đá. Mọi người xuống thuyền. Cả thầy 4 con người lên bờ, rón rén lại gần ngôi nhà được xếp rất khéo léo kỳ quan, những hòn đá méo xẹo cũng chồng lên nhau tài tình.

Thầy Lộc lẩm bẩm: “Cầm gia..trong cái bài thơ đó...có lẽ là ngôi nhà giam cầm họ ở đây...Ngôi nhà đá này bị ẩn, không phải tự dưng mà dựng được thành hình như thế mà có ẩn kết nối với nhau...Giờ tôi phải giải ẩn...”

Ông Mười không nghe rõ mới hỏi lại: “Gì cơ thầy?”

“Lùi lại...”

Nói rồi một mình thầy Lộc tiến lên phía trước. Thầy rút thứ nằm trong bọc sau lưng ra. Đó chính là một thanh đoản kiếm cán trông đã rất cũ. Thầy Lộc cẩn thận tháo viên ngọc ẩn chứa Thiên Mụ ra khỏi cổ, trước khi Vĩnh được đưa vào viện anh đã nhẹ nhàng cất đi. Bây giờ thầy Lộc mới khê khàng cuốn chặt ngọc ẩn vào cán kiếm. Xong việc đó, thầy rút 5 lá bùa có 5 màu khác nhau, đã được họa sẵn ra rồi xiên nhẹ vào cán kiếm, mỗi lá bùa cách nhau 2 đốt ngón tay.

Nói xong thầy từ từ lại gần ngôi nhà bằng đá. Thầy Vĩnh chọc khê mũi kiếm thăm dò, thế nhưng ngôi nhà có vẻ chắc chắn một cách khó hiểu. Giờ mới quan sát kĩ bên trong ngôi nhà có một hình nhân gỗ khắc dán bùa Trấn.

Bằng một động tác dứt khoát, thầy Lộc lấy mũi kiếm đâm thẳng vào hình nhân. Tay thầy run lên như có 1 lực đẩy mãnh liệt. Hình nhân đó dần bốc khói, nóng đỏ rồi vỡ ra. Khói bay ngút lên trên mảnh trời, mùi hăng hắc.

Thầy Lộc lại vung thanh đoản kiếm, vuốt 1 lá bùa ra bằng 2 ngón tay, máu ứa ra. Thầy nhắm chú trong miệng, phật bay lá bùa về phía trước. Kì lạ thay những viên đá kia chắc chắn đến vậy giờ lại vỡ vụn ra.

Thầy Lộc cứ phật từng lá bùa như thế, máu chảy ròng ròng trước ánh mắt kinh ngạc của 3 người còn lại. Gió từ đâu thổi đến từng cơn, những tán cây xào xạc trong gió như một bài ca cầu hồn.

Lá bùa cuối cùng bay về phía đồng tàn tích từng là ngôi nhà đá giữa rừng. Thầy Lộc đốt lên một lá bùa đỏ như lửa thiêng rồi ném vào đó. Tất cả bốc cháy ngùn ngụt, thế nhưng chỉ 1 phút sau, trên mặt đất chỉ còn lại tro tàn. Thật kì lạ!

Thầy Lộc lấy băng gạc băng bàn tay đang chảy máu của mình lại rồi nhờ ông Mười và hai cậu thanh niên cứ thế mà đào xuống dưới lớp tro. Đó là một thuật ếm cổ, tạo một cổng khóa không cho ai thâm nhập vào.

Ông Mười và hai thanh niên hì hục đào sâu xuống dưới. Họ đào được 1 chiếc quan tài lớn bằng gỗ đã mục. Họ cạy nắp quan tài lên.

Ở bên trong là 2 thân hình người được bọc kín trong vải trắng, quần xung quanh là chỉ đỏ. Ở nơi chỗ đáng ra là 4 con mắt của con người thì là 4 chiếc kim nhọn trông như gỗ cắm vào.

Thầy Lộc khê xuýt xoa: “Ghê quá, yểm đấy...Cắm kim vào mắt để không thấy đường đi, không gọi người đến cứu được. Hồn kẹt ở đâu thì vẫn mãi ở đấy thôi...Đúng là thắng thiên tại trời, thành sự tại nhân, có khi đến lúc được siêu thoát vẫn không siêu thoát được vì bị yểm ở đây, phải có người cứu may ra...”

Thầy Lộc bắt đầu khấn vái làm lễ sang cát. Buổi lễ này cũng kì lạ hơn bao nhiêu nhưng buổi lễ quạt mộ khác vì nó diễn ra ban ngày, giữa âm u cây rừng, thời gian gấp rút rồi nên không thể lần khần mãi. Ông Mươi rửa xương bằng nước thánh và nước lạch rất trong. Hai bộ xương khô được xếp lại, bọc kín.

Lúc xong xuôi mọi việc cũng là quá trưa. Ông Mươi cùng hai thanh niên trở lại chèo thuyền về. Ánh nắng tràn khắp mặt sông. Xác của hai con người thiên cổ ấy cũng rời khỏi lạch nước mà được giải thoát.

Chiều hôm ấy, đời giờ đẹp, không muốn nghỉ ngơi một chút nào, thầy Lộc làm đàn lễ cúng siêu thoát cho vong hồn của hai con ma da cùng mấy trăm người chết oan nơi con sông này bao nhiêu năm về trước. Buổi lễ cúng 3 ngày trời bên bờ sông, khói bốc lên mịt mù từ những giá nến lớn, bao nhiêu vàng mã đồ cúng chúng sinh đều được bày biện ra hết kín hàng chục mâm. Nhiều người dân hiếu kỳ còn kéo đến xem chặt kín cả cây cầu. Tối 3 ngày đó, những ngọn hoa đăng đủ màu sắc được người dân thả xuống cầu nguyện cho những linh hồn dưới sông.

Ngày cuối cùng, thầy Lộc đeo lên mắt 1 dải băng vàng, mở chiếc xô cá ra. Không nhìn thấy gì thế nhưng thầy vẫn nhanh nhẹn dùng tay bắt từng con cá và dùng chiếc kiếm hôm trước chặt đôi từng con cá. Miệng thầy nói: “Hóa kiếp...”

Máu đen phun ra từ thân hình những chú cá, thầy quăng chúng vào ngọn lửa ngùn ngụt phía trước mặt. Tất cả đã hóa thành cát bụi.

Ấy vậy mà cảnh tượng sau đây còn gây kinh hãi khắp cả nước.

Từ dòng sông chảy rì rầm với màu nước xanh rêu ấy, xác người từ đâu nổi lên kín sông. Đó không phải là những xác người mới chết trôi gần đây mà là những người mất tích từ lâu lắm rồi. Xác họ trắng như thạch cao, không có dấu hiệu phân hủy, chỉ như mới rơi xuống sông ngày hôm qua. Bao nhiêu gia đình kéo đến nhận xác, nhón nháo cả hai bên bờ. Thu..hay em trai của Hiệp cũng được tìm thấy. Ông Lãng cũng tìm thấy xác con trai mình, mau chóng đưa về quê nhà an táng. Vậy là sau bao ngày tháng thê lương, cơn ác mộng của hòn đảo này cũng được xóa bỏ, những người sống đã có cơ hội khóc thương trước thân xác những người thân đã mất của họ. Điều đáng buồn là người thì không thể sống lại được. Thầy Lộc nói rằng, hồn những con quỷ nước đã được tiễn về trời nên dòng sông trả lại xác người đã mất. Chúng giấu xác những người bị kéo chết, giữ xác mới nổi lên. Những xác người không ai nhận cũng được an táng êm đẹp. Hai cái xác tìm được trong con lạch nhỏ thì được hỏa táng, chấm dứt những nỗi đau kéo dài hàng chục năm.

Xử lí xong tất cả mọi chuyện, thầy Lộc khăn gói mọi thứ chuẩn bị rời đi sớm. Mấy ngày trời thầy phải trú ở nhà nghỉ trên đảo. Thầy phải theo đúng lời hứa của mình, đẹp trả lại ấn ngọc cho nhà chùa. Dân làng tổ chức một buổi thiết đãi ẩm cúng để cảm ơn thầy Lộc đã tận tâm giúp đỡ suốt mấy ngày qua, rất tiếc là thầy Vĩnh vẫn đang nằm dưỡng thương trong viện nên không có mặt. Xong buổi thiết đãi đó, thầy Lộc xách hành lý rời đi.

Ra đến chiếc dốc đầu làng, một bóng hình chậm rãi bước tới. Khi thầy Lộc bước lướt qua mà không để ý, người đó đâm mạnh vào vai của thầy Lộc khiến thầy khựng lại. Y như thầy đã làm lần trước. Thầy Lộc nhận ra.

“Vẫn còn khỏe gớm nhỉ? Coi bộ lành bệnh rồi đấy?” Thầy Lộc nhếch mép cười.

“Haha..Tĩnh lại tự nhiên thì cũng hồi nhanh hơn người thường. Cơ bản là có phải vết thương vật lý đâu?”

“Ồ thế tốt rồi. Từ biệt. Tôi phải đi sớm. Bảo trọng!”

“Khoan đã!” Thầy Vĩnh gọi giật giọng. “Ông vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi.”

“Câu hỏi gì?”

“Tại sao lại biết tôi? Và tại sao ông không trừ quỷ luôn đi, lại cứu và chờ tôi đi khám phá mọi thứ?”

Thầy Lộc khựng lại một chút rồi mới đáp: “Anh còn nhớ bức tranh mà bố của cô bé gì nhỉ, Thu ấy? Để lại không?”

“Ừ rồi sao nữa?” Thầy Vĩnh cau mày nhớ lại bức tranh anh đã được cho xem vào ngày Hiệp dẫn anh đi gặp bà Thơm.

“Bức tranh đó có vẽ hình chiếc cầu này và 2 bóng người. Đó là bức tranh tiên tri. Tôi cứ tưởng đó là bức tranh vẽ 2 con ma da dưới cầu này....Thế nhưng...”

“Thế nhưng đó lại là...vẽ hai người thầy?” Thầy Vĩnh tiếp lời, mặt ngây ra.

“Đúng vậy. Chuyện này cần hai người, chứ 1 người không đủ sức. Tôi cũng được một người kể về nơi này nên mò đến và tìm hiểu. Thế quái nào tôi lại phải chờ đợi 1 tên đàn như anh. Đợi anh tìm ra sự thật rồi sẽ bàn kế với nhau. Thế nhưng mà cái tính nóng vội của anh chẳng bỏ được...”

“Này!” Thầy Vĩnh nói. “Vây xong chưa?”

“Xong hết rồi, yên tâm đi.”

“Ha, hào quang nhường hết cho thầy Lộc đây rồi còn gì...” Thầy Vĩnh cười nói.

“Biết vậy, hữu duyên đến vậy thôi, tôi đi nhé!”. Thầy Lộc gơ tay phải lên rồi quay lưng bước đi.

“Cảm ơn nhé!” Lời nói bật ra từ miệng thầy Vĩnh nói với bóng lưng của thầy Lộc đang đi xa dần.

Thầy Vĩnh chậm rãi bước về phía hòn đảo. Lòng thầy cảm thấy nhẹ nhõm vì tất cả mọi chuyện đã qua. Đứng chờ thầy ở phía đầu cầu bên kia là một dáng người đang đứng sờ.

Người đó vội chạy tới ôm chầm lấy thầy.

“Anh Vĩnh!”

Thầy không dám ôm lấy bóng lưng của cô gái đó. Ánh mắt nâu của cô làm thầy bối rối. Khuôn mặt cô sưng húp lên vì mấy ngày qua bận lo hậu sự cho em trai.

“Anh khỏe lại rồi à?”

Thầy gật đầu.

“Anh xin lỗi...vì làm mọi người lo lắng...”

Và thế rồi họ đi vào hòn đảo để chào hỏi mọi người và hỏi han những chuyện đã xảy ra. Nhiều nhà trong hòn đảo đang phải lo hậu sự nên không khí có chút yên lặng. Gia đình ông Lãng cũng đã ghé qua bệnh viện để thăm thầy và nói lời cảm ơn, từ biệt vì họ đã đạt được mục đích, phải đưa anh Lãng về. Thầy cũng hứa sẽ rẽ qua nhà mới của ông làm lễ chu đáo cho anh Lãng và thay bát hương.

Đêm hôm đấy, sau khi thầy Vĩnh nghỉ ngơi thêm chút, anh đi ra sau đảo và bắt gặp Hiệp ở ngoài đó. Họ ngồi nói chuyện với nhau. Thầy Vĩnh kể cho cô nghe những gì thầy đã từng thấy khi ở dưới lòng sông sâu.

”Đôi tình nhân đó xa cách lâu, linh hồn cả hai cũng không thể siêu thoát được vì cơ thể bị yểm, lại không gặp được nhau, người nữ dưới sông, người nam trên bờ nên oán hận càng lớn. Ông thầy năm xưa đó đã sai lầm vì tưởng sẽ yểm được họ mãi mãi. Họ từng chỉ dẫn anh tới nơi đó nhưng anh không hiểu ý họ, khiến họ nổi giận sai âm binh đến đánh đuổi..Từ “tử ” trong bài thơ đó là tử, ám chỉ con số 749 mạng người họ sẽ được ra đi. Nhưng thực chất họ đã có thể ra đi từ khi đoạn sông này không còn Hà Bá, ý niệm ăn sâu rồi nên cứ trói họ ở dưới cây cầu này hại người. Cầm gia mới chính là ngôi nhà đá đã giam cầm họ bấy lâu nay.”

“Vây à..em không biết...đúng là chia ly thật khổ...thấy anh bị thương nặng như vậy em cũng lo lắng lắm...” Hiệp cúi đầu khẽ nói.

“...Lời nói duy nhất kéo anh trở lại...chính là giọng nói của em.” Thầy Vĩnh bối rối thú nhận, nhìn sang hướng biển vỗ âm âm vào bờ.

Khoảng lặng kéo dài day dứt giữa họ. Có những điều giằng xé trong tâm can khiến họ chẳng dám bước thêm một bước nữa để phá tan bức tường ngăn cách.

“Cảm ơn anh...đã vì em mà cố gắng suốt mấy tuần qua...Bao giờ anh phải đi?” Hiệp mở lời, nói lên điều mà cô đang sợ hãi.

“Chắc là 3 ngày nữa...”

“Hay là...anh ở lại với em đi...ở đó cũng không có ai ở bên cạnh anh mà...đừng đi nữa? Anh có thể ở nhờ nhà chú Mười 1 thời gian trong lúc tìm trọ mà? Những gì anh làm cho hòn đảo này, người dân sẽ không nề hà gì mà giúp đỡ đâu...” Hiệp quay sang, mặt cô đỏ hết lên vì lời đề nghị táo bạo.

Thầy Vĩnh im lặng.

3 ngày sau ấy thầy Vĩnh không đề cập gì tới chuyện rời đảo nữa khiến lòng Hiệp thấy vui lạ, chắc anh đã quyết định ở lại. Sáng nào thầy cũng tới đợi cô trước cửa nhà để đi dạo cùng cô và trò chuyện.

Buổi sáng 1 tuần sau đó, cô tỉnh dậy nhưng không thấy thầy đứng dưới đợi như mọi ngày. Cô vội chạy tới nhà nghỉ tìm anh, hay là anh ngủ quên? Bà chủ trọ nói rằng anh vừa kéo hành lý rời đi.

Mắt Hiệp nhòe nước, cô chạy như bay về phía cây cầu dẫn ra thành phố, mong rằng sẽ đón kịp anh. Hóa ra anh lừa cô. Mới sáng sớm, mọi cảnh vật còn chưa hoàn toàn bình tĩnh.

Vừa chạy đến cây cầu gỗ Độc Kiều, cô nhìn thấy một dải ruy băng đỏ đang buộc ở đó, bay phất phới trong gió. Có một lần, cô từng nói với anh cô thích màu đỏ nhất.

Cô lại gần, ở dải ruy băng có cài chặt một mảnh giấy nhắn. Cô bóc ra xem. Những dòng chữ trong đó làm nước mắt cô không thể ngừng rơi.

”Gửi Hiệp, người con gái luôn đẹp nhất trong lòng anh

Những ngày qua được ở bên em, trò chuyện và bảo vệ em là những tháng ngày anh sống có ý nghĩa nhất. Anh cũng rất muốn được ở bên em mãi như thế, nhưng anh không thể.

Anh chỉ là một thầy pháp nghèo, phải trả cái nghiệp này, số phận long đong nay đây mai đó, tính mạng của mình còn không dám chắc. Anh có thể gieo được quả Tử bất kì lúc nào. Một người như anh không thể chăm sóc một cô gái cả đời, càng không thể đem lại cho cô ấy hạnh phúc. Nếu bỏ lại mình em trên thế gian này sẽ là day dứt cả cuộc đời của anh. Anh nghĩ đến lúc đó và anh thương em. Anh không thể ích kỷ được.

Cho anh xin lỗi vì đã ra đi mà không nói gì vì anh biết, nếu anh nói ra, anh không thể đi được. Người con gái như em xứng đáng với những gì tốt đẹp nhất. Em đã đấu tranh cho hòn đảo này nhiều năm rồi, em hãy đi tìm niềm hạnh phúc riêng thuộc về em đi.

Lần cuối, cho anh xin lỗi em thật nhiều. Em có đôi mắt nâu thật đẹp giống như mẹ của anh, và anh sẽ không bao giờ quên...

Vĩnh.”

Hiệp chạy như bay lên con dốc, chạy dọc theo con đường sỏi đá để tìm bóng hình thầy Vĩnh thế nhưng đáp lại cô chỉ là tiếng gió sông thổi vào mặt mừng.

HẾT

Mọi người mong muốn ngoại truyện viết về gì thì comment nhé ^^

23. Chương 23: Ngoại Truyện: Khúc Ngân Cuối

Thầy Vĩnh cất bước ra đi, trong lòng vẫn còn nặng trĩu những dòng tâm tưởng. Mùi gió biển đã xa và trời cũng đã gần sáng tỏ. Thầy không chắc lời nhắn của mình còn để lại nơi đó có đến được với người cần đến hay không. Vì nhiều lí do, thầy ép buộc mình phải ra đi, trở về với cuộc sống cô độc và nhiều trọng trách nặng nề, bỏ lại cuộc sống êm đềm ở phía sau.

Thầy Vĩnh giờ chỉ muốn tập trung vào công việc. Nhiệm vụ trước mắt của thầy là phải lên thượng nguồn tìm miếu Hà Bá đã được chuyển lên đó. Người ta vẫn nói “Đất có Thổ công, sông có Hà Bá” - đâu đâu cũng phải có chủ, bước vào nhà người khác đã phải xin phép rồi, còn hơn nữa là làm gì đó ở trong nhà người ta. Trước khi tìm xác người, diệt quỷ ở dòng sông ấy, thầy cũng đã lập đàn lễ xin phép. Tuy vậy, vì miếu Hà Bá

đã được khẩn xin chuyển lên thượng nguồn ngăn lũ nên có lẽ lẽ không đến tay Người. Thầy đã khuấy đảo cả một vùng hạ nguồn bằng rất nhiều trận địa phép. Hành động đó cũng giống như là đang đâm vào đuôi của một con rắn độc, rất có thể sẽ vận vào thầy nhiều thứ không hay ho sau này. Vì thế nên thầy phải tìm về thượng nguồn – nơi đầu rắn và xoa dịu nó. Người thầy tên Lộc đó, một tên cao ngạo chắc cũng chẳng nghĩ tới việc cần thiết này, tuy nhiên thầy vẫn là người mở phép chính, vì vậy thầy sẽ hoàn thành nốt công việc này.

Con sông này lắt léo rất dài, kéo từ bên Campuchia sang Việt Nam, thượng nguồn cũng gần giáp biên giới. Thầy Vĩnh phải ngồi chòng chênh trên xe khách mất mấy tiếng đồng hồ mới tới nơi, trời cũng sắp tối. Trước khi lên đường, thầy cũng đã kịp gặng hỏi những người dân làng chài hay dân buôn bán trên sông nước, họ là người rõ nhất về con sông này, cũng biết ở trên thượng nguồn xa xôi kia có những ai đang hoạt động và sinh sống. Thầy đã được một ông lão được tiếng ăn đời ở kiếp với con sông này, đã làm lụng ở đây rất lâu, chỉ cho một người bạn sống trên đó. Người ấy sẽ dẫn thầy tìm hiểu về người cai quản chiếc miếu thờ Hà Bá. Tối hôm đó thầy tìm được tới nhà người bạn kia và được ông tiếp đãi thịnh tình. Thầy Vĩnh rất cảm kích, dường như những con người sinh sống ở mảnh đất này đều rất thân thiện, hiếu khách và hiền hòa.

Đêm hôm ấy thầy Vĩnh nằm trên chiếc phản lát chiếu cói trong nhà của người đàn ông tên Thịnh, mở mắt chong chong không sao ngủ được. Thầy cố gắng không để những cảm xúc đang dâng lên tới tận cổ họng có dịp trào ra. Thầy lải suy nghĩ của mình đi một hướng khác, không cho trở về hòn đảo kia nữa, những gì đã bỏ lại thì phải quên đi. Những ngày qua thầy đã trải qua không biết bao nhiêu sự kiện kinh hoàng mà thầy không nghĩ mình có thể vượt qua được. Sống từng ngày trong sự giằng xé tâm can giữa quá khứ và hiện tại, sợ hãi và trách nhiệm khiến thầy hết sức mệt mỏi. Xong nhiệm vụ lần này chắc chắn thầy sẽ về ngôi nhà ấm áp của mình và an tâm dưỡng sức một thời gian.

Thế nhưng nhiệm vụ ngày mai cũng không hề đơn giản, phải làm thật khéo, thật tử tế và đàng hoàng. Dù sao thì thầy cũng đã tiền trạm hậu tẩu, không được sơ suất gì thêm. Hà Bá trong truyền thuyết luôn mang màu sắc pha trộn, nửa thiện nửa ác, tính tình khó đoán. Có nơi quan niệm Hà Bá là một cụ ông râu tóc bạc phơ như Bụt, tay cầm phất trần và bình hồ lô chứa nước, lúc hiện thân thì ngồi trên lưng Rùa, ban nước cho đồng ruộng, phù hộ cho nhân dân đánh bắt cá tôm được mùa và lưu thủy êm xuôi, may mắn. Thế nhưng có những nơi lại cho rằng Hà Bá có tính hung hãn ác độc như một con quỷ, lúc giận dữ có thể dâng nước hại người, nhấn chìm mọi thứ. Hà Bá hay có thói quen kéo một số người mình thích theo để làm thân tín hoặc âm binh sai khiến, âm binh càng nhiều thì quyền lực càng lớn, hàng năm phải có người nọ thay cho người kia, không đủ người thì Hà Bá dễ phạt ý, gây ra bão tố, lũ lụt. Ở một số nơi xưa kia còn có tục hiến tế trinh nữ, người dân cho Hà Bá để cả làng chài được mùa như ý, không có bão lũ. Thế nhưng tục lệ man rợ đó cũng đã được xóa bỏ. Hà Bá cũng chỉ là một Quan Thần cai quản sông nước, mỗi nơi đều có tính cách khác nhau, tổ nguồn cũng như Thủy Tinh trong truyện cổ tích Việt Nam vậy. Dựa vào giấc mộng mà vong ma da nữ đã cho thầy xem khi còn ở hòn đảo Độc Kiêu, Vĩnh cũng phần nào đoán được tính tình của vị Hà Bá sông này. Ông ta là một người có tính gian hùng, thích phô trương thanh thế, trong mỗi năm cũng bắt bớ vài mạng người là ít. Những người có hạn Thủy trong năm mà lưu sông này cũng dễ ngã xuống hay đắm tàu mà mất mạng. Vì vậy để không làm Hà Bá nổi cơn thịnh nộ, thầy phải lập lễ thật thịnh và phải dâng hình nhân và tàu thuyền làm quà.

Đêm đó thầy Vĩnh lại nằm mộng.

Thầy đang đứng chơi vơi trên một mỏm đá giữa con sông có màu nước đen như mực, xung quanh là sóng nước trập trùng khiến thầy không khỏi rợn ngợp. Thầy không biết mình đang ở đâu và nên làm gì để vào bờ thì bất chợt một con cá trê rất lớn, ngoi lên khỏi mặt nước. Nó quẫy chiếc đuôi dài khiến cả một vùng nước dậy sóng, bọt tung lên trắng xóa, chiếc râu của nó dài và to như râu rồng, uốn lượn trên không trung. Chợt một giọng nói âm vang mở ảo dội vào tai thầy Vĩnh:

“Đi theo ta!”

Nói rồi con cá quay lưng bơi ra xa một đoạn rồi dừng lại, như ngỏ ý chờ đợi dẫn đường.

“Nhưng..nhưng tôi không có thuyền...” Thầy Vĩnh lắp bắp trong cơn mơ.

“Cứ đi đi...Hãy nhớ, vạn vật chỉ là vô thường, cậu đang trong cõi tâm tưởng. Nghĩ gì sẽ được nấy.”

Thầy Vĩnh ngẫm nghĩ 1 lúc rồi chợt hiểu. Lấy hết can đảm, thầy đưa đôi chân xuống dưới màn nước đen

ngòm. Thật bất ngờ, bàn chân dừng lại ở mặt nước chứ không chìm sâu xuống dưới. Thế là thầy Vĩnh bình thân bước đi trên mặt nước như thuật khinh không, phía trước vẫn là bóng con cá trê bơi lội ẩn hiện trên mặt nước.

Đi một hồi lâu, thầy Vĩnh được dẫn đến một ngôi nhà ngói đổ nát trông như sắp sụp xuống dưới lòng sông. Chính giữa sàn ngôi nhà đó có một chiếc án đang ngự, đằng sau có người ngồi buông rèm, dáng dấp cao lớn, xung quanh đều có người theo hầu.

“Mau lạy quan!” Con cá trê ngoi lên bờ, bước lên bằng 2 chiếc chân trông hết sức kì dị, rồi thoát cái hóa ra người, mặc bộ lễ phục, quỳ sụp xuống. Thầy Vĩnh cũng cúi đầu xuống theo.

“Nghe nói người có chuyện cần thưa ta?” Giọng nói trầm và vang vọng nghe rất quen thuộc vang lên.

“Bẩm Ngài, thần tới tạ lỗi vì đã khuấy đảo con sông của Ngài mà không xin phép. Thần đã tự tay chuẩn bị lễ, 1 mâm xôi đậu, 1 con lợn sữa quay, gà luộc, rượu tằm, thoi vàng tiền đồng, 100 hình nhân cống, 5 chiếc thuyền ngự,... sáng sớm mai sẽ có đủ đầy, không hiểu Ngài có vừa lòng không?”

“Ở đây người thấy gì?”

“Dạ thần mắt trần thịt rửa, đâu dám nhìn ngang ngó dọc!”

Bỗng một tiếng RẦM lớn vang lên, sàn nhà rung bần bật khiến thầy Vĩnh run khiếp. Quan vừa đập mạnh tay xuống chiếc án trước mặt.

“Xác xược! Nói vậy người còn không hiểu mình thiếu sót gì à?” Tiếng quát vang dội phát ra từ sau chiếc rèm trúc.

Thầy Vĩnh giật mình tỉnh dậy, lưng lại ướt sẫm mồ hôi. Chưa lần nào thầy mộng thấy các Quan về rõ như thế, lại có cả sứ giả dẫn đường. Ngài nói thầy còn thiếu sót, nhưng quả thực thầy không hiểu mình đang thiếu gì.

Sáng sớm đó ông Thịnh dẫn thầy tới gặp cụ bà đang trông coi chiếc miếu được xây gần bờ sông, gọi là miếu thờ Hà Bá. Cả khu miếu hoang sơ tiêu điều tro trụi, chỉ có một mình bà cụ trông nom. Cụ có con cái nhưng đều đã đi xa biên biệt, chính quyền địa phương cũng không bận tâm việc tu sửa ngôi miếu đã có tuổi đời ngót nghét mấy chục năm.

Thầy Vĩnh hỏi han bà cụ về lịch sử ngôi miếu này. Ngôi miếu do gia đình nhà bà trông coi đã mấy thế hệ, trước giờ vẫn cẩn thận lắm, nhưng tới đời của bà con cháu đều không chịu ở lại đây, đi xa lập nghiệp, chỉ còn mình bà ở lại. Mà sức bà càng ngày càng yếu, ngôi miếu dần trở nên hoang tàn. Cụ còn nhớ năm xưa bố bà kể, đời cụ ông của bố bà là người đầu tiên được người dân giao cho nhiệm vụ trông miếu. Năm đó lũ trên đầu nguồn đổ xuống liên miên, cuốn trôi không biết bao nhiêu nhà cửa, mạng người. Đê, đập xây lên đều vỡ, không trụ được, lại nghe nhiều thầy nói rằng miếu Hà Bá trấn dưới hạ nguồn nên trên này không được cai quản cẩn mật, gây ra nhiều sự vụ này. Muốn hạ yên thì thượng cũng phải yên trước. Thế là họ làm lễ dời khu miếu lên trên này. Quả thực sau đó thì thiên tai cũng giảm đi nhiều.

Lễ bộ đã mang tới đầy đủ, thế nhưng nhìn khung cảnh bấy giờ, thầy Vĩnh mới hiểu mình đã thiếu sót điều gì. Buổi lễ được hoãn lại tới cuối giờ chiều. Một cơn dông đang gấp ghé ở cuối đường chân trời, có khi lại sắp có bão. Thầy xin đi đặt gấp 5 tòa nhà bằng mã lớn, chiều nay phải có để kịp làm lễ. Quan Hà Bá giờ không cần đâu thuyền bè bằng một cơ ngơi mới khang trang hơn.

Khi đồ đã về kịp, buổi lễ mới được diễn ra giữa những cơn gió đang thốc lên. Áo lễ thầy Vĩnh bay lật phật trong gió, nhưng thầy vẫn rất điềm nhiên làm lễ. Tất cả những đồ mã đều được hóa hết sạch. Đến lúc buổi lễ kết thúc cũng là khi bầu trời quang dần trở lại, cơn dông đã tan đi như một điều diệu kì. Thầy Vĩnh thở phào. Thầy cùng mọi người thu dọn đồ đạc, rồi sau đó, thầy khê giúi vào tay bà cụ trông nom chiếc miếu gần như toàn bộ số tiền còn có trong người mình rồi quay trở về nhà ông Thịnh nghỉ lại một đêm. Ngôi miếu này cần được tu sửa và chăm sóc hơn nhiều bây giờ. Sẽ chẳng có gì tốt đẹp nếu như để thần linh nổi giận.

Sáng hôm sau, thầy Vĩnh rời đi sớm. Thầy đã thức rất khuya để hoàn thành một bức thư. Trước khi lên xe trở về nhà, thầy rẽ qua ủy ban nhân dân địa phương để gửi lại bức thư thầy viết, mong rằng nó sẽ tới được tay người có thẩm quyền. Còn lại, phúc phận người dân ở đây tới đâu còn là do sự cố gắng của con người.

Cuối cùng sau những tháng ngày dài cảm tưởng như cả năm đằng đẳng, thầy Vĩnh cũng đã về tới nhà. Thầy cầm chắc túi đồ nghề và hành lí, chuẩn bị bước sang đường, nơi có con ngõ nhỏ mà đầu ngõ là thằng nhóc bán bánh mì quen thuộc.

Bất chợt thầy nhìn thấy một cậu bé chỉ tầm 3 tuổi đang chạy chững đi ra mép vỉa hè, trong khi mẹ bé còn đang mãi mua đồ ở hàng tạp hóa bên đó. Ngồi giữa đường không đâu khác, chính là một vong chết chợ đang vẫy tay dụ thằng bé đi xuống lòng đường. Xa xa, một chiếc xe tải đang trở tới. Đứa bé quá nhỏ để người tài xế có thể kịp nhìn thấy.

Thầy Vĩnh vội vã lao như bay ra giữa đường, lách qua những chiếc xe máy bấm còi inh ỏi. Rất nhanh chóng, thầy rút ra lá bùa áp vong rồi đốt lên, hướng thẳng vào con ma kia. Nó rú lên rồi biến mất. Thầy vừa chạy vừa hét, ôm chặt lấy đứa bé ngã ra sau. Chiếc xe tải phanh kít lại tạo thành những vệt đen dài trên mặt đường. Chỉ chậm mấy giây nữa thôi là...

Người mẹ bị một phen kinh sợ đến thất hồn bạt vía, dựng hai thầy trò dậy, mặt mũi méo xệch, khóc lóc cảm ơn thầy. Vì xô đứa bé nên tay chân thầy Vĩnh bị xước sát hết. Thầy dặn dò người mẹ hãy để ý con cẩn thận, trẻ em dưới 3 tuổi rất hay bị vong trêu. Người mẹ quá hoảng sợ nên đã gọi chồng tới đón về. Đúng lúc đó trời bắt đầu đổ mưa. Hình như cơn dông ở tận đâu đó theo thầy về đây ư?

Lát sau, người chồng từ đầu đường chạy lại, qua đường, mang theo chiếc ô lớn, đón 2 mẹ con về, cả gia đình tíu tít hỏi han nhau. Có lẽ nhà họ ở gần đây. Thầy Vĩnh đứng dưới mái hiên của cửa hiệu tạp hóa, nhìn theo bóng dáng gia đình nhỏ đó đi khuất rồi chợt thở dài. Giá như cũng có người nào đó ở nhà chờ đợi thầy về. Thầy Vĩnh vội căng chiếc ô đen quen thuộc của mình lên, tập tễnh bước về phía con ngõ nhỏ, không cho những dòng cảm xúc cuộn cuộn dâng lên thêm nữa.

Bước gần về phía cửa nhà, bất chợt thầy khựng lại.

Một bóng dáng quen thuộc đang đứng nép dưới hàng hiên, chờ đợi thầy.

“Sao..sao em lại tới tận đây...?” Thầy Vĩnh lắp bắp.

Cô gái đáp, nhìn thầy bằng đôi mắt nâu sâu thẳm: ” Anh chẳng bảo em hãy đi tìm niềm hạnh phúc riêng thuộc về em còn gì. Đối với em niềm hạnh phúc đó chính là...”

Chưa để cô gái nói hết câu, thầy Vĩnh buông ô giữa làn mưa xối xả, chạy lại ôm chầm lấy hình bóng ấy. Hai con người ướt lướt thướt dưới trời mưa.

Có lẽ, từ giờ thầy Vĩnh sẽ không còn sợ nước nữa. Mảnh tâm hồn nào đó của thầy bị khiếm khuyết từ xa xưa nay đã được lấp đầy.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cau-vong-khach>